

# VỤ ĐỨC HỒNG Y GEORGE PELL CỦA ÚC BỊ KẾT TỘI LẠM DỤNG TÌNH DỤC

## 1. Đức Hồng Y George Pell và cuộc canh tân Giáo Hội Úc

Vũ Văn An 8/31/2011

Ngày 29 tháng 7 vừa qua, tại hội quán nhật báo Tiếng Nói Công Giáo (Catholic Voice) tại Cork, Ái Nhĩ Lan, Đức Hồng Y George Pell, TGM Sydney, đã đọc một bài diễn văn tựa là Đạo Công Giáo Chân Chính và Đạo Công Giáo Ở Quán Cà Phê (Authentic Catholicism vs Cafeteria Catholicism).

Đức Hồng Y lấy tư cách một người Úc gốc Ái Nhĩ Lan, một người có những xác tín và dân thân đấu tranh cho các xác tín ấy, để nói về kinh nghiệm Công Giáo Úc. Theo ngài, có hai vấn đề cần xem xét. Thứ nhất, tại Ái Nhĩ Lan hay tại Úc, luôn có một căng thẳng nền tảng giữa một bên là những người được ngài gọi là Kitô hữu của Tin Mừng, những người dành ưu tiên cho Tân Ước, cho Chúa Kitô và cho Lời Chúa, và bên kia là những người được ngài gọi là Kitô hữu tự do hay cấp tiến, những người dành ưu tiên cho cái hiệu hiện đại. Sự căng thẳng này đang xảy ra cùng khắp khác cộng đồng Kitô Giáo. Căng thẳng thứ hai và quan trọng hơn hiện đang xảy ra tại Úc là sự căng thẳng giữa một thiểu số thế tục, tuy nhỏ nhưng đang lớn mạnh, gồm những người có vị thế trong giới truyền thông và đại học, và đại đa số theo Kitô Giáo và Do Thái Giáo.

Các người theo chủ nghĩa thế tục đang cố gắng thúc đẩy một nghị trình chính trị nhằm phá hoại các nền tảng Kitô Giáo truyền thống và đang mưu toan đẩy các phát ngôn viên Kitô Giáo ra khỏi sinh hoạt công. Điều này cũng đang xảy ra cho các linh mục và do đó, cần phải tiếp tục đóng lên tiếng nói một cách công khai. Và Đức Hồng Y cho hay: ngài cương quyết nói lớn để mọi người thấy: tại sao tôi là người duy nhất tại Úc không được phép thực thi quyền tự do ngôn luận hợp dân chủ? Người ta hoàn toàn có quyền tự do tiếp nhận hay bác bỏ ý kiến của tôi mà. Chúng tôi cũng có quyền như bất cứ ai được phát biểu ý kiến của mình chứ. Dĩ nhiên, chúng ta cũng cần có những nhân vật chính trị giáo dân biết lên tiếng công khai vì không có gì bất lợi bằng việc chỉ có hàng giáo sĩ lên tiếng. Tuy nhiên, ngài hoàn toàn xác tín rằng sự im lặng thường xuyên của hàng giáo phẩm và của hàng giáo sĩ quả là điều không tốt chút nào.

## Đạo Công Giáo tại Úc

Tại Úc, 26% dân số là người Công Giáo. Đây là tỷ lệ cao nhất, vượt quá cả người Anh Giáo. Giáo Hội có một mạng lưới dịch vụ vĩ đại: giáo dục 20% trẻ em Úc tại các học đường của mình, điều hành 23% các bệnh viện, cung cấp 55% việc chăm sóc giảm đau (palliative care) và vì áp lực của phong trào đòi an tử (euthanasia), Giáo Hội đang cố gắng mở rộng việc chăm sóc loại này. Cũng có một số đại học Công Giáo và một hệ thống phúc lợi xã hội to lớn, phần lớn được chính phủ tài trợ. Con số tu sĩ tại Úc có suy giảm nhưng để chống lại xu thế này, ngài đã cho mời Các Nữ Tu Đa Minh ở Nashville tới Sydney và họ đã có mặt ở đây từ năm 2007. Họ là các nữ tu trẻ trung, quyến rũ, nhưng mặc dù phẩm phục tu trì và từ ngày tới Sydney, họ đã thu phục thêm được khoảng 10 thiếu nữ khác. Hiện giáo phận đang có kế hoạch khuyến khích các thiếu nữ xuy sết ơn gọi đi tu. Ôn gọi làm linh mục, thì tại một số giáo phận, con số có gia tăng. Đã có cố gắng tìm hiểu xem tại sao các giáo phận ấy lại có việc gia tăng ơn gọi linh mục. Lý do tìm được là các giáo phận này có tinh thần Công Giáo cao độ. Tại Sydney, tỷ lệ đi nhà thờ kể là cao nhất, dù thấp hơn tỷ lệ 40% của Ái Nhĩ Lan. Ở Sydney tỷ lệ ấy là 18%, phần lớn là nhờ các di dân Công Giáo. Các nhóm Á Châu như Đại Hàn, Trung Hoa và Việt Nam có nhiều người trở lại đạo. Ôn gọi trong cộng đồng người Việt khá cao đến độ họ có thể tự hào coi mình như người Ái Nhĩ Lan mới. Tuy nhiên, không ai chối cãi: chính người Ái Nhĩ Lan đã lập ra Giáo Hội tại Úc và chính Đức Hồng Y cũng đã tiếp nhận hồng phúc đức tin từ người mẹ Ái Nhĩ Lan của ngài. Theo ngài, Giáo Hội Úc phải tỏ lòng biết ơn đối với sự đóng góp của Ái Nhĩ Lan. Thành thử, dù sao, Giáo Hội Công Giáo tại Úc vẫn là một thiểu số. Trong tư cách ấy, Đức Hồng Y cho hay Giáo Hội này có hai lựa chọn: một là để khối đa số nuốt trứng hai là tìm cách cưỡng lại và cố gắng phát triển. Nói cách khác, phải cố gắng Công Giáo hóa toàn bộ đất nước.

### **Thừa tác vụ Phêrô**

Ở Úc, cũng như ở nơi khác, chúng ta đều phải đấu tranh với niềm xác tín rằng chúng ta là thành phần của Giáo Hội phổ quát, do Đức Giáo Hoàng lãnh đạo. Và việc lãnh đạo này có giá trị cả trong các sinh hoạt hàng ngày. Thí dụ, ở Toowoomba, Giáo Hội Úc vừa có một vị giám mục bị bãi chức sau hơn 10 năm đối thoại với Tòa Thánh. Đây là một thảm kịch, đáng lẽ không nên xảy ra nhưng vị giám mục này nhất định không chịu nhượng bộ hay đưa ra bất cứ cơ sở nào, nên buộc người ta phải kết luận: “Đủ rồi”. Và thế là Giáo Hội Úc phải đấu tranh với một thứ cảm quan vô lý chống Rôma. Đức Hồng Y George của Chicago vốn đưa là luận đề này là ở nhiều nơi thuộc Giáo Hội Công Giáo Mỹ, người ta có tác phong mỗi ngày một trở nên tệ phản hơn, nghĩa là một giáo hội với những phán đoán cá thể, không quan tâm bao nhiêu tới Đức Giáo Hoàng, tới hàng giáo

phẩm và giáo huấn Công Giáo. Và rõ ràng có những phần tử trong Đảng Dân Chủ đang cố gắng tách hàng giáo phẩm ra khỏi người Hoa Kỳ. Đức HY Pell nghĩ rằng điều này cũng đang xảy ra tại nhiều nơi khác với những chính khách thích lập ra các “giáo hội quốc gia” hơn. Dĩ nhiên, ta phải chống lại khuynh hướng này.

### **Canh tân: kinh nghiệm Úc**

Đức HY Pell sau đó đề cập tới những điều ngài cố gắng thực hiện ở Úc. Trước nhất ngài phải đương đầu với vụ xì-căng-đan xách nhiễu tình dục. Về vấn đề này, ngài bảo ngài rất mang ơn vị chánh án Tòa Thượng Thẩm. Ông này cho ngài hay: vụ xì-căng-đan này, với năm tháng, sẽ dần dần phá hoại Giáo Hội từ căn rễ, nếu Giáo Hội không chịu cương quyết hành động. Ngài còn bị vị thủ hiến của tiểu bang triệu tới và cho hay nếu Giáo Hội không chịu tự mình dọn dẹp vụ xì-căng-đan này, thì ông ta sẽ dọn dẹp giùm. Thành thử, Đức HY nhất quyết phải hành động một cách cương quyết. Điều đáng nói, ông thủ hiến này là người vô đạo, từng coi các nhà lãnh đạo tôn giáo là người lỗi thời... Ngài cho thành lập một ủy ban độc lập, thiết lập một ban cố vấn để huấn đạo và một hệ thống để trả tiền bồi thường. Nhờ thế, mọi chuyện nay đã yên ổn.

### **Giáo dục tôn giáo**

Việc thứ hai là cải tổ việc giáo dục tôn giáo (giáo lý tại học đường). Đây dĩ nhiên là điều nền tảng cho tương lai, và ngài nhất định phải canh tân, bất chấp mọi khó khăn. Ngài cho gọi người bạn của ngài từ Rôma về, cử làm đại diện lo việc giáo dục, và khởi sự công trình lớn lao là soạn thảo trọn bộ giáo khoa Công Giáo về đức tin và luân lý lấy Chúa Kitô làm trung tâm, dùng cho 13 cấp lớp nhà trẻ, tiểu học và trung học. Chương trình này nay thành bắt buộc tại các trường (1). Nói chung, công trình này đang mang lại hậu quả tốt, được các thầy cô hoan nghinh vì đa số các thầy cô này trước đây không được dạy về đức tin nên họ rất hoan nghinh bộ giáo khoa đầy nội dung phong phú, cung cấp các câu trả lời cho họ này. Chương trình giáo dục tôn giáo tại các trường phải lấy Chúa Kitô làm trung tâm và phải hoàn toàn có đặc điểm Công Giáo. Điều đáng lưu ý là tại Úc, nhiều người nghĩ tới bí tích theo lối Thệ Phán, nghĩa là chỉ nghĩ tới 2 bí tích Rửa Tội và Thánh Thể. Thực ra, Giáo Hội Công Giáo có tới 7 bí tích và một trong các bí tích kỳ diệu nhất chính là bí tích Thống Hối, một bí tích bị nhiều người xa lánh.

Không có lý do gì biện minh cho điều ấy cả, và nếu có một chương trình chuẩn bị thích đáng, người trẻ sẽ tiếp nhận và chào đón bí tích này. Đó là kinh nghiệm

ở Úc, nơi ngay trẻ em không Công Giáo tại các trường Công Giáo cũng muốn được xưng tội; lẽ dĩ nhiên, Giáo Hội không cho phép các em này làm điều đó, nhưng sẵn sàng nghe các em giải bày “khúc nhôi” và cho các em lời khuyên thích đáng. Một số các thiên kiến bài Công Giáo thuở xưa đang tan biến đi. Hồi có chiến tranh tại Timor, có những con tàu chở binh sĩ qua đó. Trong số 200 binh sĩ, tuy chỉ 40% là người Công Giáo, nhưng có đến 140 người xếp hàng để được xưng tội. Điều này không hề xảy ra trong các thập niên 1960 hay 1970, nhưng từ từ, nhờ giáo dục, chúng ta đã bẻ gãy được nhiều rào cản và hiểu lầm. Tất cả nhờ cải tổ giáo dục.

## **Ôn Gọi**

Một điều nữa cũng quan yếu đối với tương lai cần phải nói rõ một cách tuyệt đối là chúng ta rất cần linh mục. Không thể có Giáo Hội mà lại không có linh mục. Muốn thế, ta phải có các chủng viện để người trẻ sẵn sàng gia nhập, những chủng viện theo nghĩa chính thống. Nghĩa là những chủng viện không bị sa đọa về tính dục. Dĩ nhiên, cả ở Úc, các chủng viện cũng đã kinh qua sự sa đọa về tính dục... Vì ai cũng rõ: tuổi trẻ bây giờ là sản phẩm của nền văn hóa đương đại. Tỉnh táo vì thế là điều cần thiết. Trong chủng viện, phải dạy họ biết cầu nguyện; đời sống cầu nguyện và tu đức phải chiếm ưu tiên. Khi được cử làm tổng giám mục Melbourne, việc đầu tiên của Đức Hồng Y là ra lệnh phải có thánh lễ hàng ngày tại chủng viện; ngoài ra, phải có Phép Lành Thánh Thể, Tôn Thờ Thánh Thể và đọc kinh Mân Côi chung với nhau. Ai mà chả nghĩ đó là chuyện bình thường trong một chủng viện. Ấy thế nhưng khi Đức Hồng Y ra lệnh như thế, các nhân viên trong chủng viện cho hay họ không chấp nhận việc đó và đã đồng loạt xin từ nhiệm. Ngài buộc lòng chấp nhận việc từ nhiệm ấy và đó là một trong những quyết định hay nhất trong giáo phận này. Nói cách khác, khi bắt đầu đưa ra thay đổi, thế nào cũng có chống đối. Ngài cũng nhớ lúc ngài trình bày kế hoạch thay đổi trong chủng viện cho Hội Đồng Linh Mục, không một linh mục nào dám lên tiếng ủng hộ kế hoạch ấy. Sự thay đổi này còn đáng kể hơn là cuộc cải tiến giáo dục tôn giáo. Hiện nay, Melbourne đang đào tạo ra các linh mục chính thống tốt lành và dĩ nhiên việc này lôi cuốn nhiều người trẻ khác gia nhập chủng viện.

## **Chú tâm tới giới trẻ**

Cũng cần phải chú tâm tới giới trẻ. Điều được Đức Hồng Y lưu ý lúc tới Sydney là lập ra nhóm tuyên úy giáo dân tại các đại học. Tuyên úy giáo dân? Đúng thế, vì không có linh mục làm việc này. Nay thì tình hình đã khác, vì ơn gọi đã phát xuất từ chương trình này và từ 10 năm kể từ ngày có chương trình này, đã có 9

ơn gọi làm linh mục và 4 ơn gọi làm nữ tu riêng từ Đại Học Sydney. Ngài mô phỏng sáng kiến của Phái Anh Giáo Tin Lành (Evangelical Anglicans). Phái này có tới 40 thiện nguyện viên làm việc tại Đại Học Sydney. Tóm lại, điều quan trọng là phải thiết lập được các cộng đoàn đức tin chính thống tại các đại học.

### **Vai trò lãnh đạo của các linh mục**

Điểm sau cùng trong bài nói chuyện của Đức Hồng Y Pell là việc cần phải duy trì tinh thần và vai trò lãnh đạo của các linh mục. Ngài cho hay: ở Nam Brisbane, có một linh mục không tin chắc là Chúa Kitô có thật và thế là ông không giảng gì về Thần Tính của Chúa Giêsu, hay về việc Đức Mẹ sinh con một cách đồng trinh nữa. Trái lại, ông lấy ý niệm về thần tính từ Ấn Giáo; và cuối cùng ông kéo theo cả cộng đoàn của ông ra khỏi Giáo Hội, kể cả các nhân viên chủ chốt của phòng giáo dục Công Giáo! Lại cũng có một trung tâm tôn giáo phụ nữ có liên hệ với nhóm phụ nữ Công Giáo. Một ngày kia, có bà lên tiếng hỏi: “Tượng Chịu Nạn đâu?”. Bà liền được trả lời: ở đây không có tượng chịu nạn vì chúng tôi không muốn có tinh thần chia rẽ. Điều buồn cười là tại văn phòng trung tâm, có treo một cây chổi phù thủy! Thành ra, điều quan trọng là phải duy trì vai trò lãnh đạo của linh mục. Không bao giờ được phép thu nhỏ các ngài thành chỉ còn là các tuyên úy cho giáo xứ. Các ngài không bao giờ phải xin phép hội đồng giáo xứ để thi hành các nhiệm vụ linh mục của mình. Đã đành một mục tử tốt phải làm việc theo phương thức cộng đồng với giáo dân của mình, nhưng trong truyền thống Công Giáo, linh mục luôn là nhà lãnh đạo; không theo nghĩa độc tài, nhưng không vì thế mà hết còn là nhà lãnh đạo. Ngài nhớ lại chuyện một linh mục ở Hòa Lan. Trước khi tiếp nhận nhiệm sở, ông phải được hội đồng giáo xứ phỏng vấn. Hội đồng giáo xứ “phán”: nếu không chịu chúc lành cho các cặp đồng tính, họ sẽ không để cho ông đến nhận chức vụ. Người Công Giáo không thể chấp nhận phương thức ấy. Ở Sydney, Đức Hồng Y cương quyết đạt được chính sách này: mọi cử hành chính phải được dành cho những người thực sự cam kết thi hành một cách sâu sắc các chương trình Công Giáo. Điều này rất quan trọng vì không ai mong muốn đặt vào các vị trí lãnh đạo những người sẽ phá hoại điều mình đang thực hiện, như đặt vào phòng phụng vụ những người không tin vào các linh mục hay không tin vào hy lễ của chức linh mục thừa tác. Đức Hồng Y cũng khuyến khích các giáo dân tham gia chính trị; phần lớn họ gia nhập các đảng bảo thủ nhưng Giáo Hội cũng cần có những công đoàn mạnh và một Đảng Lao Động tích cực với nhiều người Công Giáo tốt trong đó. Giáo Hội Úc cũng thấy cần phải sử dụng các phương tiện truyền thông thế tục để truyền bá các sứ điệp của mình và chính Đức Hồng Y cũng có một mục thường xuyên trên một tờ báo hàng tuần ở Sydney. Ngài

cũng muốn phát động chiến dịch Mang Người Công Giáo Về Nhà (Catholics Come Home) tức đem những người Công Giáo bỏ đạo trở về và những người ở bên ngoài muốn tìm hiểu về đức tin Công Giáo.

Đức Hồng Y Pell kết luận: quý vị thấy đó là lý do tại sao tôi muốn bác bỏ thứ Công Giáo ở quán cà phê, và cổ động một cuộc canh tân thực sự tại Úc.

(1) Bộ giáo khoa To Know, Worship and Love, do Đức Ông Elliott [hiện là giám mục phụ tá Melbourne] chủ biên được dùng cho chương trình giáo dục tôn giáo tại hai tổng giáo phận Melbourne và Sydney từ năm 2003, được Ban Truyền Giáo của Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam tại Sydney chuyển sang Việt Ngữ năm 2006 và từ đó soạn ra bộ giáo lý Biết Thờ Mến gồm 11 cuốn cho các cấp lớp của Phong Trào Thiếu Nhi Thánh Thể. Tất cả hiện được lưu tại [www.tnttsydney.org](http://www.tnttsydney.org)

## **2. Chung quanh việc một linh mục Công Giáo Úc bị nêu tên tại Thượng Viện**

Vũ Văn An9/20/2011

### **Ông Thượng Nghị Sĩ**

Nick Xenophon là một con người đặc biệt. Sinh năm 1959 với cái tên Nicholas Xenophou, nhưng không hiểu tên ấy biến thành Xenophon hồi nào. Nội cái biến này cũng đủ nói lên tham vọng của vị thượng nghị sĩ đại diện cho Tiểu Bang Nam Úc. Vì Xenophon vốn là tên của nhà sử học, kiêm hiệp sĩ, lính đánh thuê và triết gia Hy Lạp cuối thế kỷ thứ năm qua đầu thế kỷ thứ tư trước Công Nguyên, người đồng thời và là người ái mộ Socrate. Tốt nghiệp đại học luật khoa Adelaide năm 1981, chỉ 3 năm sau đã có văn phòng luật sư riêng. Mười năm sau đó, ông trở thành chủ tịch Hiệp Hội Luật Sư Tố Tụng của Nam Úc. Thừa thắng xông lên, năm 1997 ông ra tranh cử Hội Đồng Luật Pháp Nam Úc (thượng viện tiểu bang) với tư cách độc lập và đã thắng cử. Mười năm sau, tức năm 2007, ông tranh cử vào thượng viện Liên Bang, với tư cách độc lập, và cũng thắng cử. Không những thế, ông còn giữ cán cân quyền lực tại Thượng Viện Úc cho mãi tới tháng 7 năm nay, khi cán cân ấy rơi vào tay Đảng Xanh. Không có Nick Xenophon, thủ tướng Kevin Rudd đã không thông qua được “gói kích thích kinh tế” trị giá 42 tỷ dollars của ông ta. Nhờ vụ thương lượng này, Nick mang về cho lưu vực sông Murray-Darling 900 triệu dollars. Rồi vụ ông “lột mặt nạ” Giáo Hội Scientology càng làm cho danh tiếng Nick Xenophon nổi như cồn. Phải chăng nay không còn nắm cán cân quyền lực nữa, nên ông phải đi tìm ngả khác để lấy tiếng. Ngả ấy chính là ngả giáo sĩ lạm dụng tình dục, một vấn đề đang hết sức nóng bỏng với phúc trình Cloyne tại Ái Nhĩ

Lan đang làm đau đầu không những giáo hội Ái Nhĩ Lan mà cả Vatican nữa.

Ấy thế nhưng, theo Nhật Báo Sydney Morning Herald số ngày 15 tháng 9, ông đã vượt quá giới hạn của đặc quyền nghị viện. Dưới hàng tít: “Tại Canberra, rất ít người ủng hộ quyết định của TNS Nick Xenophon tố cáo trước Thượng Viện một vị cựu trưởng tuyên úy hải quân Công Giáo về tội hiệp dâm”, Báo này cho hay đồng nghiệp Nam Úc của ông là TNS Simon Birmingham, thuộc Đảng Tự Do, đã nói lên điều nhiều người muốn nói: đáng lý ra Xenophon, hoặc người tự nhận là nạn nhân, tức TGM Hepworth, nên phúc trình vụ việc cho cảnh sát mới đúng. “Tôi rất kính trọng Nick nhưng tôi không kính trọng việc ông vừa làm... Tôi nghĩ đặc quyền nghị viện nguyên tuyền là một đặc quyền. Phải sử dụng nó cách cẩn trọng, có phê phán. Các chính khách không có vai trò làm cảnh sát, công tố viên, quan tòa hay bồi thẩm đoàn...”

Tại chính tiểu bang Nam Úc, vừa xảy ra một tiền lệ đáng lẽ đã làm ông hành động cách khác. Hai tuần trước đây, Tòa Khu Vực Nam Úc vừa phạt một thầy giáo về tội lạm dụng tình dục một học sinh nhỏ tuổi vào năm 1984. Nạn nhân nay đã lớn chỉ mới khiếu hai năm trước đây. Cảnh sát điều tra vụ việc và theo luật tiểu bang, không ai được tiết lộ danh tánh phạm nhân, cho tới khi người này bị đem ra xử.

Xenophon đã không tôn trọng đạo luật của tiểu bang do chính ông làm đại biểu. Trái lại, ông ta đã bỏ qua cả một thủ tục hợp pháp để nêu đích danh Đức Ông Ian Dempsey trước Thượng Viện, như thể không còn một giải pháp nào khác. Ông làm thế, chỉ vì tức giận Giáo Hội không chịu nghe lời ông cảnh giác.

Thử hỏi nếu Đức Ông Dempsey vô tội hay biến cố bị ông tố cáo không hoàn toàn minh bạch như lời ông nói tại Quốc Hội thì sao? Ông bảo Giáo Hội Công Giáo không chịu hành động chi trước một khiếu nại đệ nạp cả 4 năm nay, trong khi Hepworth cho tờ Herald hay: ngài chỉ mới ký giấy cho phép cuộc điều tra vào tháng 2 năm nay.

Catherine Hockley của Tờ The Advertiser ngày 17 tháng 9 cho rằng việc Xenophon nêu đích danh một linh mục tại Thượng Viện khiến người ta chất vấn quyền tự do ngôn luận. Phản ứng trước hành động này, TNS Tự Do Simon Birmingham cho rằng chính trị gia không có vai trò cảnh sát, công tố viên, quan tòa hay bồi thẩm đoàn; Xenophon đã vượt quá lần mức ấy. Trong khi đó, chuyên viên về luật hiến pháp là giáo sư Anne Twomey của Đại Học Sydney cho rằng hành động của Xenophon không phù hợp với bản phận nghị viện; mặt khác việc nêu đích danh có tính kéo chú ý công luận này có nguy cơ phá hoại

khả thể một cuộc xử án công bình, có khi còn khiến kẻ phạm tội thực sự khỏi bị trừng phạt nữa. Dù gì, bà cũng cho rằng quả là thiếu khôn ngoan khi các thành viên Quốc Hội sử dụng đặc quyền nghị viện để tố cáo một hành vi hình sự hay nêu đích danh một người làm bậy trong khi các vấn đề ấy nên để cảnh sát hay tòa án xử lý.

Hockley cho rằng đặc quyền nghị viện đem lại cho các thành viên quốc hội quyền tự do phát biểu tuyệt đối, nhưng tự do phát biểu mang theo trách nhiệm nặng nề. Xenophon cho rằng ông hiểu điều đó. Nhưng nhiều người sợ ông đã làm ngơ nhiều tiền lệ tai hại của việc sử dụng quyền này. Gần một thập niên trước, TNS Tự Do Bill Hefferman từng phải xin lỗi Thẩm Phán Tối Cao Michael Kirby vì đã dựa vào chứng cứ nguy tạo để tố cáo ông này sử dụng công xa đi chơi điếm đực, mà thực sự không có. Không ai không nhớ năm 1996, tại Quốc Hội New South Wales, dân biểu Franca Arena đã lạm dụng đặc quyền nghị viện để tố cáo một thẩm phán về hưu và một cựu dân biểu về tội ấu dâm. Ít ngày sau, một trong hai người này đã tự vẫn. Rồi tại Nam Úc, Tiểu Bang nhà của Xenophon, Quốc Hội tiểu bang cũng bị mang tiếng về vụ Chủ Tịch Hạ Viện Peter Lewis dùng đặc quyền nghị viện tố cáo một dân biểu tại chức tội ấu dâm. Lời tố cáo bị cảnh sát cho là thiếu bằng cứ. Khiến Chính Phủ Rann soạn thảo một dự luật bãi bỏ việc sử dụng đặc quyền nghị viện để nêu danh một viên chức công đang tại chức. Dự luật này chỉ bị thâu hồi khi Lewis từ chức chủ tịch Hạ Viện.

### **Ông Tổng Giám Mục**

John Anthony Hepworth sinh năm 1944, hiện là giáo chủ của Hiệp Thông Anh Giáo Cổ Truyền (Traditional Anglican Communion), một cơ cấu quốc tế bao gồm nhiều giáo hội Anh Giáo thuộc hệ “liên tục” (continuing Anglican churches), và là giám mục bản quyền của Giáo Phận Úc trong Giáo Hội Anh Công Giáo Tại Úc (Anglican Catholic Church in Australia).

Những danh hiệu dài dòng khó hiểu trên phần nào nói lên cái phức tạp trong con người mang tên Hepworth này. Năm 1968, ông được thụ phong linh mục trong Giáo Hội Công Giáo ở Adelaide, nhưng năm 1976, ông gia nhập Giáo Hội Anh Giáo Tại Úc. Thế rồi năm 1992, người ta thấy ông gia nhập Giáo Hội Anh Công Giáo Tại Úc. Chính trong giáo hội này, ngôi sao của ông càng ngày càng rực sáng. Năm 1996, ông được thăng giám mục phụ tá; 2 năm sau được cử làm giám mục giáo phận; và năm 2002, ông được bầu làm giáo chủ Hiệp Thông Anh Giáo Cổ Truyền, một hiệp thông hết sức tích cực hưởng ứng tông huấn *Anglicanorum Coetibus* của Đức Bênêđictô XVI về các giáo phận tòng nhân



dành cho tín hữu Anh Giáo trở về với Giáo Hội Công Giáo, nhưng trên căn bản của Hepworth, chứ không hẳn trên căn bản giáo luật Công Giáo. Trong căn bản, Hepworth là một linh mục Công Giáo phá giới, hiện đã hai lần cưới vợ, có 3 con.

Cùng thời gian với việc hoan nghinh tông hiến của Đức Bênêđictô XVI, Hepworth tiến hành việc tố cáo 2 đồng nghiệp linh mục và một đồng môn chủng sinh Công Giáo tội hiếp dâm ông từ lúc ông 15 tuổi cho tới khi ông đã thụ phong linh mục và làm cha phó!

Tess Livingston có bài tường thuật khá dài trên tờ *The Australian* ngày 10 tháng 9 về vụ việc. Theo Livingston, vị tổng giám mục của gần 400,000 tín hữu này cho rằng mình liên tiếp bị hiếp dâm bởi 3 giáo sĩ, 2 người nay đã qua đời, nhưng Giáo Phận Công Giáo Melbourne đã có lời xin lỗi và bồi thường ông 75,000 dollars do tác phong của 2 giáo sĩ này. Hepworth tiếp tục đòi “công đạo” đối với người thứ ba hiện còn sống, và lần này, ông làm lớn chuyện.

Chuyện bắt đầu vào năm 1960, lúc Hepworth 15 tuổi, mới nhập tiểu chủng viện Công Giáo St Francis Xavier ở Adelaide, và đang hoàn tất chương trình lớp 11 và 12. Ông viết cho Toà TGM Công Giáo Adelaide vào ngày 25 tháng 3 năm 2008: một đêm kia, một “trưởng tràng” (prefect) lôi ông vào phòng của John Stockdale, chuốc rượu ông rồi để mặc ông với chủng sinh này. Stockdale đe dọa rằng ông có thể bị đuổi khỏi chủng viện nếu không chịu để hắn sờ soạng. “Việc sờ soạng mau chóng trở thành một cuộc làm tình đau đớn và dữ dội”. Stockdale sau này thụ phong linh mục, phục vụ tại Bendigo và qua đời năm 1995 tại Collingwood, Melbourne.

Tuy nhiên, sau đó, Hepworth vẫn được thụ phong linh mục và tiếp tục ở lại Giáo Hội Công Giáo cho tới năm 1972, lúc ông bỏ trốn qua Anh làm nghề tài xế xe vận tải, gia nhập Anh Giáo, rồi trở thành linh mục của Giáo Hội ấy. Lúc còn là linh mục Công Giáo, ông bị một linh mục khác cưỡng dâm ngay trên bãi biển của một thị trấn duyên hải và tại nhiều trung tâm khác.

Không rõ vị linh mục này có phải là một trong số 3 người bị Hepworth tố cáo là đã cưỡng dâm ông hay không, hay là nhân vật thứ tư. Chỉ biết theo tờ *The Age*, cả 3 người này đều đã cưỡng dâm ông từ thời còn ở trong chủng viện. Hai trong số ba người này, nay đã qua đời, bắt đầu cưỡng dâm ông từ lúc ông 15 tuổi. Riêng Ian Dempsey cưỡng dâm ông sau khi ông đã 18. Ông kể cho tờ báo này hay: ông bị Dempsey tấn công tình dục ít nhất 6, 7 lần trong thời gian 3 năm.

Về việc bị hiếp trên bãi biển, Hepworth kể rằng lúc còn là một linh mục Công Giáo trẻ, ông được hai linh mục khác mời ra bãi biển lúc ban đêm. Sau một hồi đi dạo, một trong hai linh mục này cởi quần áo và bắt đầu “vật lộn với tôi. Ông ta khỏe hơn tôi hay có lẽ vì tôi quá mệt mỗi chẳng... Tôi nhớ làn cát ướt lạnh và cuộc làm tình cường bức”.

Ông cho rằng biến cố trên là “cố gắng có ý thức cuối cùng muốn thuộc về hàng giáo sĩ giáo phận”, một khúc quanh khiến ông dứt khoát thoát ly. Tuy nhiên, tờ *The Australian* kể tiếp, TGM Hepworth cho rằng vị linh mục này còn tấn công tình dục ông tới 7 lần nữa. Ông khẳng định: không bao giờ đồng tình hết, ông kính tởm hành vi đồng tính luyến ái. Chỉ là vì ông cảm thấy “quá yếu ớt về thể lý và xúc cảm” đến không thể chống cưỡng được.

Xúc cảm đây theo ông là tình yêu say mê của ông đối với Giáo Hội Công Giáo, một Giáo Hội mà ông quyết tâm hoà giải để được hiệp thông hoàn toàn. Ông muốn được Giáo Hội này chấp nhận, “một Giáo Hội mà tôi không biết phải tiếp cận ra sao. Tôi chạy trốn, nhưng không bao giờ đánh mất tình yêu đối với Giáo Hội ấy”

Livingston đành chỉ biết lắc đầu, không hiểu được câu chuyện này ra sao. Bề mặt xem ra là một câu chuyện lạm dụng tình dục của hàng giáo sĩ Rôma. Nhưng mặt khác, dường như TGM Hepworth muốn thương lượng gì đó để có được một tư thế với Rôma dù ông từng cưới vợ, ly dị, rồi tái hôn trong tư cách một linh mục Công Giáo.

Cuộc thương lượng này dường như đang bế tắc. Theo Robert Hart, mục sư quản nhiệm Nhà Thờ St Benedict của Giáo Hội Anh Công Giáo tại Chapel Hill, North Carolina, và là chủ bút tờ Touchstone, ai theo dõi tin tức mấy tháng gần đây cũng đủ thấy TGM Hepworth bắt đầu ta thán, cho rằng Giáo Hội Công Giáo Rôma đang đi thụt lùi đối với các hứa hẹn của mình trong tông hiến *Anglicanorum Coetibus*. Nhưng họ thụt lùi ở chỗ nào? Hart bảo: họ khước từ không chịu thay đổi tông hiến vừa ban hành và Giáo Luật mà tông hiến đó dựa vào, nhất là ở Khoản VI là khoản thường bị trích dẫn sai lạc và bóp méo hơn cả. Điều ấy có nghĩa họ không chấp nhận lời giải thích của Hepworth cho rằng mọi linh mục thuộc Hiệp Thông Anh Giáo Cổ Truyền về hiệp thông với Giáo Hội Công Giáo đều giữ nguyên phẩm trật của mình và chính ông vẫn là tổng giám mục của họ.

Với ai không biết, nhưng với Hepworth, người đã “hai lần cưới vợ với một cuộc ly dị và tiêu hôn Anh Giáo, cơ may ấy không thể có được”. Theo Hart,

*Anglicanorum Coetibus* chỉ là Giáo Luật và thủ tục “Cung Ứng Mục Vụ” hiện hành được nói rộng ra khắp thế giới.

Về vấn đề bị cưỡng hiếp, Hart dĩ dỏm nhận định: “Những ông linh mục đồng tính ưa cưỡng dâm này hẳn phải to lớn và mạnh mẽ lắm mới có thể cưỡng bức một ông gân guốc như Hepworth, người cao hơn 6 feet (feet) và trông không khác gì một tài xế xe tải”.

Trở lại việc “khai báo” của Hepworth. Ông và cả Xenophon cho hay: vụ việc đã được tường trình cho Tổng Giám Phận Công Giáo Adelaide 4 năm nay nhưng Giáo Hội đã không hành động một cách thích đáng. Thất vọng, nên đầu năm nay, ông đã tìm gặp Đức Ông Cappo của TGP/CG Adelaide. Trong cuộc gặp gỡ này, Đức Ông Cappo cho ông hay: TGP Adelaide chưa thể làm gì vì ông chưa nộp khiếu nại chính thức, dù ông có “khai báo”. Lúc ấy, TGM Hepworth mới thoả mãn yêu cầu của thủ tục điều tra chính thức. Do đó, trách nhiệm không hẳn ở TGP Adelaide như Hepworth và Xenophon lớn tiếng tố giác.

Về những người bị ông tố cáo, Stocdale sau này qua đời tại một hộp đêm đồng tính luyến ái dành riêng cho đàn ông ở Collingwood, Melbourne. Ronald Pickering chính thức bị Ủy Viên Lạm Dụng Tình Dục của TGP Melbourne là Peter O’Callagher QC xác nhận lạm dụng tình dục trẻ nam trong suốt 36 năm thi hành thừa tác. Nhưng còn Ian Dempsey? Từng là tổng giám đốc tuyên úy Hải Quân Hoàng Gia Úc, lãnh huy chương Order of Australia, làm tổng đại diện của Adelaide nhiều năm và từ 40 năm nay không hề có tai tiếng gì. Cuộc điều tra hẳn không dễ dàng như người ta tưởng. Không thể hồ đồ cho rằng Giáo Hội Công Giáo có tình trì hoãn thủ tục điều tra được. Ngược lại, người ta có quyền hoài nghi “ý đồ” của cả Xenophon lẫn Hepworth.

### **3. Đức Hồng Y Pell gọi ý bốn điểm về tự do tôn giáo**

**Vũ Văn An8/27/2013**

---

Tuần trước, Đức HY George Pell, TGM Sydney, có đọc một bài diễn văn hàng năm về tự do tôn giáo tại phân khoa luật của Đại Học Notre Dame tại Sydney, trong đó ngài nhấn mạnh tới việc các chính phủ và tòa án Phương Tây đang tìm cách áp đặt một số thế giới quan liên quan tới các môi liên hệ, tới gia đình, tính dục, phá thai và kỹ thuật sinh sản, và do đó đang trở thành mối đe dọa cho tự do tôn giáo trong các nước này, dù đây chưa hẳn là đe dọa sống chết, nhưng dù sao vẫn hết sức nghiêm trọng.

Đức Hồng Y, nhân dịp này, đã cho cử tọa một ngữ cảnh đối với các thách đố trên bằng cách trình bày các con số thống kê về những người sẵn sàng hiến đời

mình cho đức tin. "Dù với bất cứ ước lượng nào, điều rõ ràng là trong thế kỷ 20, các Kitô hữu bị giết vì đức tin đông hơn cả 19 thế kỷ trước cộng lại". Đức Hồng Y Pell cũng nhắc tới tín hữu của các tín ngưỡng khác đã và đang chịu nhiều bách hại bạo lực.

Ngài bảo rằng "Cám ơn Chúa, ở Úc và ở phần lớn các nước Phương Tây, tự do tôn giáo không phải là vấn đề sống chết. Các thách thức ta đang phải đương đầu thuộc một loại khác hẳn, tuy nhiên không kém nghiêm trọng".

### **Đa dạng và khoan dung**

Ngài ghi nhận việc kỳ thị tại Anh và Hoa Kỳ, những nơi người ta rất thường bị phạt, bị đui việc, bị tước quyền cung cấp dịch vụ cho thiếu nhi cũng như huấn đạo chỉ vì tuân giữ, thậm chí chỉ phát biểu, các xác tín tôn giáo và lương tâm về các vấn đề như phá thai, hôn nhân và tính dục.

Ngài bảo: "Trong hoàn cảnh này, vấn đề tự do tôn giáo phát sinh không phải vì những cuộc bách hại bạo lực mà là vì quyết tâm của các nhà cầm quyền chính phủ cũng như của các tòa án nhằm áp đặt một thế giới quan đặc thù, nhất là trong hai lãnh vực có liên quan mật thiết với nhau: một đảng là các mối liên hệ, gia đình và tính dục, đảng kia là phá thai và kỹ thuật sinh sản".

Bất kể các loại tấn công trên xuất phát một cách trực tiếp hay với điều ngài gọi là "chiến thuật xúc xích" nghĩa là lần lượt từng mảng, chúng vẫn thường được cổ vũ dưới chiêu bài "đa dạng, khoan dung và nhân quyền".

Tuy nhiên, theo Đức HY, "đa dạng mà người ta đi tìm xem ra nghiêng nhiều về việc bắt người ta phải hành động phù hợp với các mục tiêu của ý niệm duy tục đầy tính đế quốc. Khoan dung mà người ta rao giảng xem ra bị giới hạn vào việc cho phép Kitô hữu suy nghĩ cách khác nếu họ thực sự phải làm như thế, bao lâu họ chịu giữ các suy nghĩ ấy cho riêng họ và trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng không được tìm cách mang chúng ra hành động. Luận điểm nhân quyền, một luận điểm thường dựa vào bình đẳng và tự do, trên thực tế đã kết cục ở chỗ coi một số quyền mạnh đủ để dập tắt các quyền khác".

Đức HY Pell cho rằng ở Úc, người ta vẫn còn thời cơ "gây náo động về việc trên". Trong hậu cảnh ấy, ngài khuyến khích một sự hợp tác tôn giáo lớn hơn để bảo vệ các giá trị chung, như đang diễn ra tại nhiều nước khác. Thí dụ, tại Hoa Kỳ, đang có sự liên minh giữa người Baptist và người Công Giáo chống lại chỉ thị ngừa thai và triệt sản của chính phủ.

Sau đó, Đức HY Pell trình bày bốn điều căn bản cho thấy thực ra tự do tôn giáo có nghĩa gì trên thực tế.

1. *Tự do tôn giáo không phải là tự do đến nhà thờ vào ngày Chúa Nhật hay cầu nguyện tại nhà.* Nó cũng có nghĩa được tự do hành động nơi công cộng dựa vào các niềm tin của mình, được lên tiếng về chúng và tìm cách thuyết phục người khác. Nó có nghĩa không bị cưỡng bức hay đe dọa phải im lặng dưới các đạo luật kiểm soát ngôn luận và bình đẳng hay bị gán cho tội “ghét đồng tính”, “kỳ thị”, “phản chọn Lựa” hay “tôi bị xúc phạm”.

2. *Tự do tôn giáo có nghĩa: được tự do cung cấp các dịch vụ nhất quán với các tín lý của tôn giáo bảo trợ.* Không chính phủ hay người nào khác có quyền nói với các cơ quan tôn giáo rằng “chúng tôi thích việc làm của các ông với các phụ nữ khôn khô; chúng tôi chỉ cần các ông cũng cung cấp việc phá thai cho họ nữa” hay “chúng tôi thực sự thích các trường học của các ông, nhưng chúng tôi không thể để các ông dạy rằng hôn nhân giữa một người đàn ông và một người đàn bà tốt hơn hay đúng hơn các lời phát biểu yêu thương và tính dục khác”. Các cơ quan của chúng ta có đó cho mọi người, có kỳ thị ai đâu, nhưng cung cấp các giáo huấn và hành động khác biệt. Trong một đất nước giàu có và tân tiến như Úc, dành chỗ cho các cơ quan tôn giáo đâu phải là việc khó khăn.

3. *Tự do tôn giáo có nghĩa: có khả năng sử dụng ít nhất một khối chủ lực các nhân viên sẵn sàng hỗ trợ triết lý sống (ethos) của tôn giáo bảo trợ.* Mọi công trình Công Giáo trước hết và trên hết là các công trình tôn giáo. Các bệnh viện, trường học, đại học, cơ sở an sinh, các dịch vụ cho người tị nạn, người khuyết tật và người vô gia cư đều được lập ra vì đây là điều đức tin của ta vào Chúa Kitô thúc đẩy ta làm. Những người thiện chí vui lòng giúp ta trong các công trình này trong tư cách nhân viên hay thiện nguyện viên không cần phải có cùng niềm tin như ta, nhưng họ cần phải vui lòng hỗ trợ niềm tin đó và làm việc trong môi trường của nó. Điều cũng chủ yếu là được quyền ưa thích những người tích cực dẫn thân cho các xác tín tôn giáo ở ngay tâm điểm các dịch vụ này. Không chỉ cần những vị CEO hay thầy cô dạy về tôn giáo là Công Giáo là đủ. Không phải là chuyện kỳ thị bất công khi thích tuyển những người Công Giáo dẫn thân cho các dịch vụ Công Giáo, nhưng quả là cưỡng bức khi mưu toan can thiệp vào hay hạn chế quyền tự do của ta được làm như vừa nói. Không ai lại mơ đến việc gợi ý cho Đảng Lao Động sử dụng một số đảng viên tranh đấu của Đảng Tự Do.

4. *Tự do tôn giáo và tài trợ của chính phủ.* Nhà nước thế tục trung lập về phương diện tôn giáo và không có sứ mệnh gì phải loại bỏ tôn giáo cả, nhất là khi đại đa số dân chúng theo Kitô Giáo hay theo các tôn giáo lớn khác. Thành viên của Giáo Hội cũng nộp thuế như mọi người. Các mức độ đáng kể trong việc tài trợ của chính phủ không hề là lý do khiến người ta ngăn cản các trường, các bệnh viện và các cơ quan an sinh tôn giáo cung cấp các dịch vụ tương ứng với các tín điều của họ; không đủ lý lẽ để cưỡng bức họ hành động chống lại các nguyên tắc của họ. Việc tách biệt Giáo Hội và nhà nước đem lại

nhiều che chở quan trọng cho các cộng đồng tôn giáo, chống lại sự can thiệp của chính phủ vào việc nội bộ của họ. Trong một xã hội tự do như xã hội Úc, các nhóm khác nhau có quyền thực hiện các đóng góp khác biệt, miễn không gây hại đối với ích chung. Chúng ta cần cố vũ một tính đa nguyên đầy khoan dung, chứ không phải chủ nghĩa thế tục đầy bất khoan dung.

## Sắc lệnh Milan

Đức Hồng Y Pell nhắc mọi người nhớ năm nay là năm kỷ niệm lần thứ 1,700 Sắc Lệnh Milan và việc hoàng đế Constantinô ban tự do tôn giáo cho các Kitô hữu sau cuộc bách hại Kitô Giáo kéo dài suốt trong 300 năm trước đó. Ngài nói rằng dịp kỷ niệm này là cơ hội tốt để ta củng cố tự do tôn giáo, và ngài đưa ra các gợi ý sau đây:

\* *Bảo vệ, chứ không miễn trừ*: các luật lệ chống kỳ thị của tiểu bang và của liên bang thường bao gồm một loạt các “miễn trừ” hay “ngoại lệ” đối với các tổ chức tôn giáo (và những nhóm khác). Mục đích của các miễn trừ này là để bảo vệ các quyền khác, nhưng ngôn ngữ miễn trừ tạo nên cảm tưởng này: chúng chỉ là các nhượng bộ hay giấy phép đặc biệt để kỳ thị do nhà nước cấp ban vì các lý do chính trị. Đây là điều hoàn toàn gây sai lạc và không giúp được ai cả, ngoại trừ những người muốn trình bày tình thế cách sai lạc và loại bỏ các che chở đối với tự do tôn giáo. Ngôn ngữ miễn trừ nên được thay thế bằng ngôn ngữ bảo vệ, vì nó rõ ràng cho thấy nhân quyền đang được bảo vệ.

\* *Thực thi các quyền khác không phải là kỳ thị*: Giáo Sư Nicholas Aroney và Giáo Patrick Parkinson từng gợi ý rằng việc ngăn cấm kỳ thị trái với luật lệ nên được soạn thảo cách nào đó để khi quyền tự do tôn giáo, tự do lập hội hay phát biểu văn hóa được thực thi một cách hợp pháp, thì không bị coi hay phán kết là kỳ thị cách bất hợp pháp. Tuy không phải là những người đầu tiên gợi ý như thế, ý kiến của họ đáng được ta xem xét cách nghiêm chỉnh. Coi những quyền này như miễn trừ là củng cố cảm tưởng mạnh mẽ này: chống kỳ thị quan trọng hơn các quyền khác và luôn đánh bại các quyền này. John Finnis từng nhận định rằng luật chống kỳ thị quan tâm tới việc liệu việc đối xử phân biệt có được biện minh hay không. Sử dụng ngôn ngữ “kỳ thị” nguy hiểm ở chỗ nó muốn nói: đối xử phân biệt là điều không được biện minh, ngay cả khi “được miễn trừ”.

\* *Bảo vệ các cá nhân cũng như các nhóm*: Các cá nhân là những người mang quyền lợi và lạ lùng thay các bảo vệ cho tự do tôn giáo trong các luật lệ chống kỳ thị chỉ chú tâm tới các nhóm và các định chế nhiều hơn là các cá nhân. Cũng như bao giờ, các quyền của người khác đối với hàng hóa và dịch vụ cần được bảo vệ, nhưng cần phải có những điều khoản minh nhiên để bảo vệ các cá nhân, chống lại các cưỡng bức bắt họ phải hành động trái với tín ngưỡng của họ trong việc làm hay trong doanh nghiệp của họ.

\* *Phải ra luật lệ bảo vệ lương tâm*: Thay vì cưỡng bức người ta hành động ngược với các xác tín tôn giáo hay lương tâm họ, như Đạo Luật Sửa Đổi Luật Phá Thai của Victoria hiện nay, các tiểu bang và liên bang nên ra đạo luật bảo vệ các xác tín này, theo chiều hướng quyết nghị được Quốc Hội của Hội Đồng Âu Châu chấp thuận năm 2010. Trong khi đòi buộc các chính phủ phải bảo đảm kịp thời để người dân được “chăm sóc y tế hợp pháp”, quyết nghị này còn chủ trương rằng “không ai, không bệnh viện hay trường học nào bị cưỡng bức, buộc chịu trách nhiệm hay bị kỳ thị bất cứ cách nào vì từ chối thi hành, chứa chấp, trợ giúp, hay đệ trình một cuộc phá thai, một cuộc xảy thai nhân tạo hay an tử hoặc bất cứ hành động nào có thể gây chết chóc cho một phôi thai hay thai nhi người, vì bất cứ lý do nào”.

#### **4. Khó lòng Đức Hồng Y Pell được đối xử công bằng**

Vũ Văn An3/1/2016

Trước ngày Đức Hồng Y George Pell trả lời cuộc điều tra của Ủy Ban Hoàng Gia về Các Đáp Ứng Của Các Định Chế Đối Với Việc Lạm Dụng Tình Dục Trẻ Em, các nhà lãnh đạo Giáo Hội Công Giáo Úc và cả Hội Đồng Úc Châu về Các Quyền Tự Do Dân Sự đều đã lên tiếng phải dành cho ngài sự đối xử công bằng như mọi công dân khác.

#### **Nhận định của hàng giáo phẩm Úc**

Tổng Giám Mục Sydney, Đức Cha Anthony Fisher OP, dù đang dưỡng bệnh, cũng đã ra tuyên bố tỏ ý hy vọng Đức Hồng Y George Pell sẽ “được lắng nghe một cách tôn trọng” vì ngài biết “tất cả chúng ta thường bị cám dỗ muốn vội vàng kết luận sau khi đọc những hàng tít lớn của truyền thông” trong khi ta nên “hãm quyết đoán cho tới khi nghe mọi sự kiện”. Ngài cho rằng mọi người có quyền được hưởng một diễn trình công bằng và trong sáng, độc lập đối với mọi nghị trình, ngoại trừ sự thật.

Chủ Tịch Hội Đồng Giám Mục Úc, Đức Tổng Giám Mục Denis Hart, thì cho rằng “Việc quản trị hệ thống công lý hình sự ở Úc đặt cơ sở trên các nguyên tắc nền tảng ... các lời tố cáo phải được thông tri cho bị cáo, phải tiền giả thiết sự trong trắng của họ và phải có phiên xử công bằng trước Tòa Án độc lập với cảnh sát và chính phủ. Bất cứ khi nào một trong các nguyên tắc này không được tuân giữ đối với một cá nhân bất kể địa vị của họ trong xã hội, thì mọi người đều chịu thiệt hại”. Ngài tin Đức Hồng Y Pell của các lời tố cáo không phải là Đức Hồng Y ngài đã biết trong suốt 50 năm qua. Ngài cho rằng “trách nhiệm của Ủy Ban Hoàng Gia là cung cấp một diễn đàn công bằng và quân bằng cho mọi người ra trước nó”.

Lời lẽ mạnh nhất có lẽ là của Đức Cha Peter Comensoli, Giám Mục Broken Bay. Ngài thừa nhận vai trò quan trọng của truyền thông trong việc buộc các nhân vật và định chế công cộng, kể cả Giáo Hội, phải giải thích hành động của họ, nhưng ngài cho rằng truyền thông cũng rất “hay bị thao túng bởi những người mà nghị trình không hẳn là tìm sự thật. Do đó, truyền thông đã bị sử dụng như là một diễn đàn của những lời bóng gió, và cuối cùng, của hăm dọa. Nó không phục vụ ích chung mà đúng hơn dẫn nhập vào xã hội một hình thức bất nạt tinh vi mà người ta khó có thể bảo vệ quyền có danh thơm và liêm chính của một người chống lại nó”.

Ngài cho rằng “Truyền thông không được thay thế Ủy Ban (Hoàng Gia) như là một diễn đàn trong đó việc điều tra và qui trách nhiệm được thi hành”.

Theo ngài, đức tin của chúng ta đứng về phía phẩm giá của mọi người. Nên ngài cho rằng ta phải bênh vực các nạn nhân bị các giáo sĩ và người của Giáo Hội nói chung lạm dụng tình dục. Nhưng ta cũng phải bênh vực quyền của mọi người, trong đó có Đức Hồng Y Pell, được hưởng “một diễn trình công bằng và thích đáng”.

Hội Đồng Úc Châu về Các Quyền Tự Do Dân Sự thì cho rằng “Các lời kêu gọi để Đức Hồng Y George Pell được đối xử công bằng trước Ủy Ban Hoàng Gia... vốn được Hội Đồng Úc Châu về Các Quyền Tự Do Dân Sự hỗ trợ”. Hội Đồng nói rằng: phải làm thế nào để “danh thơm tiếng tốt của một con người không bị tan tành nếu lời tố cáo không đúng sự thật”.

### **Tác phong truyền thông**

Nhưng đọc các phúc trình của truyền thông mấy ngày nay, khi Đức Hồng Y Pell thực sự đang trả lời các chất vấn của Ủy Ban Hoàng Gia qua ngã viễn thoại từ Khách Sạn Quirinale ở Rôma do chính Ủy Ban lựa chọn, người ta thấy các lời kêu gọi trên đã không được một ai lưu ý.

Chỉ cần lướt qua bất cứ tựa đề nào của truyền thông, ta đều thấy những hàng tít tiêu cực về các câu trả lời của Đức Hồng Y, không một phản ứng điềm đạm và hữu lý nào thừa nhận thiện chí của ngài, kể cả việc ngài bắt tay các nạn nhân, gấn các giải vãi của Phong Trào *Loud Fence*, tức phong trào đấu tranh cho các nạn nhân của lạm dụng tính dục ở Ballarat, ở hang Đức Mẹ Lộ Đức trong nội thành Vatican, một cái nhất trong lịch sử, và thừa nhận Giáo Hội đã mắc nhiều sai lầm trầm trọng trong việc xử lý các vụ lạm dụng tình dục.

Hãy đọc các hàng tít của tờ *The Australian: Tôi bị giám mục và các linh mục nói láo; cuộc trình diễn vừa được chấp nhận vừa bị giận dữ*, với tựa đề phụ: ông ta không thèm nhìn các nạn nhân; *một Hồng Y hòa hoãn đang trình diễn; ít có*



*cơ may chạy thoát, thuật lại lời thóa mạ của những người chống đối, gọi ngài là “scum” (cặn bã), “coward” (thằng hèn); Pell tin các linh mục, không tin tin đồn, với tựa phụ: ông ta thú nhận khuynh hướng chấp nhận việc chối lạm dụng tình dục trẻ em; hồ sơ Giáo Hội được khám xét sau lời tố cáo (bóng gió kéo việc cảnh sát Melbourne đang điều tra những vụ có thể Đức Hồng Y Pell xâm phạm tình dục trẻ em); một cú đấm nữa đối với Giáo Hội; Khách sạn 4 sao để trả lời Ủy Ban...*

Ngược lại, với các nạn nhân, truyền thông không có một lời nhận định phê phán dù trước những tĩn từ hỗn xược đối với một người chưa bị luật pháp kết án như trên.

### **Một số nạn nhân**

Một số nạn nhân muốn biết sự thật. Sự thật là Giáo Hội thừa nhận làm lỗi của mình, dù làm lỗi ấy một phần vì quá tin vào khoa tâm lý học thời ấy, một tâm lý học dành thật nhiều không gian cho việc phục hồi, cải tạo bất cứ đối với loại tội ác nào, kể cả tội ác lạm dụng tình dục trẻ em. Người ta không nói tới nhà tù, người ta nói tới trung tâm cải huấn. Ngay với những tên cán binh cộng sản khát máu, người ta cũng dùng chính sách chiêu hồi cải tạo. Tâm lý học chả lẽ lại là lang băm! Bây giờ, người ta tin tâm lý học hồi đó đúng là lang băm đối với các tội nhân lạm dụng tình dục trẻ em. Hồi ấy có ai tin như thế không?

Và Giáo Hội đã đưa ra nhiều biện pháp để không những bồi thường thiệt hại (bồi thường đến khánh kiệt, khiến một số nạn nhân thành triệu phú như anh chàng Gallagher ở Hoa Kỳ mà chúng tôi vừa đề cập tới trong bài Kẻ Tố Cáo Giáo Sĩ Âu Dâm Bị Lộ Mặt Nạ) mà còn tìm cách đem lại bình an cho các nạn nhân nữa vì sự bình an này là điều Giáo Hội hết sức mong muốn.

Nhưng một số nạn nhân vẫn không cho rằng đó là sự thật. Sự thật của họ không phải là chữa lành, là hàn gắn. Sự thật của họ là làm điều đúng Giáo Hội, là những nhà lãnh đạo có khả năng của Giáo Hội như Đức Hồng Y Pell phải cúi mặt ra đi, dù không làm điều gì sai trái cả. Sự thật của họ là người của sự thật phải nói láo nhận tội. Người ta tin các nạn nhân này là nạn nhân của nhiều lèo lái, thao túng tinh vi. Tự họ, không ai hành động phi lý như thế cả.

### **Ủy Ban Hoàng Gia**

Còn chính Ủy Ban Hoàng Gia? Đây là lần thứ ba, Ủy Ban này đòi Đức Hồng Y phải cung khai trước họ, lấy lý do, các tố cáo lần này phức tạp hơn, dù vẫn là các vụ đã cũ mèm, và chúng diễn ra trong một khoảng thời gian dài hơn, tới 30 năm từ thập niên 1960 tới thập niên 1990, cũng là thời gian của những vụ cũ mèm. Và phải từ Rôma về Sydney để bị thẩm vấn.

Lấy lý do sức khỏe, Đức Hồng Y thỉnh cầu để được tiếp tục sử dụng hình thức “teleconference” (hội nghị viễn liên) như năm trước, nhưng bị Ủy Ban bác bỏ lấy lý do kỹ thuật “video link” giữa Rôma và Sydney không tốt đủ, dù nó đã hay hơn trước nhiều rồi mà Ủy Ban đâu có thêm “nghiên cứu” để biết. Mãi tới khi Đức Hồng Y trưng đủ bằng cứ y khoa, Ủy Ban mới chịu và lúc ấy mới thừa nhận rằng “video link” giữa Rôma và Sydney o.k.! Thiển nghĩ phần nào Ủy Ban bị “mờ trí” do áp lực của những người không thích Đức Hồng Y Pell. Họ muốn “nhìn thẳng” vào mắt ngài và buộc ngài phải nhìn thẳng vào mắt họ, như một số nạn nhân vừa tuyên bố ở Rôma, vì nghĩ rằng nhờ đó, ngài sợ phải nói dối cho rồi mà nhận tội.

Trong diễn trình lấy lời khai của ngài, Ủy Ban Hoàng Gia đã có thái độ hết sức trịch thượng và nhiều lần vượt quá phạm vi thẩm quyền là lấy chứng cứ để đặt những nhận định bóng gió, nói kháy tỏ ý không chấp nhận lời khai ấy, một thứ buộc tội gián tiếp.

Thí dụ, khi đề cập tới trường hợp cựu linh mục Ridsdale ấu dâm gần như ai cũng biết, như nhận định của Furness, nữ luật sư của Ủy Ban, người tra vấn Đức Hồng Y, ngài cho bà này hay lúc ấy ngài được cử làm đại diện giám mục trông coi việc giáo dục. Vì thế, ngài phải đi Melbourne mỗi tuần ít nhất vài lần, nên không biết sinh hoạt của giáo xứ nhiều như những người phục vụ toàn thời gian ở đấy, cố ý cho thấy ngài không biết nhiều về việc ấu dâm của Ridsdale. Và lại, trong chứng từ của mình, cựu linh mục Ridsdale cho biết: ông không bao giờ gỏả luận tác phong ấu dâm của mình với Đức Hồng Y Pell lúc hai người người chung sống một nhà tại Ballarat. Nhưng ký giả của The Australian ghi: “Furness không lưu ý tới phát biểu của ngài và tiếp tục cuộc tra vấn của mình”.

Và ngay sau đó, Furness phạm một sai lầm khác. Bà ta hỏi liệu Đức Hồng Y có nhận bất cứ trách nhiệm nào đối với việc cựu linh mục ấu dâm Gerald Ridsdale được đổi hết giáo xứ này đến giáo xứ khác thay vì báo cho cảnh sát không. Khi nghe ngài trả lời “Không, tôi không nhận”, bà ta đánh một câu: “Điều ấy cần nhiều thứ hơn là tài lãnh đạo chắc? Đây là việc tất cả các cha xứ, cha phó, cố vấn, tham vấn, tất cả đều cùng sai phạm trong việc bảo vệ trẻ em lúc ấy đang sống và dưới sự săn sóc của Giáo Hội tại giáo phận trong các thập niên 1970 và 1980?”

Đức Hồng Y Pell trả lời: “tôi nghĩ đây là một lời cường điệu quá rộng và gây hiểu lầm... Chúng ta không được phép đi quá chứng cứ”.

Furness chữa thẹn: “vâng có chứng cứ, phải không, là có hơn một cha xứ biết các lời tố cáo chống Ridsdale?”

Đức Hồng Y Pell: “điều đó đúng”.

Thí dụ thứ ba: thấy ngài không nhận mình biết chuyện ấu dâm của cựu linh mục Ridsdale vì giám mục và các linh mục khác dấu ngài, chính Tổng Ủy Hoàng Gia Peter McClellan “hoanh” ngài: “tôi không hiểu tại sao giám mục lại quyết định lừa ngài và nói dối ngài, một thành viên của nhóm cố vấn cho vị ấy, về tác phong của Ridsdale khi nó đã là điều biết chung ở ít nhất hai giáo xứ. Vì đây là điều biết chung của nhiều người, tại sao vị ấy lại quyết định lừa ngài?”

Đức Hồng Y Pell kiên nhẫn trả lời: “Vì có lẽ ngài biết là tôi không biết và ngài không muốn tôi dự phần vào tội lỗi của ngài, và tôi cũng nghĩ rằng ngài không muốn nhắc với tôi và một số người khác điều ấy, vì ít nhất chúng tôi cũng sẽ chất vấn ngài về việc thích đáng của một thực hành như thế”.

McClellan vẫn không chịu, vặn lại: “Có gì sai với điều ấy? Đó là việc của ngài, không phải sao?”

Đức Hồng Y Pell: “tôi cố gắng giải thích tại sao ngài không muốn”.

McClellan: “ngài nói tới tội lỗi của vị giám mục. Nếu chúng tôi biết được là ngài biết, ngài cũng là người phạm tội, phải không?”

Đức Hồng Y Pell: “điều đó đúng”.

Đức Hồng Y sẵn sàng chấp nhận hậu quả nếu ngài có tội và ngài hoàn toàn hợp tác với Ủy Ban, trả lời bất cứ câu hỏi nào của họ, và không ngại chỉnh sửa các thái quá, bất công của họ. Qua đó, chúng tỏ ngài không sợ sự thật và dù giữa “bày sói”, ngài vẫn giữ được phong độ bất khuất của mình. Chính vì thái độ này, mà “kẻ thù” của ngài tìm mọi cách để “đo ván” ngài cho bằng được, thua keo này, họ bày keo khác.

### **Hội chứng Alice tại Đất Lạ Lùng**

Nói theo John Allen, “ở Úc Châu, (Đức Hồng Y) Pell đã trở nên bộ mặt công cộng của điều bị coi là đáp ứng nhần tâm của Giáo Hội đối với các tai tiếng lạm dụng. Ngài bị chế giễu trong một bài ca nhạo báng, gọi ngài là “scum” (cặn bã) và là một “tên hèn” (coward), ngài đã trở thành chất liệu của những đàm tiếu mới”.

Lý do một phần là người ta muốn biết ngài có biết gì về các vụ lạm dụng mà không chịu hành động, hay chỉ hành động để bảo vệ Giáo Hội mà thôi không. Một phần cũng do cá tính hay đấu tranh, rất bảo thủ của ngài và việc ngài không phóng chiếu được bất cứ sự ăn năn nào theo như ý muốn của nhiều người Úc.

Các chỉ trích ấy có công bằng không thì hiện vẫn còn đang được kịch liệt tranh cãi, nhưng trong cuộc điều tra này, dường như sự công bằng đó không có.

John Allen viết rằng “ngay một số người Úc tôi gặp trong tuần này, những người tự mô tả mình như là người chỉ trích hay thù địch của (Đức Hồng Y) Pell từ lâu cũng tỏ ý lo ngại rằng trong môi trường như thế, một phiên tòa công bằng khó mà đạt được”.

Điều làm John Allen ngỡ ngàng được ông gọi là hội chứng Alice tại Đất Lạ Lùng (Alice-in-Wonderland), hay hội chứng tiêu thị (micropsia), đại thị (macropsia), cận thị (pelopsia), viễn thị (teleopsia) hay nhìn sai kích thước giữa các hình ảnh công cộng về Đức Hồng Y Pell tại quê hương ngài và tại Vatican.

Nói cách khác, tại Úc, (Đức Hồng Y) Pell bị coi là hiện thân của quá khứ đen tối của Giáo Hội, của hệ thống giáo sĩ thối nát cổ hủ (old-guard) chỉ biết chăm sóc lấy mình và đẩy mọi vấn nạn xuống dưới gầm giường. Tuy nhiên, ở Rôma, câu chuyện ngược hẳn lại, vì ở đây ngài bị coi là kẻ thù không đội trời chung của phe bảo thủ, của những người cổ hủ.

Các chia rẽ ở Vatican về cuộc cải tổ tài chính mà Đức Phanxicô mong muốn và do (Đức Hồng Y) Pell thi hành, xét trong căn bản, chẳng có gì là ý thức hệ cả. Đúng hơn, nó thuộc vấn đề trong sáng, tính trách nhiệm, và liêm chính, làm thế nào để các tài nguyên thực sự phục vụ các mục tiêu của Giáo Hội chứ không phải nghị trình bản thân của bất cứ ai.

Nói trên bình diện vĩ mô, nhất định (Đức Hồng Y) Pell không đứng về phía những người cổ hủ ở Vatican, ngài là đối cực của họ. Hình ảnh này ít được biết đến tại Úc.

Nhận định của John Allen có thể đúng mà cũng có thể sai. Người ta sợ rằng ở Úc người ta biết rõ như thế, và chính vì vậy họ cố gắng hạ cho bằng được ngài ra khỏi cái vai trò quan trọng ấy. Không ít người đang vận động gặp được Đức Phanxicô để làm việc đó. Cả chương trình Sunrise của Đài Số 7 của Úc cũng hỏi: ông ấy có bị (Vatican) cho về vườn không?

## **5. Đức Hồng Y Pell tổ chức cuộc gặp gỡ “đầy xúc động” với các nạn nhân bị lạm dụng tình dục**

Fri, 04/03/2016 - 07:20

Tác giả: [Vũ Văn An](#)



Như đã hứa, liền ngay sau khi xuất hiện trước Ủy Ban Hoàng Gia điều tra đáp ứng của các định chế đối với việc lạm dụng tình dục trẻ em, Đức Hồng Y Pell đã gặp gỡ chừng 12 nạn nhân của tội ác này đến từ Giáo Phận Ballarat. Cuộc gặp gỡ kéo dài gần hai tiếng đồng hồ tại khách sạn Quirinale, nơi Đức Hồng Y trả lời các chất vấn của Ủy Ban Hoàng Gia.

Sau cuộc gặp gỡ, Đức Hồng Y đã ra gặp báo chí và cho hay: cuộc gặp gỡ với các nạn nhân “trung thực và đôi lúc xúc động”.

Đức Hồng Y nói tiếp: “Chúng tôi muốn cố gắng làm cho sự việc thực sự tốt hơn và ngay tại chỗ nhất là đối với các nạn nhân và gia đình họ và tôi cam kết tiếp tục giúp đỡ nhóm làm việc hữu hiệu với các ủy ban và cơ quan mà chúng tôi có ở đây trong Giáo Hội tại Rôma và nhất là Ủy Ban Giáo Hoàng Bảo Vệ Trẻ Em”.

Ngài cũng đề cập tới vấn đề những người tự sát vì bị lạm dụng. Lời ngài: “một vụ tự sát cũng là quá nhiều. Và quả thực đã có nhiều vụ tự sát như thế. Tôi cam kết làm việc với nhóm để cố gắng chấm dứt việc này ngõ hầu tự sát không được coi là một lựa chọn đối với các nạn nhân”.

*Sau đây là trọn lời tuyên bố soạn sẵn của Đức Hồng Y Pell:*

Tôi vừa gặp chừng 12 nạn nhân ở Ballarat, các người và viên chức hỗ trợ, và lắng nghe từng câu chuyện và nỗi đau khổ của họ. Đây quả là một cuộc gặp gỡ buồn phiền, trung thực và đôi lúc xúc động. Tôi cam kết làm việc với những người đến từ Ballarat và vùng phụ cận này. Tôi biết nhiều gia đình của họ và tôi biết sự tốt lành của rất nhiều người ở vùng Ballarat Công Giáo: một sự tốt lành không hề bị dập tắt bởi sự ác đã phạm.

Tất cả chúng tôi đều muốn cố gắng làm cho sự việc thực sự tốt hơn và ngay tại chỗ nhất là đối với các nạn nhân và gia đình họ và tôi cam kết tiếp tục giúp đỡ nhóm làm việc hữu hiệu với các ủy ban và cơ quan mà chúng tôi có ở đây trong Giáo Hội tại Rôma và nhất là Ủy Ban Giáo Hoàng Bảo Vệ Trẻ Em.

Một vụ tự sát cũng là quá nhiều. Và quả thực đã có nhiều vụ tự sát như thế. Tôi cam kết làm việc với nhóm để cố gắng chấm dứt việc này ngõ hầu tự sát không được coi là một lựa chọn đối với các nạn nhân. Bất chấp khoảng cách xa xôi, tôi cũng muốn giúp làm cho Ballarat thành một mẫu mực và là một nơi hàn gắn tốt hơn, vì hàn gắn, và vì hòa bình.

Tôi không nên hứa những điều không thể làm được. Tất cả chúng ta đều biết: làm cho sự việc được thi hành là điều khó khăn xiết bao. Nhưng tôi muốn mọi người biết cho rằng tôi hỗ trợ việc tìm hiểu tính khả thi của một trung tâm nghiên cứu tìm cách cải thiện việc hàn gắn và việc bảo vệ.

Những người đi lễ nhà thờ của giáo phận Ballarat vốn nổi tiếng về lòng trung thành và bác ái của họ. Và tôi thúc giục họ tiếp tục hợp tác với các nạn nhân trong việc cải thiện tình thế. Tôi nợ dân chúng và cộng đồng Ballarat rất nhiều; tôi nhìn nhận điều này với lòng biết ơn sâu xa. Sẽ là điều kỳ diệu nếu thành phố của chúng ta trở thành nổi tiếng như một trung tâm hữu hiệu và điển hình giúp đỡ thực tiễn cho những ai bị thương tích bởi tai họa lạm dụng tình dục.

### **Phản ứng có phần tích cực**

Dù vẫn cho là chưa đủ, nhưng phản ứng của cả báo chí lẫn các nạn nhân có phần dịu lại sau cuộc gặp gỡ nói trên.

Ký giả Melissa Cunningham của News.com cho chạy hàng tít: “Cardinal Pell’s vow to Ballarat on abuse: ‘To try to stop this so that suicide is not seen as an option’” (Lời thề hứa của Đức Hồng Y Pell với Ballarat về lạm dụng: ‘Cố gắng chấm dứt việc này để tự sát không được coi là một lựa chọn đối với các nạn nhân’). Cô gọi việc ngài gặp gỡ báo chí lần này là một “động thái không có tiền lệ” và lời thề hứa của ngài là “đầy xúc động” (impassioned). Nhà báo này cũng thuật lại việc ngài buộc giải băng của phong trào Loud Fence ở hang Đức Mẹ Lộ Đức bên trong Vatican như một dấu hiệu liên đới với các nạn nhân.

Lisa Millar của ABC News, trong bản tin mới nhất hôm nay, cũng ít nhân mạnh đến những điều tiêu cực đối với Đức Hồng Y Pell. Phần lớn cô thuật lại và nhấn mạnh những điểm chính trong tuyên bố của ngài. Đặc biệt, nữ ký giả này thuật lại nhận định của chính các nạn nhân về Đức Hồng Y Pell.

Nạn nhân David Ridsdale, cháu cụ linh mục ấu dâm khét tiếng Gerard Ridsdale, người mấy hôm trước nặng nề chỉ trích Đức Hồng Y Pell, nay cũng phải thừa nhận cuộc gặp gỡ với ngài “cực kỳ xúc động. Chúng tôi gặp nhau trên cùng một sân chơi banh. Chúng tôi gặp nhau như những người của Ballarat”. Hóa ra, con người “vô tâm, thậm chí, nhẫn tâm” George Pell cũng biết xúc động và gây xúc động cho người khác, kể cả những người “đang săn đuổi” ngài!

Lisa Millar cũng thuật lại phản ứng của nạn nhân Philip Nagle. Ông này cho hay: ông nói với Đức Hồng Y Pell rằng điều sinh tử là phải tập chú vào việc ngăn ngừa tự sát đối cho các nạn nhân đau khổ. Ông cho rằng “tôi nghĩ ngài hơi nắm được vấn đề. Tôi nghĩ ngài tưởng tôi nói về quá khứ và bới lại chuyện xưa. Nhưng chúng tôi chỉ nói đến tương lai”. Nếu ai cũng nói đến tương lai thì làm gì có chuyện cố tình bới móc như hiện nay!

## **6. Phải trả công đạo lại cho Đức Hồng Y George Pell**

Vũ Văn An3/6/2016

---

Theo dõi vụ Đức Hồng Y Pell ra trước Ủy Ban Hoàng Gia Úc điều tra các đáp ứng định chế đối với việc lạm dụng tình dục trẻ em, người ta không khỏi có cảm tưởng ngài bị cô lập bởi mọi người, kể cả dư luận và báo chí Công Giáo.

Trả lời cuộc phỏng vấn độc quyền của ký giả Andrew Bolt của tờ Herald Sun, ngài cho rằng ngài đã trở thành “nhân vật đáng ghét” (hate figure), đã chịu “một cuộc tra vấn thù nghịch... và là mục tiêu của một chiến dịch truyền thông tiêu cực một cách tàn nhẫn” tại quê hương ngài. Ngài nhận xét: “một trong những điều đáng lưu ý là khi bạn trở thành một nhân vật đáng ghét, thì người ta hoặc tưởng tượng hoặc... tôi không biết... ra đủ thứ chuyện tồi tệ nhất về bạn”.

Theo ngài, đó là lý do tại sao trong buổi tra vấn, ngài có thái độ lạnh lùng (stoical) trước Ủy Ban Hoàng Gia. Ngài muốn nén tính nóng như lửa (fiery temper) để tự chủ và điều này “giúp giải thích đáng vẻ như gỗ của tôi”.

Thực sự, như chính các đài truyền hình Úc sáng hôm qua đã phải thừa nhận và trình chiếu, ngài đã ghen lời khi đề cập tới các nạn nhân, ngay trong cuộc phỏng vấn của Bolt.

Cũng trong cuộc phỏng vấn này, ngài cho hay: “tôi muốn người ta xử sự công bằng với tôi, ai cũng cần được đối xử công bằng, chắc chắn Giáo Hội Công Giáo có cái quyền ấy. Tôi là một Kitô hữu, tôi là một linh mục. Rất có thể tôi đã đặt Giáo Hội lên trước hết trong một thời gian hơn là các nạn nhân, nhưng chắc chắn tôi không ở đây để đặt tôi lên trước hết, chúng ta không làm thế”.

Được hỏi liệu Giáo Hội có bị người ta đòi phải có một tiêu chuẩn cao hơn không, ngài trả lời: “tôi nghĩ chắc chắn đây là điều cần được khảo sát và tôi nghĩ chúng ta đang làm việc này theo nhiều cách”.

Như trên đã nói, trong cuộc phỏng vấn này, ngài đã ghen lời khi thuật lại cuộc gặp gỡ với các nạn nhân, nhất là với David Ridsdale, cháu trai của cựu linh mục khét tiếng ấu dâm Gerard Ridsdale. Ngài cho biết việc hòa giải với anh ta, vốn cũng là một nạn nhân của ông chú Gerard và là người từng tố cáo ngài hối lộ để

bịt miệng anh ta, là một việc “gây xúc động sâu xa. Tôi là một người bạn của David Ridsdale. Tôi luôn luôn là một người bạn của Ridsdale”.

Một con người như thế và thề hứa sẽ biến Ballarat thành một điển hình của hàn gán, một điều mà ngài chắc chắn làm (ngài nói với Bolt, dù sức khỏe không bảo đảm, nhưng trong tương lai ngài sẽ trở về Úc), mà vẫn bị người ta tiếp tục coi là “nhân vật đáng ghét”. Đã đến lúc phải trả công đạo lại cho ngài.

Rất tiếc, ngay dư luận và báo chí Công Giáo cũng ít có người chịu bênh vực một trong những tiếng nói mạnh mẽ bênh vực Giáo Hội dù là trong phạm vi tín lý, luân lý, hay tài chính. Có chăng chỉ có ký giả John Allen.

Trong một bài báo ngày 4 tháng Ba, ký giả trên viết rằng: “sau một tuần làm chứng đầy trầy trụa của Đức Hồng Y Pell trước Ủy Ban Hoàng Gia Úc khảo sát hồ sơ của ngài về các vụ lạm dụng tình dục trẻ em, vị giáo phẩm 74 tuổi rất có thể đã cho Đức Giáo Hoàng Phanxicô đủ lý do để biện minh cho việc giữ ngài lại ở Vatican, cả vì lý do thiếu sự tiết lộ về bất cứ thứ ‘khói súng’ nào mới lần việc ngài cam kết hỗ trợ các cố gắng chống lạm dụng”.

Về chính cuộc tra vấn của Ủy Ban Hoàng Gia, John Allen cho rằng: “phiên tòa bốn ngày không hề là một cuộc dạo chơi công viên, và (Đức Hồng Y) Pell chắc chắn đã bị đấm nhiều lần”.

Nhưng theo John Allen, có năm cách qua đó Đức Hồng Y Pell có thể có được một thế đứng mạnh hơn nhờ trải nghiệm này.

Thứ nhất, cuộc tra vấn kéo dài tới 19 tiếng đồng hồ tất cả, lại trong đêm, trong 4 ngày, không đạt được bất cứ thứ ‘khói súng’ nào mới chứng tỏ Đức Hồng Y Pell trực tiếp biết việc lạm dụng và che đậy nó. Ngài nhìn nhận trường hợp năm 1974 có nghe một học sinh nói với ngài rằng một linh mục tại một trường ở địa phương “có tác phong không đúng với các bé trai” nhưng nhấn mạnh cậu học sinh này không yêu cầu một hành động nào cả.

Xét cho cùng, theo John Allen, lời kết tội chính xem ra không ở điều ngài biết cho bằng ở điều ngài nên biết, không ở điều ngài làm mà ở điều ngài nên làm. Tuy nghiêm trọng, nhưng không phải là những điều lập thành một tội ác đúng nghĩa. Và cùng một câu hỏi như thế cũng có thể hỏi bất cứ ai ở Ballarat hồi đó.

Thứ hai, Đức Hồng Y Pell đã trải qua một diễn trình rất căng thẳng mà không hề kêu ca, đồng ý làm chứng từ 10 giờ mỗi đêm ở Rôma tới 2, 3 giờ sáng. Luật pháp đâu có buộc ngài phải làm thế, thành thử sự hợp tác của ngài quả có ý nghĩa.



Thứ ba, sau cuộc điều tra, Đức Hồng Y Pell đã gặp các nạn nhân bị lạm dụng cùng thân nhân và những người ủng hộ họ từ Úc qua dự cuộc điều tra, với một số ít người sau đó có những nhận định tích cực đáng kể.

Nạn nhân Philip Nagel, chẳng hạn, người bị một linh mục ở Ballarat lạm dụng lúc Đức Hồng Y Pell là đại diện giám mục về giáo dục, cho biết: “tôi nghĩ ngài đã nắm được vấn đề. Chúng tôi nói về tương lai, chứ không nói đến dĩ vãng. Chúng tôi nói về bồi thường, về săn sóc, về tương lai như thế nào dành cho chúng tôi, cho các nạn nhân của lạm dụng và Giáo Hội từ trình độ của George (Pell) trở xuống sẽ giúp đỡ chúng tôi ra sao”.

Điều trên ngầm cho thấy Nagle coi vai trò của Đức Hồng Y Pell như là một thành phần của giải pháp chứ không phải một thành phần của vấn đề.

Thứ tư, Đức Hồng Y Pell thề hứa sẽ hỗ trợ các nạn nhân và các cố gắng phục hồi họ, trong đó có việc hứa giúp lập ra một trung tâm nghiên cứu Úc Châu để ngăn ngừa và khám phá việc lạm dụng.

Thứ năm, cuối cuộc tra vấn, Đức Hồng Y Pell không dùng các nhận xét của ngài trước các ký giả để than thở việc thiếu công bằng hay cho rằng mình là người tử vì đạo.

Ở Sydney, có Alan Jones, người nổi tiếng điều khiển chương trình hội thoại của 2GB, dù không phải là người Công Giáo, cũng đã góp phần trả công đạo cho Đức Hồng Y Pell khi cho rằng lúc xảy ra các vụ lạm dụng tình dục ở Ballarat, Đức Hồng Y Pell mới khoảng 28 tuổi, một linh mục trẻ măng, làm sao mà biết hết được chuyện nội bộ của giáo phận. Thành thử hạch hỏi và quy kết cho ngài khả năng này quả là điều phi lý.

Thực vậy, Ủy Ban Hoàng Gia chắc chắn cố tình loại bỏ các hiểu biết của họ liên quan đến văn hóa Úc thời đó và nhất là văn hóa Công Giáo lúc ấy: một linh mục trẻ ít được các vị bề trên, trong một hệ thống phẩm trật chặt chẽ và cao độ, nể đến phải mang đủ thứ chuyện ra tỏ bày, nhất là với vị giám mục Ballarat hồi ấy, người mà Đức Hồng Y Pell xác nhận là quá tin vào khả năng của tâm lý học có thể “cải huấn” hay “phục hồi” hay “chỉnh hình” gì đó cho một người dù sao mình cũng đã vất vả đào tạo ra, thì việc gì phải xin ý kiến của một ông linh mục “con nít” 28 tuổi mới ra lò làm chi cho mất thì giờ. Xê ra chỗ khác cho người ta nhờ!

## **7. Giáo Hội Công Giáo đơn độc với án tín tòa giải tội**

Vũ Văn An, 26/06/2018

Ủy Ban Hoàng Gia điều tra cách đáp ứng tai tiếng lạm dụng tình dục vị thành niên của các định chế Úc có ý định kết thúc cuộc điều tra của họ với 2 đề nghị quan trọng liên quan đến Đạo Công Giáo, đó là luật độc thân linh mục và ấn tín tòa giải tội, coi chúng như những nhân tố góp phần tạo ra “văn hóa” lạm dụng tình dục vị thành niên của phía các định chế Công Giáo.



Sau các đóng góp tích cực và mạnh mẽ của các nhà lãnh đạo Công Giáo, Ủy Ban đã loại luật độc thân linh mục ra khỏi các khuyến cáo cuối cùng của họ, vì lý do đơn giản là nó không phải là một nhân tố tạo ra việc lạm dụng tình dục vị thành niên. Nhưng vẫn duy trì việc hủy bỏ ấn tín tòa giải tội.

### **Các lực lượng duy thể tục**

Sau đề nghị đó, hiện đã có ba tiểu bang và lãnh thổ Úc ban hành các đạo luật buộc phải thông báo các trường hợp ấu dâm và hoài nghi ấu dâm. Đó là hai Tiểu Bang New South Wales, South Australia và Lãnh Thổ Thủ Đô Canberra. Riêng Tiểu Bang South Australia và Lãnh Thổ Thủ Đô Canberra đã chính thức bao gồm các tôn giáo vào đạo luật buộc phải tường trình. Một cách cụ thể, các linh mục thuộc hai quyền tài phán này buộc phải tường trình những điều nghe được liên quan tới một vụ ấu dâm dù là ở trong Tòa Giải Tội. Luật này sẽ có hiệu lực tại Tiểu Bang South Australia từ tháng 10 năm nay, và tại Lãnh Thổ Thủ Đô vào tháng 3 năm 2019. Và trong khi chờ đợi luật có hiệu lực, Lãnh thổ Thủ Đô Canberra sẽ có cuộc thảo luận chính thức giữa Đức Tổng Giám Mục Christopher Prowse với Bộ Trưởng Tư Pháp Gordon Ramsay về đạo luật này, thì Tiểu Bang South Australia không hề dự định một cuộc thảo luận như vậy,

dù, Đức Cha Gregory O’Kelly, giám quản tông tòa Tổng Giáo Phận Adelaide cho hay: Tổng Giáo Phận không hề biết đạo luật này áp dụng cho án tín tòa giải tội cho đến nay!

Tiểu Bang New South Wales chưa bao gồm các tôn giáo vào đạo luật buộc phải tường trình vì họ coi đây là vấn đề thuộc bình diện quốc gia. Khía cạnh này, dường như cũng được bộ trưởng Gordon Ramsay của Lãnh Thổ Thủ Đô Canberra đồng ý.

Chính vì thế, cả Bộ Trưởng Tư Pháp Liên Bang Christian Porter và Thủ Tướng Chính Phủ Liên Bang Malcolm Turnbull vừa lên tiếng theo chiều hướng muốn một luật chung cho cả nước về vấn đề này và ý hướng của họ là đặt sự an toàn của trẻ em lên trên hết, dĩ nhiên trên cả án tín tòa giải tội.

Tuy nhiên, còn nước còn tát, trước khung trí (mindset) của Lãnh Thổ Thủ Đô Canberra muốn có cuộc thảo luận chính thức với Đức Tổng Giám Mục Christopher Prowse, cả Đức Tổng Giám Mục Christopher Prowse lẫn Đức Tổng Giám Mục Mark Coleridge, vị tiền nhiệm của ngài và hiện là Chủ Tịch Hội Đồng Giám Mục Úc, đều lên tiếng ủng hộ và hứa sẽ có giải pháp hợp lý vừa bảo đảm an toàn cho trẻ em vừa tôn trọng luật thánh thiêng của Công Giáo là án tín tòa giải tội.

Đọc các tin tức trên, điều làm người ta lo ngại là tình cảnh cô đơn của Giáo Hội Công Giáo trước sức tấn công vũ bão và bất công của chủ nghĩa duy thế tục.

Ai cũng biết ông Malcolm Turnbull là một người Công Giáo dù ông ít khi nói đến đức tin Công Giáo trong sinh hoạt chính trị của mình. Xem ra, án tín tòa giải tội ít có ý nghĩa đối với ông. Riêng ông Gordon Ramsay, Bộ Trưởng Tư Pháp của Lãnh Thổ Thủ Đô Canberra, vốn là một mục sư Anh Giáo, thì ý nghĩa của án tín này, chắc chắn ông nắm rất vững. Nhưng ông vẫn chủ trương phải bỏ án tín này trong trường hợp lạm dụng tình dục trẻ em. Hỏi thì ông bảo: tôi phải tách biệt các niềm tin tôn giáo của tôi ra khỏi tư cách đại diện dân. Làm như người Công Giáo không phải là người được ông đại diện! Còn các tôn giáo khác và các hệ phái Kitô Giáo khác thì sao?

## **Các Tôn Giáo**

Đó là điều đáng nói. Xét chung, tôn giáo nào cũng có điều khoản xưng thú tội lỗi hay ít nhất lỗi lầm của mình cho một ai đó có thẩm quyền. Thực vậy, ít nhất trong giới tăng già, các tu sĩ Phật Giáo đã có truyền thống xưng thú các lỗi lầm của bản thân lên các bậc bề trên. Trong các kinh thuộc Tam tạng kinh điển Phật giáo viết bằng tiếng Phạn (pali Canon), các bì khu (tỳ kheo) từng thú tội mình với Đức Phật. Luật này không thấy nói áp dụng cho các tín hữu bình thường và

chắc chắn không hề mang mục đích xóa tội, tha thứ, mà chỉ là một phương pháp tu luyện thực hành trên bình diện nhân sinh, không hề có tính thánh thiêng như lời trăn trối mặt đối mặt với Đấng Phán Xét tối hậu, và do đó, tính bảo mật, cùng lắm, chỉ là bảo mật nhân tình, có thể không cần phải bảo vệ trước một nhu cầu nhân sinh lớn hơn là sự an toàn của trẻ vô tội.

Trong Do Thái Giáo, thú tội là phần quan trọng để nhận sự tha thứ cho các tội chống lại Thiên Chúa và người khác. Việc thú tội với Thiên Chúa thường làm tập thể ở số nhiều. Người Do Thái Giáo thú tội “Chúng con đã phạm tội”. Đối với việc xúc phạm đến người khác, buộc phải thú tội với nạn nhân để được nạn nhân tha thứ, một điều kiện để nhận được sự tha thứ của Thiên Chúa. Nếu nạn nhân không tha thứ, thì người phạm tội phải thú tội công khai, trước một cử tọa lớn hơn. Như thế, Do Thái Giáo không có tòa giải tội để có ấn tín buộc phải giữ, vì không có việc thú tội cá nhân, ngoại trừ việc xin nạn nhân tha thứ.

Hồi Giáo cũng có việc thú tội và thú tội trực tiếp với Thiên Chúa, không qua con người, trừ trường hợp xin nạn nhân của tội tha thứ. Hồi giáo dạy rằng tội phải được giữ cho riêng mình để tìm sự tha thứ cá thể của Thiên Chúa. Thiên Chúa tha thứ cho những ai tìm sự tha thứ của Người và cam kết không tái phạm, dù một số tội trong đó một người khác là nạn nhân thì không được tha thứ, ngoại trừ khi người kia tha thứ, nên phải xin họ tha thứ. Quan điểm này, xét chung, giống quan điểm của Do Thái Giáo, không có việc xưng tội với người phạm, không có tòa giải tội.

Kitô Giáo có nhiều quan điểm khác nhau hơn về việc xưng tội. Nói chung quan điểm của Công Giáo Rôma và các Giáo Hội Chính Thống giống nhau về bí tích xưng tội, nhất là ấn tín tòa giải tội.

### **Các hệ phái Kitô Giáo**

Theo Tân Từ Điển Bách Khoa Công Giáo, việc công khai thú tội (exomologesis) đã có từ lâu trong Giáo Hội sơ khai. Và ít nhất từ thế kỷ thứ 8 (nghĩa là trước cuộc ly khai Đông Tây năm 1054), từ ngữ xưng tội được dùng để chỉ việc thú tội với vị linh mục để nhận sự tha tội (absolution) nhờ quyền chìa khóa.

Thực ra, cũng theo Tân Từ Điển Bách Khoa nói trên, hình thức xưng tội riêng với vị linh mục đã có từ lâu trong Giáo Hội. Bởi lẽ, trong một lá thư viết năm 459 gửi một số giám mục Ý, Đức Lêô Cả, trong khi nghiêm khắc lên án sự lạm dụng trong việc buộc hối nhân phải đọc công khai bản kê khai chi tiết các tội bản thân của mình, đã nhìn nhận rằng việc tự ý tình nguyện xưng tội công khai có thể đáng khen trong một số trường hợp, nhưng không được đòi họ làm điều này, vì việc xưng tội bí mật với các linh mục đã đủ rồi (Epist. 168.2; Patrologia

Latina ed. J. P. Migne, 54:1210).

Ý niệm xưng tội bản thân nói trên được mọi hệ phái Kitô Giáo, kể cả các hệ phái phát sinh từ sau cuộc đại ly giáo Tây Phương năm 1517, chỉ khác là xưng với linh mục (Công Giáo, Chính Thống) hay trực tiếp với Thiên Chúa (Thệ Phản nói chung).

Nhưng còn ý niệm ấn tín tòa giải tội? Theo luận lý, đã không xưng tội với một con người, nghĩa là không có tòa giải tội, thì cũng không có ấn tín tòa giải tội. Mà đã có tòa giải tội, thì phải có ấn tín của nó. Như sẽ thấy, nhiều giáo hội tự xưng mình là Thệ Phản nhưng vẫn duy trì tòa giải tội. Và do đó, có ấn tín tòa này.

Theo Từ Điển Bách Khoa Công Giáo cũ (Ấn bản 1914), thì luật ấn tín tòa giải tội chính thức được san định trong *Decretum* của Gratian năm 1151 (*secunda pars*, dist. VI, c. II), qui định rằng "Deponatur sacerdos qui peccata penitentis publicare praesumit", nghĩa là "Linh mục nào dám tiết lộ tội lỗi của hối nhân mình phải bị cách chức" và ông còn quả quyết rằng người vi phạm luật này phải bị phạt làm kẻ "lang thang" suốt đời, tức tuyệt thông.

Công Đồng Lateran thứ tư, năm 1215, chính thức áp dụng luật trên cho toàn thể Giáo Hội: "Linh mục tuyệt đối phải ý thức rằng ngài không được phản bội người có tội bằng lời nói hay dấu hiệu hoặc bất cứ cách nào: nhưng nếu ngài có nhu cầu phải tham khảo ý kiến khôn ngoan hơn, thì ngài phải thận trọng làm thế mà không nhắc gì tới người [có tội]. Vì bất cứ vị nào dám tiết lộ một tội đã được xưng với mình trong tòa thống hối, chúng tôi sắc chỉ rằng vị này không những mất chức vụ linh mục mà còn bị giam trong một đan viện để mãi mãi đền tội" (Xem Hefele-Leclercq, "Hist. des Conciles" năm 1215); cũng nên xem Mansi or Harduin, "Coll. conciliorum").

Nhưng nên biết "Decretum" chỉ thu thập các sắc lệnh của các công đồng và nguyên tắc giáo luật đã có. Thành thử, luật này chắc chắn đã có từ lâu trong Giáo Hội, trước cuộc đại phân ly Đông Tây. Nên rất nhiều giáo Hội Kitô Giáo ngoài Công Giáo Rôma, tuân giữ.

Theo Bách Khoa Từ Điển Mở Wikipedia, người tín hữu Chính Thống Giáo thường chọn xưng tội với một "cha linh hướng", có thể là cha xứ hoặc một vị chân tu (staret). Và điều họ xưng với các vị này được bảo vệ bởi ấn tín giải tội, tuy việc xưng tội không diễn ra trong một tòa giải tội, mà thường là ở phần chính của nhà thờ, trước bục đọc sách đặt cạnh *iconostasis* (bình phong ảnh tượng). Cũng như Công Giáo Rôma, các giáo hội Chính Thống hiểu rằng việc xưng tội không phải là với vị linh mục mà là với Chúa Kitô, linh mục chỉ là chứng nhân và người hướng dẫn, tuy ngài được quyền giải tội.



Phần lớn các giáo hội Thệ Phản tin rằng không một trung gian nào, ngoài Chúa Kitô, là cần thiết giữa Kitô hữu và Thiên Chúa để được giải mọi tội lỗi. Thành thử nhiều giáo hội Thệ Phản chính dòng qui định việc xưng tội tập thể trong các buổi phụng vụ của họ.

Một số người Thệ Phản xưng tội riêng của họ với Thiên Chúa, tin rằng điều này đủ để được tha tội. Tuy nhiên, trong một số giáo phái, họ được khuyến khích xưng tội với một người khác khi người này bị hại.

Trong các bối cảnh trên, không thể có ấn tín tòa giải tội vì không có việc xưng tội với 1 thừa tác viên do Giáo Hội chỉ định. Tuy nhiên, khác với các giáo hội Thệ Phản khác, giáo hội Luthêrô thực hành “xưng tội và tha tội”, dưới hai hình thức. Dưới hình thức đầu, trong phụng vụ thánh, toàn thể cộng đoàn dừng lại giây lát để im lặng xưng tội, đọc kinh Cáo Minh, và nhận ơn tha thứ của Thiên Chúa qua vị mục sư với lời cầu nguyện : “dựa vào lời xưng tội của anh chị em và nhân danh cùng lời truyền của Chúa Giêsu Kitô, Chúa chúng ta, tôi tha thứ cho anh chị em mọi tội lỗi của anh chị em nhân danh Cha và Con và Thánh Thần”.

Hình thức xưng tội và tha tội thứ hai gọi là “Phép Tha Tội Thánh” (Holy Absolution) được thực hiện riêng với vị mục sư (thường phải được yêu cầu). Ở đây, hối nhân xưng riêng các tội của mình và làm hành vi ăn năn tội cách trọn (contrition) lúc mục sư, hành động trong ngôi vị Chúa Kitô, đọc công thức tha tội: “nhân danh và theo lệnh truyền của Chúa Giêsu Kitô, Chúa chúng ta, tôi tha thứ cho anh (chị) mọi tội lỗi của anh (chị) nhân danh Cha và Con và Thánh Thần”. Trong giáo hội Luthêrô, mục sư buộc phải giữ ấn tín tòa giải tội như trong truyền thống Công Giáo Rôma. Sách Giáo Lý Nhỏ của Luther dạy rằng “mục sư đoán hứa không nói với ai khác các tội ngỏ với ngài trong lúc xưng tội riêng, vì các tội này đã được cất bỏ”. Tuy nhiên, trong các thế kỷ 19 và 20, hình thức thứ hai này ít được sử dụng; hiện nay, nó chỉ được áp dụng lúc rước lễ lần đầu.

Giáo hội Giám Lý (Methodism) thừa nhận cả hai cách xưng tội với người phạm: công khai khi gây tai tiếng công cộng; tư riêng với một vị linh hướng để được nhẹ nhõm lương tâm và giúp thống hối. Trong nghi thức xưng tội và tha tội riêng, vị mục sư đọc “nhân danh Chúa Giêsu Kitô, anh (chị) được tha thứ!”. Một số giáo hội Giám Chức thường xuyên tổ chức định kỳ việc xưng tội và tha tội riêng, trong khi nhiều giáo hội khác chỉ có khi được yêu cầu. Vì giáo hội Giám Chức chủ trương quyền chìa khóa “thuộc mọi người đã chịu phép rửa”, nên việc xưng tội và tha tội riêng không nhất thiết phải được làm với một mục sư, và do đó, họ cho phép việc xưng tội với một giáo dân, dù đây không hẳn là một qui định. Gần đến giờ chết, nhiều tín hữu Giám Chức xưng các tội riêng

của họ và lãnh ơn tha tội từ một thừa tác viên thụ phong, song song với việc được xúc dầu. Trong giáo hội Giám Chức, các mục sư buộc phải giữ ấn tín tòa giải tội. Ai không tuân giữ sẽ bị mất chức theo giáo luật. Việc xưng tội tập thể vẫn năng được thực hành nhiều hơn cả. Và nhiều tín hữu Giám Chức thường xuyên xưng tội với chính Thiên Chúa.

### **Tính tương đối của ấn tín tòa giải tội Anh Giáo**

Ai cũng biết giáo hội Giám Chức do John Wesley, một mục sư Anh Giáo, thành lập. Nên có nhiều điểm giống Anh Giáo. Thực vậy, Anh Giáo cũng có hai hình thức xưng tội: xưng tội tập thể và xưng tội riêng. Trong hình thức đầu, mọi người âm thầm xưng tội mình trong tâm hồn, cùng đọc lời xưng tội chung và được vị mục sư tha tội chung. Hình thức sau cũng được người Anh Giáo thực hành, nhất là bởi những người gọi là Anglo-Catholics (Anh Giáo thiên Công Giáo) trong một tòa giải tội hay tại một cuộc gặp gỡ riêng với vị mục sư. Sau khi xưng tội, vị mục sư đọc công thức giải tội. Cũng như Công Giáo Rôma, Anh Giáo coi ấn tín tòa giải tội là tuyệt đối và bất cứ vị giải tội nào tiết lộ những tội ngộ với ngài trong tòa giải tội sẽ bị mất chức.

Nhưng thực ra, ấn tín tòa giải tội trong Anh Giáo không hề có tính “tuyệt đối” như trên vừa nói. Điều luật 113 ban hành năm 1603 của Giáo Hội Thệ Phản Anh (tên bậy giờ của Hiệp Thông Anh Giáo) qui định các thừa tác viên của Giáo Hội “bất cứ lúc nào cũng không được tiết lộ và cho bất cứ người nào biết bất cứ tội ác hay vi phạm nào đã được ủy thác cho sự đáng tin và sự bí mật của mình, ngoại trừ chúng là các tội ác mà theo luật lệ của lãnh thổ này, mạng sống của chính họ bị đặt thành vấn đề vì đã che dấu chúng...”

Như thế, rõ ràng có một luật trừ đối với bốn phận phải giữ sự bí mật khi một bốn phận như thế trái với một bốn phận do quyền bính dân sự áp đặt. Chẳng qua, đây chỉ là hệ luận của Luật “Submission of the Clergy” năm 1532 khi Giáo Hội Anh Giáo từ bỏ quyền được ban hành luật lệ Giáo Hội nếu không được phép và chấp thuận của nhà Vua.

Chính vì thế, theo Alison Cotes, The Courier-Mail ngày 8 tháng 7 năm 2014, Giáo Hội Anh Giáo đã bỏ phiếu cho phép các mục sư của họ được tiết lộ những điều nghe được trong tòa giải tội về lạm dụng tình dục trẻ em.

Không lạ gì khi Tổng Giám Mục Anh Giáo của Adelaide là Geoffrey Smith, nhân dịp này, tuyên bố giáo hội của ngài đồng ý đặt ấn tín tòa giải tội xuống hàng ưu tiên thứ yếu so với sự an toàn của vị thành niên. Ông Ramsay ủng hộ việc này là điều dễ hiểu.

### **Tính tuyệt đối của ấn tín tòa giải tội Công Giáo**



Trái lại, Giáo Hội Công Giáo thì vẫn coi án tín này có giá trị tuyệt đối. Thực vậy, gần cùng ngày với lá phiếu của Anh Giáo nói trên, Tòa Thánh có tổ chức một cuộc hội thảo cho khoảng 200 cha giải tội tại Vatican về án tín tòa giải tội và việc giữ bí mật mục vụ. Nhân dịp này, Đức Hồng Y Mauro Piacenza, đứng đầu Tòa Xá Giải của Tòa Thánh, quả quyết không có bất cứ luật trừ nào đối với án tín tòa giải tội. Ngài nói “án tín này *tuyệt đối và bất khả xâm phạm*, tôi buộc phải giữ bí mật liên quan đến mọi điều được ngỏ với tôi”.

Về tính tuyệt đối này, bộ Giáo Luật năm 1983 có các qui định sau đây:

*Điều 983: §1. Án tín bí tích là điều bất khả xâm phạm, vì thế, tuyệt đối* cấm cha giải tội không được tiết lộ hối nhân bằng lời nói hay bằng cách nào khác, và vì bất cứ lý do gì. §2. Thông dịch viên, nếu có, và tất cả mọi người đã biết được tội bằng bất cứ cách nào, do việc thú tội, cũng đều buộc phải giữ bí mật.

*Điều 984: §1. Tuyệt đối* cấm cha giải tội, dùng những kiến thức biết được trong lúc giải tội để làm hại hối nhân, mặc dù không có nguy cơ tiết lộ nào. §2. Người cầm quyền không thể dùng những kiến thức biết được bất cứ lúc nào do việc giải tội, để lãnh đạo ở tòa ngoài, bằng bất cứ cách nào.

Còn *Sách Giáo Lý của Giáo Hội Công Giáo* thì dạy rõ:

*Điều 2490: Bí mật của bí tích Hoà giải là một bí mật linh thánh và không thể bị phản bội với bất cứ lý do nào. "Bí mật của bí tích này có tính bất khả xâm phạm, bởi vậy tuyệt đối* cấm cha giải tội không được tỏ lộ bất cứ điều gì về người xưng tội, dù bằng lời nói hoặc bằng cách nào khác, vì bất cứ lý do nào".



Giải thích điều trên, Cha Saunders, khoa trưởng Notre Dame Graduate School of Christendom College, viết trên *Arlington Catholic Herald* cho rằng “linh mục không được vi phạm ấn tín tòa giải tội để cứu mạng sống mình, để giữ tiếng thơm của mình, để bác bỏ 1 tố cáo gian, để cứu mạng sống một người khác, để giúp tiến trình công lý (như báo cáo 1 tội ác), hay để tránh một tai họa công cộng”.

Đó là điều hiện vẫn được hàng giáo phẩm Úc chủ trương và duy trì, dù phải đối diện với áp lực lớn lao từ phía quyền lực chính trị và dù vẫn muốn hợp tác với mọi thành phần dân chúng trong việc bảo vệ vị thành niên.

### **Có chẳng một giải pháp chung?**

Cũng nên biết, theo Đức Tổng Giám Mục Christopher Prowse, bỏ ấn tín tòa giải tội cũng có nghĩa là không tên ấu dâm nào lại đút đầu vào rọ bằng cách đi xưng tội cả. Thành thử bỏ ấn tín tòa giải tội nào có giải quyết được gì. Và lại, “các tên ấu dâm... dấu diêm tội ác của chúng, chúng không tự thú”, làm gì có chuyện chúng đến xưng tội. Đàng khác, ít khi vị linh mục biết được căn cước người xưng tội: không ai phải nói căn cước của mình cho linh mục giải tội cả.

Trong khi đó, không có ấn tín tòa giải tội, sẽ không còn ai đến để trút những bí ẩn sâu xa nhất từng làm lương tâm họ khốn khổ, như thế là xâm phạm quyền tự do tôn giáo của họ mà vẫn không giải quyết được nạn lạm dụng tình dục vị thành niên.

Nhưng người ta chưa biết các luận điểm trên đây của Đức Tổng Giám Mục Christopher Prowse có đủ mạnh để xã hội dân chính “an tâm” về phương diện bảo vệ sự an toàn cho trẻ em không.

Đức Tổng Giám Mục Mark Coleridge, theo tin ngày 10 tháng Sáu, 2018 của David Wroe, thì cho rằng Giáo Hội Úc đã bắt đầu nói chuyện với Tòa Thánh về vấn đề này và “coi trọng bất cứ cố gắng nào nhằm cải thiện sự an toàn cho trẻ em”. Riêng về ấn tín tòa giải tội, ngài cho rằng “rất ít bằng chứng vững chắc đã được trình bày tại Ủy Ban Hoàng Gia cho thấy bí tích đã bị lạm dụng một cách đến có thể cho phép các tên ấu dâm tiếp tục phạm tội ác”.

Ngài cũng cho rằng luật buộc các linh mục phá bỏ ấn tín tòa giải tội “dựa trên một cấu trúc hoàn toàn có tính giả thuyết về bí tích Thống Hối, một thứ cấu trúc không hiểu chi về thực tại của những gì diễn ra giữa linh mục và hối nhân trong bí tích... Nó là thứ luật lệ có thể đã được soạn thảo và thông qua chỉ bởi những người biết rất ít hay không biết gì về cách bí tích vận hành trên thực tế”.

Nói như Đức Tổng Giám Mục Christian Prowse, “Chính phủ... đã tự chỉ định mình làm một nhà chuyên môn về các thực hành tôn giáo và mưu toan thay đổi bí tích xưng tội trong khi không hề cải thiện sự an toàn của trẻ em”.

Theo Megan Neil của *Australian Associated Press*, Đức Tổng Giám Mục Coleridge quả quyết rằng “bảo vệ trẻ em và đề cao toàn vẹn tính của các bí tích Công Giáo không hề loại trừ lẫn nhau và Giáo Hội muốn tiếp tục làm việc với chính phủ để bảo đảm có thể đạt được và duy trì được cả hai điều”.

Theo tạp chí *Crux*, Đức Cha O’Kelly, giám quản Adelaide, khi được hỏi ngài sẽ làm gì nếu có người đến xưng tội rằng họ lạm dụng tình dục trẻ em, đã trả lời: bản phận của tôi là cố gắng giúp người đó đi chỗ khác nơi ông ta có thể nhận được sự giúp đỡ hay bất cứ điều gì khác, làm bất cứ điều gì có thể để thay đổi tác phong góm ghiếc này... Bạn năn nỉ ông ta, bạn có thể quỳ lạy ông ta mà năn nỉ, nhưng tôi không thể vi phạm ấn tín tòa giải tội”.

Ngài cho hay nếu 1 đứa trẻ đến nói với 1 linh mục trong tòa giải tội rằng em bị lạm dụng tình dục, linh mục này nên thúc giục em báo cáo việc đó ở bên ngoài tòa giải tội cho “một nơi khác an toàn, một ai đó em có thể nói với”.

Khó lòng các luận điểm của Đức Cha O’Kelly được chính phủ nghe theo để bỏ điều khoản buộc các linh mục phải báo cáo những điều liên quan đến lạm dụng tình dục trẻ em nghe được trong tòa giải tội. Phần chắc là các linh mục phải sẵn sàng để chịu phạt, thậm chí đi tù vì cương quyết bảo vệ ấn tín tòa giải tội. Tự do hành đạo quả không còn trên đất nước tự hào là thành lũy phát huy tự do này.

Đã đến lúc các tôn giáo nói chung, nhất là các hệ phái Kitô Giáo, phải cùng lên tiếng khi tự do tôn giáo bị đe dọa như trong trường hợp này. Im lặng càng làm cho chính sách chia để trị của độc tài duy tương đối thành công hơn.

## **8. Giáo Hội Công Giáo ở Úc chi trả 276.1 triệu dollars cho các nạn nhân bị lạm dụng**

Vũ Văn An2/18/2017

---

*Trong một sứ điệp gửi giáo dân của Tổng Giáo Phận Sydney hôm 17 tháng Hai này, Đức Tổng Giám Mục Anthony Fisher O.P. đã viết như sau về Ủy Ban Hoàng Gia Điều Tra Các Đáp Ứng Định Chế Đối Với Việc Lạm Dụng Tình Dục Trẻ Em:*

Các bạn thân mến,

Ủy Ban Hoàng Gia Điều Tra Các Đáp Ứng Định Chế Đối Với Việc Lạm Dụng Tình Dục Trẻ Em đã công bố các số liệu thêm về các đơn thưa chống lại các tổ

chức Công Giáo, bao gồm cả những gì Giáo Hội đã chi trả để đáp ứng các đơn thưa này.

Việc này bao gồm các lời cáo buộc về lạm dụng từ năm 1950 cho đến nay, được rút ra từ các hồ sơ của những người tấn công đã được biết đến, những người vi phạm đang bị cáo buộc và cả những phạm nhân chưa được nhận diện.

Trong số 276.1 triệu dollars chi trả thực hiện trong sáu thập niên qua của các tổ chức Công Giáo ở Úc cho người sống sót, 17.2 triệu dollars đã chi trả cho các đơn thưa chống lại Tổng Giáo Phận Sydney. Các chi trả này bao gồm các khoản trả cho thiệt hại hoặc dàn xếp về pháp lý, bồi thường, huấn đạo và hỗ trợ thuộc các loại khác nhau.

Vẫn còn cần một thời gian nữa để nghiên cứu dữ liệu mới nhất trên, xác nhận nó và khám phá ý nghĩa của nó. Dường như, từ trước đến nay, hầu hết các khoản thanh toán liên quan đến vi phạm trong các thập niên 1950, 1960 và 1970; các tổ chức của Giáo Hội, nói chung, chấp nhận trách nhiệm của mình một cách hợp công lý và cảm thương trong việc trợ giúp các nạn nhân; và đã có một giám sát lớn lao trong các đơn thưa về lạm dụng tình dục trẻ em sau thập niên 1970. Nhưng chúng ta thừa nhận rằng không có lý do nào để tự mãn.

Điều quan trọng đối với mọi người trong Tổng Giáo Phận là biết rằng: các khoản chi trả này không lấy từ các quyên góp hàng tuần ở các giáo xứ - vốn được dành để hỗ trợ các giáo sĩ và giáo xứ - cũng không phải từ các cuộc quyên góp cho các mục đích đặc biệt như cứu trợ khẩn cấp hay công trình bác ái. Các bạn hãy yên tâm rằng các quỹ chuyên dụng này lúc nào cũng chỉ được chi tiêu vào các mục đích chuyên biệt này mà thôi.

Các phí tổn liên quan tới các thiệt hại và dàn xếp pháp lý, huấn đạo và hỗ trợ các nhu cầu khác của các nạn nhân đã luôn luôn được bảo hiểm hoặc tài sản của giáo phận thanh toán, không bao giờ do các đóng góp của giáo xứ hoặc của từ thiện. Tôi muốn cảm ơn các bạn vì sự liên tục hỗ trợ các công việc của các giáo xứ và các thừa tác vụ của chúng ta, cũng như vì tình bằng hữu và lời cầu nguyện cho các linh mục và tu sĩ của chúng ta, những người, giống như mọi người khác, đang cảm thấy cả ngỡ ngàng lẫn mệt mỏi bởi những tiết lộ gần đây.

Dù chúng ta đau lòng khi đọc những điều trên, tôi cương quyết điều này: chúng ta sẽ đương đầu với các sự kiện. Và vì lý do này, chúng ta phải biết ơn khi Ủy ban Hoàng gia mang các sự kiện ra ánh sáng. Bây giờ chúng ta phải cố gắng hiểu những yếu tố nào góp phần vào những sai sót có tính lịch sử này, chúng ta đã làm đúng ở những điều gì, và chúng ta có thể làm gì bây giờ để đảm bảo một tương lai an toàn cho trẻ em.

Xin cho tôi được hoàn toàn nói rõ ràng về điều này: Tôi không bao giờ muốn thấy một người ấu dâm nào gần trường học, nhà thờ của chúng ta một lần nữa; và tôi không bao giờ muốn các tổ chức Công Giáo bị những kẻ vi phạm coi là một "giải pháp dễ dãi". Tôi sẽ làm mọi điều có thể làm được để đảm bảo điều đó và tôi biết ơn đối với cộng đồng rộng lớn hơn đã giúp chúng ta nhận diện được "thực hành tốt nhất" đối với tương lai.

Tuần này, Ủy ban Hoàng gia cũng đã nghe nói về các cơ chế bảo vệ mới và các qui thức bảo vệ mà chúng ta đã triển khai trong Tổng Giáo Phận. Các cơ chế và qui thức này được đánh giá là toàn diện và hữu hiệu. Tôi muốn cảm ơn Văn Phòng Bảo Vệ của chúng ta đã dẫn đầu công việc này, và mọi giáo sĩ, các lãnh đạo và thiện nguyện viên giáo xứ đã sẵn sàng thi hành các chính sách và thực hành mới, cần thiết để đảm bảo sự an toàn của trẻ em và những người dễ bị tổn thương khác. Nhưng chúng ta biết chúng ta vẫn đang ở trên một hành trình và sẽ luôn có chỗ để cải tiến. Tôi yêu cầu các bạn tiếp tục với chúng tôi cuộc hành trình này và giúp làm sự việc ra đúng đắn.

Tuần tới tôi sẽ cùng các Tổng Giám Mục khác ra trước Ủy ban Hoàng gia để thảo luận các vấn đề chủ yếu và các cách để tiến lên phía trước. Tôi tin tưởng, tôi sẽ lên tiếng cho toàn Tổng Giáo Phận khi tôi nhắc lại quyết tâm của chúng ta trong việc làm cho Giáo Hội của chúng ta thành một nơi an toàn cho mọi trẻ em và người dễ bị tổn thương. Tôi cầu xin để chúng ta sẽ nhận được một phiên điều trần công bằng từ phía mọi người, chúng ta sẽ cởi mở đối với việc lắng nghe sự khôn ngoan của người khác, và chúng ta sẽ có can đảm để thi hành lời nói của chúng ta.

Xin các bạn cầu nguyện cho tất cả những người tham dự tuần lễ mệt mỏi cuối cùng của buổi điều trần này; trên hết, xin các bạn cầu nguyện cho những người sống sót và gia đình của họ, những người mà tuần lễ này chắc hẳn là tuần lễ khó khăn hết sức.

Đức Bà phù hộ các Giáo Hữu, Đáng An Ủi người sầu khổ, xin cầu cho chúng con.

Trân trọng trong Chúa Kitô

Đức Cha Anthony Fisher OP  
Tổng Giám Mục Công Giáo Sydney

## **9. Phòng Báo Chí Tòa Thánh ra tuyên bố về Đức Hồng Y Pell**

Vũ Văn An6/29/2017

---

Theo bản tin Zenit ngày 29 tháng Sáu, Đức Hồng Y Pell, hiện phục vụ trong tư cách Bộ Trưởng Văn Phòng Kinh Tế của Tòa Thánh đã được Đức Giáo Hoàng Phanxicô cho phép trở lại Úc để tự bào chữa, chống lại các cáo buộc đối với ngài.

Đức Hồng Y Pell đã giải thích quyết định trên tại Phòng Báo Chí của Tòa Thánh vào sáng 29 tháng Sáu, với sự hiện diện của nhiều nhà báo. Nhân dịp này, Phòng Báo Chí Tòa Thánh đã ra một tuyên bố liên quan đến Đức Hồng Y và tình hình. Tuyên bố có đoạn viết:

“Đức Thánh Cha, người vốn đánh giá cao sự trung thực của Đức Hồng Y Pell trong 3 năm ngài làm việc tại Giáo Triều Rôma, tỏ lòng cảm ơn vì sự hợp tác của ngài, và cách riêng, sự tận tụy đầy nghị lực của ngài đối với các cải tổ trong lãnh vực kinh tế và quản trị, cũng như việc ngài tích cực tham gia Hội Đồng Hồng Y (C9)”.

*Sau đây là nguyên văn bản tuyên bố, dịch theo nguyên bản tiếng Anh của Phòng Báo Chí Tòa Thánh:*

Tòa Thánh hồi tiếc được tin về các cáo buộc đệ nạp tại Úc chống Đức Hồng Y George Pell về các hành vi, đã xảy ra cả mấy thập niên trước, hiện được gán cho ngài.

Biết được các cáo buộc này, Đức Hồng Y Pell, hành động với lòng tôn kính trọn vẹn đối với luật pháp dân sự, đã quyết định trở về xứ sở để đương đầu với các cáo buộc chống lại ngài; ngài thừa nhận sự quan trọng của việc ngài tham dự để bảo đảm tính hợp tình hợp lý của diễn trình và cố vũ việc tìm ra sự thật.

Đức Thánh Cha, sau khi được Đức Hồng Y Pell thông báo, đã cho phép ngài một thời gian nghỉ để ngài có thể tự bênh vực.

Trong khi Đức Hồng Y Bộ Trưởng vắng mặt, Văn Phòng Kinh Tế vẫn sẽ tiếp tục thi hành các trách vụ đã định của mình. Các chánh văn phòng sẽ ở lại nhiệm sở của mình để thực hiện các phần vụ bình thường của Văn Phòng, *donec aliter provideatur* (cho tới khi được dự liệu cách khác).

Đức Thánh Cha, người vốn đánh giá cao sự trung thực của Đức Hồng Y Pell trong 3 năm ngài làm việc tại Giáo Triều Rôma, tỏ lòng cảm ơn vì sự hợp tác của ngài, và cách riêng, sự tận tụy đầy nghị lực của ngài đối với các cải tổ trong lãnh vực kinh tế và quản trị, cũng như việc ngài tích cực tham gia Hội Đồng Hồng Y (C9).

Tòa Thánh bày tỏ lòng tôn trọng của mình đối với hệ thống tư pháp Úc, một hệ

thống sẽ phải quyết định công trị của các câu hỏi được nêu ra. Đồng thời, điều quan trọng phải nhớ là Đức Hồng Y Pell đã công khai và nhiều lần lên án là vô luân và không thể dung thứ các hành vi lạm dụng chống lại trẻ em; ngài đã hợp tác trong quá khứ với các nhà cầm quyền Úc (thí dụ, trong các trình bày của ngài tại Ủy Ban Hoàng Gia); ngài đã hỗ trợ Ủy Ban Giáo Hoàng Bảo Vệ Vị Thành Niên; và sau cùng, trong tư cách giám mục giáo phận ở Úc, ngài đã khai dẫn các hệ thống và thủ tục vừa để bảo vệ các vị thành niên vừa để cung cấp sự trợ giúp cho các nạn nhân bị lạm dụng.

## **10. Chung quanh việc Đức Hồng Y Pell bị cảnh sát Victoria khởi tố**

Vũ Văn An 7/3/2017

---

Nhiều người hốt hoảng kêu lên: Đức Hồng Y Pell bị kết án! Và hôm qua, vợ một người quen tới chơi nói như sau về vụ việc: không có lửa làm sao có khói. Hôm nay, đi Lễ ở nhà thờ Beverly Hills, thấy thư của Đức Tổng Giám Mục Fisher nói rằng ngài rất ngỡ ngàng (shocked) khi nghe tin cảnh sát khởi tố Đức Hồng Y Pell.

Đọc tin tức truyền hình và báo chí, ai cũng nghĩ Đức Hồng Y sẽ khốn khổ thôi, khó tránh được lưới trời lồng lộng. Vì ngoài Đức Hồng Y Pell ra, không một ai, từ Đức Giáo Hoàng, hàng giáo phẩm Úc nói chung và Đức Tổng Giám Mục Fisher nói riêng cho tới người tín hữu bình thường, không ai dám nói câu: Đức Hồng Y Pell vô tội.

### **Tường trình của truyền thông đời**

Khởi nói, truyền thông và báo chí đời thi nhau truyền đi nhiều truyện cũ gần xa có liên quan tới Đức Hồng Y Pell, trong đó, nhiều chi tiết không liên quan gì tới các cáo buộc lạm dụng tình dục, như việc ngài có “tham vọng” nắm chức quyền ở giáo đô Rôma.

Phần lớn họ đưa tin có tính tiêu cực. Kristen Gelineau của AP cho rằng quyết định khởi tố của cảnh sát là “một quyết định ngạc nhiên chắc chắn sẽ làm rung động các cấp cao nhất của Tòa Thánh”.

Ký giả này cho rằng “các cáo buộc này là một cú đấm mới mẻ và nghiêm trọng đối với Đức Giáo Hoàng Phanxicô, người vốn đang bị mất tính khả tín phần nào trong chính sách “không khoan dung” đối với các lạm dụng tình dục.

Gelineau nhắc lại việc năm 2014, Đức Phanxicô được nhiều nhóm bên vực các nạn nhân bị lạm dụng ca ngợi khi ngài lập một ủy ban gồm các chuyên viên từ bên ngoài cố vấn cho ngài cách tốt hơn để chống việc lạm dụng và bảo vệ vị thành niên. Nhưng sau đó, ủy ban này dần dần đánh mất sự khả tín khi hai thành

viên, vốn là nạn nhân bị lạm dụng, từ chức và Đức Phanxicô không cho thi hành một đề nghị quan trọng của Ủy Ban nhằm lập một tòa án đặc biệt để xử các vụ giám mục che đậy các vụ lạm dụng.

Theo Gelineau, người ta cũng còn nhớ vụ Đức Phanxicô bổ nhiệm một giám mục Chilê, dù vị này mang tiếng là che chở một linh mục ấu dâm có tiếng. Sau đó, còn cho những người phản đối việc này là “khuyh tả” và “ngu đần”.

Riêng về Đức Hồng Y Pell, Gelineau thuật lại hồi năm ngoái, khi được hỏi về các cáo buộc đối với Đức Hồng Y Pell, Đức Phanxicô nói ngài phải chờ cho nên tư pháp Úc hoàn tất diễn trình của họ đã thì ngài mới nhận định. Nay là lúc để xem xem “Đức Giáo Hoàng sẽ đáp ứng thế nào trước việc phát triển này”.

Gelineau cho rằng “vì sự khả tín của Đức Phanxicô đang bị dòm ngó, nên bất cứ quyết định nào nhằm giữ (Hồng Y) Pell ở chức bộ trưởng trong khi đương đầu với các cáo buộc sẽ phản ảnh tồi tệ về Đức Phanxicô, vì Đức Hồng Y Pell vẫn còn là một trong các cố vấn cao cấp nhất của Đức Giáo Hoàng”.

Và không cần chờ đợi, Gelineau tiện dịp thuật lại “lịch sử che đậy” của Vatican: khi Hồng Y Bernard Law từ chức “một cách nhục nhã” năm 2002 vì che đậy lạm dụng ở Boston, các nạn nhân đã lên tiếng phản đối dữ dội khi Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II dành cho ngài một chức vụ “béo bở” làm chánh linh mục của một vương cung thánh đường ở Rôma.

Ông kể luôn vụ Vatican che đậy cho Tổng Giám Mục Paul C. Marcinkus dù trong vấn đề ngân hàng chứ không ăn nhằm gì tới tai tiếng lạm dụng tình dục vị thành niên!

Về Đức Hồng Y Pell, Gelineau nhắc đến các trường hợp xử lý không đúng các vụ giáo sĩ lạm dụng tình dục vị thành niên trước đây ở Melbourne và sau đó ở Sydney mà không nhắc chi đến việc ngài là người thiết lập bộ máy đầu tiên để giải quyết các khiếu nại về lạm dụng.

Dù cảnh sát không cho biết các chi tiết của cáo buộc, Gelineau tình nguyện cho hay: hai người đàn ông, nay đã ở tuổi 40, từng nói rằng Hồng Y Pell sờ soạng họ một cách không thích đáng tại một hồ tắm hồi cuối thập niên 1970.

Tất cả những tin tức và bình luận trên để làm gì nếu không muốn vẽ nên một bức tranh tiêu cực về Giáo Hội Công Giáo và Đức Hồng Y Pell.

Tờ Sydney Morning Herald thì sau khi cho rằng “Tại trú sở của Đức Hồng Y Pell, mọi sự đều êm ả khi tin tức được loan ra” đã nhận định rằng: “bất kể sự an bình biểu kiến này tại Rôma, việc loan báo chắc chắn sẽ phát đi nhiều làn sóng

ngõ ngang khắp Giáo Hội Công Giáo tại Úc cũng như khắp thế giới”.

Hệ thống ABC của Úc, nhân cơ hội này đặt một tựa đề: “Conservative cardinal's road to Vatican” (con đường tới Vatican của Hồng Y bảo thủ), nhân tiện nhận định rằng “ngài giày vò các người Công Giáo cấp tiến bằng việc chống lại các cải tổ”.

Nhận định như thế quả mâu thuẫn với sự kiện: ở Vatican, ngài thuộc phe “cấp tiến” hết lòng cùng Đức Phanxicô cải tổ hệ thống tài chính của Giáo Hội, làm rúng động phe “old guards”!

Thì ra cải tổ theo họ là phải ủng hộ phụ nữ làm linh mục, cho phép ly dị và phá thai, cũng như cho các người tranh đấu đồng tính rước lễ!

ABC cho rằng theo nghĩa này, ngài đã được Vatican chú ý, mời tham gia thánh bộ chuyên lo chấp pháp tính chính thống!

Họ trích câu sau đây của ngài như một thứ châm chích: “Có nhiều người Công Giáo thích đủ món (smorgasbord) chọn chút món này chọn chút món kia... công việc làm giám mục của tôi là công bố toàn bộ sứ điệp”.

Hệ thống SBS tiêu cực hơn nữa, nhân dịp này cho đăng một tài liệu xưa cũ tựa là “The girls, the paedophile and Cardinal Pell” (Các cô gái, tên ấu dâm và Hồng Y Pell”. Tên ấu dâm là cựu linh mục Gerald Ridsdale, có thời sống chung với vị giáo sĩ trẻ tuổi nay là Đức Hồng Y Pell; các cô gái là nạn nhân bị lạm dụng của linh mục ấu dâm Ridsdale: Gabbi Short, nay 60 và Julie Braddock cùng tuổi.

Vụ trên được nhắc đi nhắc lại không biết đến bao nhiêu lần, dù Đức Hồng Y Pell không bị qui kết một trách nhiệm nào, vì lúc đó, ngài mới chỉ là một linh mục mới ra lò! Vô tình ở một nơi mà SBS gọi là “thiên đàng của ấu dâm và ác mộng của đứa trẻ”. Thành thử nhắc lại chỉ là một trò chơi liên tưởng theo chiều tiêu cực.

Nguyên việc Đức Hồng Y Pell được yêu cầu ra tòa cũng được mô tả bằng các động từ khác nhau. Phần lớn các báo chí đòi dùng động từ “ordered” (bị truyền lệnh), cho người ta cảm tưởng người được yêu cầu đang ở thế mất giá trị đến bị cảnh sát truyền lệnh, chứ không phải là người vẫn có quyền được coi là vô tội để được yêu cầu!

### **Thông cáo báo chí của Tổng Giáo Phận Sydney và của Tòa Thánh**

Dĩ nhiên, thông cáo báo chí của Tòa Tổng Giám Mục Sydney về việc này không dùng động từ ấy mà dùng động từ “vô thương vô phạt” là “required” (được yêu cầu):



“Sáng nay, Cảnh Sát Victoria xác nhận rằng họ đã cáo buộc Đức Hồng Y George Pell với các vi phạm tấn công tình dục đã có từ lâu. Trong một cuộc họp báo, Cảnh Sát Victoria nói với các phương tiện truyền thông rằng Đức Hồng Y Pell đã bị cáo buộc bằng trát đòi hầu tòa, và được yêu cầu xuất hiện tại Tòa Án Melbourne vào ngày 18 tháng Bảy năm 2017 để nghe việc lên hồ sơ”.

Theo thông báo trên, ngay khi cảnh sát công bố cáo buộc, Đức Hồng Y Pell đã ra tuyên bố cho biết ngài biết các cáo buộc, nhưng cực lực bác bỏ chúng và “sẽ trở về Úc, sớm bao nhiêu có thể, để thanh minh cho tên tuổi của ngài”.

Như thế, các thiên kiến của truyền thông thế tục đã bị đánh tan: Đức Hồng Y Pell và Tòa Thánh không sợ sự thật đến phải lo âu, tìm cách che đậy.

Thông cáo báo chí của tổng giáo phận Sydney ngay sau đó đã được Phòng Báo Chí của Tòa Thánh xác nhận. Phòng này còn nói rõ sáng kiến trở về Úc để tự bênh vực là sáng kiến của Đức Hồng Y Pell “Biết được các cáo buộc này, Đức Hồng Y Pell, hành động với lòng tôn kính trọn vẹn đối với luật pháp dân sự, đã quyết định trở về xứ sở để đương đầu với các cáo buộc chống lại ngài; ngài thừa nhận sự quan trọng của việc ngài tham dự để bảo đảm tính hợp tình hợp lý của diễn trình và cổ vũ việc tìm ra sự thật. Đức Thánh Cha, sau khi được Đức Hồng Y Pell thông báo, đã cho phép ngài một thời gian nghỉ để ngài có thể tự bênh vực”.

Về chi tiết trên, chính Đức Hồng Y Pell thông báo như sau: “tôi đã đều đặn thông báo cho Đức Giáo Hoàng Phanxicô trong mấy tháng rònng này, và tôi đã nói chuyện với ngài nhiều dịp trong tuần vừa qua, gần đây nhất tôi nghĩ chỉ một hay hai ngày. Chúng tôi nói đến việc tôi cần lấy ngày nghỉ để thanh minh cho tên tuổi của tôi. Nên tôi rất biết ơn Đức Thánh Cha đã cho tôi nghỉ phép này để trở về Úc”.

Cũng nhân dịp này, Phòng Báo Chí của Tòa Thánh đề cao thiện chí hợp tác của Đức Hồng Y Pel đối với hệ thống luật pháp dân sự: “điều quan trọng phải nhớ là Đức Hồng Y Pell đã công khai và nhiều lần lên án là vô luân và không thể dung thứ các hành vi lạm dụng chống lại trẻ em; ngài đã hợp tác trong quá khứ với các nhà cầm quyền Úc (thí dụ, trong các trình bày của ngài tại Ủy Ban Hoàng Gia); ngài đã hỗ trợ Ủy Ban Giáo Hoàng Bảo Vệ Vị Thành Niên; và sau cùng, trong tư cách giám mục giáo phận ở Úc, ngài đã khai dẫn các hệ thống và thủ tục vừa để bảo vệ các vị thành niên vừa để cung cấp sự trợ giúp cho các nạn nhân bị lạm dụng”.

Phòng Báo Chí cũng quả quyết Đức Giáo Hoàng Phanxicô nhìn nhận sự trung thực và việc tận tụy đầy nghị lực của Đức Hồng Y Pell.

Nhận định về cử chỉ của Đức Phanxicô, Đức Tổng Giám Mục Fisher của Sydney cho rằng: “Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã nhấn mạnh tới lòng kính trọng đối với việc thượng tôn pháp luật, bao gồm quyền mọi công dân được hưởng một diễn trình thích đáng và được suy đoán là vô tội”.

Đức Tổng Giám Mục Fisher cũng hợp nhất với Đức Giáo Hoàng Phanxicô trong việc quả quyết Đức Hồng Y Pell là “một người trung thực... Đức Hồng Y Pell mà tôi biết là một người liêm chính trong các giao dịch với người khác, một người của đức tin và các lý tưởng cao cả, một người hoàn toàn đứng đắn”.

Tuy nhiên, khi tường trình tin trên, tờ Crux thêm rằng: “nhưng Đức Tổng Giám Mục (Fisher) nói thêm rằng trong khi Giáo Hội Sydney trợ giúp về nơi ăn ở và các chi phí cho Đức Hồng Y Pell, nhưng sẽ không chi trả các chi phí luật pháp” và “mặc dù mọi tố cáo về lạm dụng phải được điều tra, nhưng không ai bị tiên phán (prejudiced) vì địa vị cao, xác tín tôn giáo, hay lập trường về các vấn đề xã hội”.

Ngài nói thế để nhấn mạnh rằng “công lý và cảm thương mà tất cả chúng ta tìm kiếm cho các nạn nhân bị lạm dụng bao gồm việc tìm ra sự thật của các tố cáo này”.

Nhiều người cho các dè dặt trên có hơi tiêu cực đối với Đức Hồng Y Pell: ủng hộ nhưng có chừng mực. Tuy nhiên, nên nhớ, nay là lúc Giáo Hội Úc đang chờ bản tường trình của Ủy Ban Hoàng Gia về lạm dụng tình dục vị thành niên, một ủy ban đã có nhiều kết luận tạm không thuận lợi cho Giáo Hội Công Giáo ở Úc.

Và lại, đây cũng là cách để những người ủng hộ Đức Hồng Y Pell, mà chúng tôi tin là rất nhiều, sẽ đóng góp vào quỹ bệnh vực ngài. Thực tế, những người ủng hộ Đức Hồng Y Pell đã quyết định lập một chương mục ngân hàng để tài trợ cho việc bệnh vực Đức Hồng Y trước tòa Melbourne. News Corp Australia vừa tường trình như thế dựa vào lời của John Roskam, đứng đầu Viện Công Vụ (Institute of Public Affairs).

### **Nhận định của truyền thông Công Giáo**

Dù gì, người ta vẫn có cảm tưởng có một sự dè dặt nào đó nơi Giáo Hội Úc đối với các cáo buộc chống Đức Hồng Y Pell. Giải thích việc này, John L. Allen cho rằng: một số quan sát viên hoài nghi việc khởi tố này bị chính trị xúi giục, và nhiều người khác nêu câu hỏi không biết Đức Hồng Y Pell có được hưởng một phiên tòa hợp tình hợp lý hay không vì các phương tiện truyền thông Úc vốn “ác quỷ hóa” (demonized) vị giáo phẩm 76 tuổi này xưa nay rồi. Ngoài ra, kinh nghiệm cay đắng của các vụ tai tiếng lạm dụng trong quá khứ vốn dạy

người Công Giáo khắp nơi phải tìm hăm phán đoán cho tới khi nắm được mọi bằng chứng.

Về con người của Đức Hồng Y Pell, John L. Allen nhận định rằng “sự kiện Đức Hồng Y Pell phân cực hóa dư luận ở Vatican là điều không ngạc nhiên đối với bất cứ ai từng theo dõi sự nghiệp của ngài, vì từ lâu ngài vốn là cột thu lôi của tranh cãi: nói thẳng nói thật, không sợ đấu tranh, và không bao giờ chịu dơ má kia (cho người ta vả). Tất cả đều hợp với bối cảnh cựu cầu thủ của môn túc cầu Úc, một môn thể thao nổi tiếng là sôi nổi trong đó chàng thanh niên Pell rất xuất sắc về sự gan lì.

Gerard O’Connell của Tạp Chí America thì trích một vị ẩn danh ở Úc nói rằng “việc cáo buộc Đức Hồng Y Pell giống như việc đâm một mụn nhọt đã mưng mủ quá lâu rồi. Bây giờ bị kích đang đến hồi chót. Ngài vốn hiến thân cho Giáo Hội ở Úc hơn 30 năm qua và số phận của ngài chùng chéo lên hình ảnh của Giáo Hội ấy và tương lai của nó”.

O’Connell trung dẫn một số nguồn ở Rôma. Các nguồn này tin rằng Đức Hồng Y Pell bị sử dụng như con dê tế thần để người ta trút cơn giận Giáo Hội Úc lên đầu, vì ngài vốn được đồng nhất hóa với Giáo Hội này trong nhiều thập niên qua.

Tuy nhiên, dường như Giáo Hội ấy không hoàn toàn ra sức bênh vực một trong các chiến sĩ kiên cường của mình. George Weigel, một trí thức Công Giáo Mỹ, tác giả cuốn tiểu sử nổi tiếng về Thánh Giáo Hoàng Gioan Pholô II, trong một bài viết trên tờ The National Review, cho rằng: “Đức Hồng Y George Pell có nhiều kẻ thù ở Úc, cả trong chính trị lẫn trong Giáo Hội. Họ và các đồng minh của họ trong các phương tiện truyền thông ở Úc, cả điện tử lẫn in ấn, vốn say sưa phát động cả một chiến dịch lăng mạ chống lại ngài hàng mấy thập niên qua, cáo buộc ngài đủ thứ từ tự cao tự đại tới hù dọa nạt nộ. Tất cả chỉ là rác rưởi”.

Nhưng bất chấp chiến dịch ấy, chiến dịch tạo ra “bầu khí điên loạn và bách hại có thể so sánh với Salem, Massachusetts, thế kỷ 17” trên, theo Weigel, ở Úc, vẫn có những người đủ lương tri để nhận ra sự thực nhất là lúc chiến dịch ấy đang đạt tới tuyệt đỉnh của nó.

Đầu tuần rồi, trong số ngày 26 tháng Sáu của tờ The Australian, Robin Speed, chủ tịch Viện Thượng Tôn Pháp Luật Úc (Australian Rule of Law Institute), một cơ quan không đảng phái, không vụ lợi, đã cảnh cáo các công tố viên mưu toan hành động chống Đức Hồng Y Pell để làm vữa lòng “tiếng sủa của một bộ phận quần chúng”. Speed, vốn là một luật sư, cũng cảnh cáo rằng nếu Đức Hồng Y Pell bị cáo buộc và được trắng án, thì người ta phải mở một cuộc điều

tra theo luật về cung cách tiến hành cuộc điều tra lê thê suốt hai năm qua chống Đức Hồng Y.

Hai tuần trước đó, cũng trên tờ báo ấy, Angela Shanahan, giữ mục bình luận của độc giả (op-ed), đã lên tiếng chỉ trích nặng nề bầu khí công cộng đang hành hạ nước Úc như một cơn sốt nặng: “thông đồng và tin đồn đang thống trị, luận lý và sự thật đã bị vớt qua cửa sổ trong vụ (Hồng Y ) Pell... Trong cái bầu khí ồn ào và điên loạn này, Đức Hồng Y đã cư xử một cách không thể chê trách được. Ngài đã không nói gì ngoại trừ tuyên bố mình vô tội. Ngài chờ đợi, cầu nguyện và tiếp tục việc làm của mình. Thương thay nhiều người đã không làm như thế”.

Ngày 9 tháng Sáu, trên tờ Sydney Morning Herald, Peter Craven, người giữ một mục của tờ báo này, duyệt một cuốn sách mới viết về Đức Hồng Y Pell, đó là cuốn *Đức Hồng Y: Sự Thăng Trầm của George Pell (Cardinal: The Rise and Fall of George Pell)*, tác giả Louise Milligan, một thứ búa đôn đầy rẫy các thiếu chính xác và các tố cáo vô căn cứ. Bài duyệt sách này kết luận: “Người ta chỉ còn có thể hy vọng vào Thiên Chúa rằng trong bầu khí hiện nay, họ có khả năng hiểu được đây là một vụ được lắp ráp cho một phiên xử phù thủy”.

Cuối tháng Năm, Amanda Vanstone, một nữ chính khách Úc, người đã giữ nhiều chức tổng trưởng chính phủ Liên Bang và cuối cùng là đại sứ của Úc ở Ý, trong một tựa đề lớn trên tờ Sydney Morning Herald, đã thú thực rằng bà “không hề là người ái mộ tôn giáo có tổ chức” nhưng lập tức nói thêm rằng “việc các phương tiện truyền thông xử án George Pell phải dừng lại. Điều chúng ta đang thấy không khác gì một đám gia hình (lynch mob) thời kỳ đen tối. Một số người trong các phương tiện truyền thông nghĩ họ đứng trên luật pháp cả ở ngoại quốc lẫn ở trong nước... Điều chúng ta đang thấy tồi tệ hơn việc lượng định tội lệ rất nhiều. Lãnh vực hoạt động công cộng đang bị sử dụng để coi danh thơm tiếng tốt như rác rưởi và có lẽ để ngăn chặn một vụ xử hợp tình hợp lý”.

Bóng ma trên là nỗi lo âu của Andrew Halphen, đồng chủ tịch của phân bộ hình luật của Viện Luật Học Victoria (The Law Institute of Victoria). Hồi tháng Năm vừa rồi, ông này mô tả việc rì rỏ tin tức về cuộc điều tra Đức Hồng Y Pell là một việc “thiếu tôn trọng” các quyền của Đức Hồng Y và là một “sự lãng nhục” hệ thống luật pháp quốc gia khiến người ta phải sửng sốt. Halphen cũng tỏ ra rất lo ngại, không biết Đức Hồng Y Pell có được một phiên toà hợp tình hợp lý hay không khi các cáo buộc được trình diễn đến như thế. Ông cho rằng chưa bao giờ có chuyện các cáo buộc một ai đó lại xuất hiện trên trang nhất của một tờ báo lớn trước khi đương sự bị cáo buộc chính thức.

Chính vì thế, George Weigel cho rằng “George Pell sẽ ra tòa. Nhưng ngài sẽ không phải là người duy nhất bị đem ra xử vì ngài sẽ đối mặt với những kẻ tố

cáo ngài trước tòa luật lệ. Tiếng thom hợp tình hợp lý và thẳng thắn của cảnh sát và hệ thống tư pháp của Úc cũng bị xử với ngài cũng như các phương tiện truyền thông Úc và những người trong nền chính trị Úc hoặc trực tiếp hoặc gián tiếp đã và đang khuyến khích, hoặc ít nhất không chịu đứng lên chống lại, cuộc tấn công không ngừng nghỉ và tàn bạo đang diễn tiến chống lại một trong những người con trai thành đạt nhất của Úc xưa nay”.

## **11. Đức Hồng Y Pell ngày đầu tiên tại Tòa Án Melbourne: không nhận tội** Vũ Văn An7/26/2017

---

Ở bước đầu tiên của một hành trình kiện cáo lâu dài, Đức Hồng Y George Pell đã xuất hiện trước một tòa án tại Melbourne vào sáng ngày 26 tháng Bảy năm 2017 để dự phiên tòa khởi đầu liên quan tới các cáo buộc lạm dụng tình dục. Phiên tòa này đã ấn định phiên sau sẽ diễn ra ngày 6 tháng Mười.

Phiên tòa trên, bắt đầu lúc 10 giờ sáng, giờ địa phương, và chỉ kéo dài 6 phút, chỉ là một vấn đề thủ tục nhằm ấn định xem lúc nào thì các công tố viên phải đệ nạp các bằng chứng cho các luật sư của bị cáo.

Đức Hồng Y Pell không bị buộc phải đưa ra lời bào chữa nào trong phiên tòa trên, nhưng luật sư của ngài nói với tòa rằng ngài sẽ chống trả các lời cáo buộc. Luật sư Robert Richter nói trước tòa rằng:

“Để tránh mọi nghi ngờ và vì quyền lợi, tôi xin xác nhận rằng Đức Hồng Y Pell sẽ bào chữa là ngài không phạm bất cứ lời cáo buộc nào và sẽ duy trì sự vô tội mà ngài giả thiết hiện đang có”.

Trong phiên tòa ngắn ngủi trên, Đức Hồng Y Pell không nói gì.

Mặc dù chi tiết các lời cáo buộc chống Đức Hồng Y Pell chưa được tiết lộ, nhưng các phát ngôn viên của cảnh sát Victoria nói rằng ngài bị cáo buộc “phạm các tội tình dục đã có từ lâu” bởi “nhiều người tố cáo”.

Đức Hồng Y Pell luôn mạnh mẽ quả quyết sự vô tội của ngài. Tại Vatican, trong ngày ngài bị cáo buộc, Đức Hồng Y Pell nói rằng: “Tôi vô tội đối với các cáo buộc này. Các cáo buộc này sai. Toàn bộ ý niệm vi phạm tình dục rất tởm gớm đối với tôi. Tin tức về các cáo buộc này củng cố quyết tâm của tôi, và vụ kiện trước tòa này đem lại cho tôi một cơ hội để minh oan cho tên tuổi của tôi và sau đó trở lại với công việc của tôi ở Rôma. Tôi nhìn về phía trước, cuối cùng có ngày xuất hiện tại tòa án”.

Đức Hồng Y Pell được Đức Giáo Hoàng Phanxicô cho phép vắng mặt khỏi Văn Phòng Kinh Tế của Tòa Thánh để trở về Úc bào chữa các cáo buộc chống lại

ngài. Trong một bản tuyên bố phân phối cho báo chí lúc ấy, Tòa Thánh nói rằng Đức Giáo Hoàng lấy làm tiếc có các cáo buộc này và ca ngợi sự trung thực và liêm chính của Đức Hồng Y Pell, nhưng cũng cho biết ngài “tôn trọng hệ thống tư pháp của Úc”.

Năm nay 76 tuổi, Đức Hồng Y Pell xuất thân từ Balarat, tiểu bang Victoria, và làm linh mục của tổng giáo phận Melbourne trong các thập niên 1970 và 1980 trước khi được bổ nhiệm làm giám mục phụ tá của Melbourne năm 1987, các thời gian mà người ta tố cáo là ngài phạm các tội tình dục.

Sau đó, ngài trở thành Tổng Giám Mục của Melbourne năm 1997, rồi Tổng Giám Mục Sydney năm 2001. Ngài lãnh chức vụ hiện tại, tức Bộ Trưởng Văn Phòng Kinh Tế của Tòa Thánh, năm 2014.

Phiên tòa ngăn ngừa hôm thứ Tư vừa qua chỉ là vấn đề thủ tục nhằm ấn định thời khóa biểu cho các động thái sau đó. Nó không đưa ra bất cứ quyết định nào của bất cứ quan tòa nào về việc liệu các cáo buộc có đủ yếu tố để đem ra xử hay không.

Quyết định như thế phải chờ tới phiên gọi là “committal hearing” (phiên cam kết?), là phiên tòa, trong đó, chánh án sẽ quyết định vụ này có đáng đem ra xử hay không.

Theo luật lệ Úc về các vi phạm tình dục, phiên cam kết nói trên phải diễn ra trong vòng 3 tháng sau khi bắt đầu vụ kiện hình sự. Tuy nhiên, trong một số hoàn cảnh, ngày giờ có thể kéo dài thêm nếu tòa thấy điều này có ích lợi cho công lý.

Một nguồn tin thân cận với khung cảnh luật lệ của Úc cho tờ Crux hay “95 phần trăm” các vụ kiện cáo đạt tới mức cam kết sẽ được đem ra xử, vì các quan tòa nhỏ phải can đảm lắm mới dám bác bỏ các khuyến cáo của cảnh sát và của các công tố viên. Trong một vụ nặc mùi chính trị như vụ này, với sự lưu ý hau hâu của truyền thông, nguồn tin này nói rằng càng ít có cơ hội để vụ này được dẹp bỏ.

Theo tạp chí Crux còn một vấn đề nữa: vì vụ này bao gồm nhiều tố cáo khác nhau, do nhiều bên nguyên khác nhau, nên nếu chúng bị đem ra xử, không biết quan tòa sẽ xử cùng một lúc hay chia ra xử từng vụ. Thành thử thời gian để kết thúc các vụ này không ai tính trước được. Có thể là 12 tháng mà cũng có thể là vài năm.

Đức Hồng Y Pell trở về Úc giữa tháng Bảy và hiện ngụ ở Sydney trong khi diễn trình kiện cáo diễn ra; ngài đi tới lui Melbourne khi cần.

Trong số những người dự phiên tòa đầu tiên có Philip Nagle, một nạn nhân ở Ballarat bị sư huynh Dòng Christian Brothers tên Stephen Farrell lạm dụng hồi thập niên 1970; và Chrissie Foster, một người bệnh vực các nạn nhân bị lạm dụng vì có hai con gái bị một linh mục lạm dụng.

Nhưng cũng có những người ủng hộ Đức Hồng Y Pell. Một phụ nữ cầm một tấm bảng có ghi dòng chữ “Cám ơn đã giúp gia đình chúng con” bên dưới viết thêm: “Không xử bởi truyền thông!”

Đức Hồng Y Pell bị gọi ra tòa bằng điều người Úc gọi là “summons”; chữ này dĩ nhiên cũng là trát đòi hầu tòa, nhưng người nhận trát có thể đích thân ra tòa hay trả lời bằng chữ viết. Bởi thế, Đức Hồng Y Pell có thể viện cớ không ra tòa, để luật sư của ngài ra tòa thay thế. Nhưng ngài đã quyết định đích thân xuất hiện trước tòa. Không một sắp xếp đặc biệt nào đã được đưa ra cho việc ngài xuất hiện trước tòa cả.

Theo Crux, một nhóm nhỏ hoan hô khi Đức Hồng Y Pell bước qua đề vào trong tòa.

Các phóng viên và đoàn quay phim chụp hình đã bắt đầu “mở cửa tiệm” của họ ở bên ngoài tòa án Melbourne trước 6 giờ sáng, giờ địa phương vào hôm thứ Tư, dù đây là một phiên chỉ có tính thủ tục và kéo dài không quá 6 phút.

Điều đáng lưu ý là chi tiết các cáo buộc chưa được tiết lộ. Và vị chánh án của phiên tòa ngày 26 tháng Bảy bác bỏ lời yêu cầu của các phóng viên được xem các lời cáo buộc này. Nhưng các công tố viên nói với các phóng viên rằng họ có thể sẽ tiết lộ các chi tiết này vào tuần tới. Còn các luật sư của Đức Hồng Y Pell thì hy vọng sẽ nhận được các chi tiết này vào đầu tháng Chín.

Theo tờ Herald Sun, phiên tòa vừa qua được sự chú ý phi thường ở cả trong lẫn ngoài nước Úc. Đến nỗi phòng xử không còn một chỗ trống, tòa phải mở thêm một phòng ở bên cạnh cho công chúng theo dõi. Một ký giả của Fairfax Media cho hay: có lời đồn rằng một cơ sở tin tức quốc tế phái hàng chục nhà báo và nhiếp ảnh gia của họ tới tường thuật việc Đức Hồng Y Pell xuất hiện trước tòa!

Nhiều người tới tòa từ lúc 4 giờ sáng để chắc chắn có chỗ tốt tại phòng xử. Vì sự lưu ý này, chánh án Duncan Reynolds phải đọc một tuyên bố soạn sẵn cho hay phiên tòa này hoàn toàn có tính hành chánh.

Công tố viên Andrew Tinney cũng đọc một tuyên bố, nhấn mạnh nhu cầu phải có “sự tường trình hợp tình hợp lý và chính xác” của truyền thông.



Herald Sun tường thuật rằng Đức Hồng Y Pell bị đám đông vây quanh suốt 100 thước từ phòng xử qua phòng luật sư của ngài. Khoảng chục cảnh sát viên phải lo bảo vệ cho ngài, giữa những tiếng đá đảo và hoan hô lẫn lộn.

## **12. Đức Hồng Y Pell xuất hiện trước tòa Melbourne lần thứ hai: các cáo buộc không thể có**

Vũ Văn An, 07/10/2017

Đức Hồng Y George Pell đã xuất hiện trước một phiên tòa tại Úc lần thứ hai vào hôm thứ Sáu, 6 tháng Mười. Các luật sư bào chữa cho ngài nói rằng họ muốn mời 50 nhân chứng để chứng minh rằng các cáo buộc cho rằng vị giáo phẩm 76 tuổi này phạm liên quan đến “các vi phạm tính dục từ nhiều năm qua” là điều “không thể có”.

Tòa đã ấn định một phiên khác kéo dài trong 4 tuần lễ bắt đầu từ ngày 5 tháng Ba, 2018 để nghe chứng cứ và xác định xem vụ này có nên đem ra xử hay không.

Các quan sát viên luật pháp ở Úc cho rằng Đức Hồng Y Pell sẽ bị xử, vì gần như 95 phần trăm các vụ ở cấp tòa tiểu hình (Magistrate's Court) sẽ được đem ra xử. Đàng khác, trong một vụ nhậy cảm về chính trị và đụng đến các nhân vật cao cấp như vụ này, thì khó mà kết thúc ở giai đoạn sơ khởi này.

Cũng tại phiên tòa tháng Ba tới, các chánh án sẽ quyết định cáo buộc nào, nếu có, sẽ được đem ra xử, và các cáo buộc này sẽ được xử với nhau hay riêng biệt từng vụ một.

Luật sư của Đức Hồng Y Pell, Robert Richter, nói với tòa hôm thứ Sáu vừa rồi rằng “Chúng tôi cho rằng điều bị tố cáo là điều không thể có”. Ông nhấn mạnh rằng chứng cứ do các công tố viên đưa ra không đủ để chứng minh rằng Đức Hồng Y Pell có thể đã phạm các tội ấy, chứ đừng nói ngài đã phạm chúng thực sự.

Chi tiết các cáo buộc chống Đức Hồng Y Pell vẫn chưa được công bố, nhưng một cáo buộc dường như liên quan đến biến cố cho rằng đã diễn ra tại phòng ca đoàn của nhà thờ chính tòa Ballarat, nơi Đức Hồng Y Pell phục vụ lúc ấy. Luật Sư Richter nói rằng ông muốn gọi một loạt nhân chứng vốn là ca viên hồi ấy để tái dựng lại các động tác ở đó, trong một cố gắng nhằm chứng tỏ rằng Đức Hồng Y Pell không thể rời khỏi nhóm mà lại không có ai lúc ấy để ý.

Ông Richter nói rằng “Ý niệm cho rằng không một ai thấy một người nào đó bỏ

nhóm trong khi nhóm đang di chuyển trở lại phòng ca đoàn là điều có ý nghĩa lớn... mọi người chắc chắn phải lưu ý nếu có người bỏ nhóm đâu đó...”

Về phần Đức Hồng Y Pell, ngài từng cương quyết không sử dụng quyền đặc miễn của Vatican để tránh diễn trình pháp lý của Úc. Và cũng như lần xuất hiện đầu tiên trước Tòa Án Melbourne, lần xuất hiện này, ngài không đưa ra bất cứ lời bình luận nào cũng như không trả lời các câu hỏi của báo chí và một số người phản đối đứng ở bên ngoài phòng xử.

Trong quá khứ, ngài vốn bác bỏ mọi lời tố cáo: “Tôi vô tội trước các cáo buộc này. Tất cả đều sai”.

### 13. Giáo Hội Úc rúng động tận cốt lõi?

Vũ Văn An, 10/10/2017

Tạp chí *The Tablet* của Công Giáo Anh ngày 9 tháng 10, 2017 tường thuật rằng nhân chuyên hội kiến với các giới chức Vatican, phó chủ tịch Hội Đồng Giám Mục Úc là Đức Tổng Giám Mục Mark Coleridge của Brisbane nhận định rằng Giáo Hội ở Úc “rúng động tận cốt lõi” bởi tai tiếng lạm dụng tình dục vị thành niên. Và đại diện Hội Đồng Giám Mục Úc tới Vatican là để thảo luận các hệ quả của cuộc khủng hoảng lạm dụng tình dục này và Giáo Hội tại đây sẽ đưa ra biện pháp gì để giải quyết các thách đố của nó.

Trọng điểm của cuộc thảo luận là các đề nghị của Ủy Ban Hoàng Gia điều tra cung cách các định chế Úc xử lý việc lạm dụng tình dục trẻ em. Tháng 12 này, Ủy Ban sẽ cho công bố Phúc Trình Cuối Cùng của nó, trong đó, rất nhiều đề nghị sẽ được đưa ra. Nhưng ai cũng biết, đối với Giáo Hội Công Giáo Úc, một trong các đề nghị này vượt quá thẩm quyền các giám mục Úc Châu vì đụng đến án tòa giải tội, một điều bị Ủy Ban cho là trở ngại đối với cung cách thích đáng để xử lý các vụ lạm dụng tình dục vị thành niên, do đó, cần hủy bỏ. Ai cũng biết án tòa giải tội là cốt lõi của bí tích thống hối, một điều mà các vị giải tội thà hy sinh mạng sống chứ không bao giờ vi phạm. Tuy nhiên có những trường hợp tin tức các vị giải tội nghe được không phải là một cuộc xung tội mà là lời tố cáo tội người khác. Trường hợp này, theo Đức Tổng Giám Mục Wilson của Adelaide, các cha giải tội được phép phúc trình cho cảnh sát mà không vi phạm án tòa giải tội, vì người xung không “xung tội”. Khả thể này dường như không được đa số các vị giám mục Úc đồng thuận, nên có đề nghị sẽ qua Rôma thỉnh ý. Cuộc thỉnh ý này đáng lẽ đã diễn ra hồi tháng Năm, nhưng sau đó, được hoãn lại. Nay có thể vì tính nóng bỏng thời sự của vụ kiện cáo Đức Hồng Y Pell, nên Hội Đồng cảm thấy nhu cầu khẩn thiết phải qua Rôma.

Khi Đức Tổng Giám Mục Coleridge nói đến việc “rúng động tận cốt lõi” phải

chăng ngài nói đến cốt lõi của bí tích thống hối hay cốt lõi của cơ cấu Giáo Hội tại đây? Có thể là cả hai nên ngài đã nhận định hơi quá rằng: “trong việc này, lời kêu gọi của Ủy Ban Hoàng Gia và lời kêu gọi của Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã gặp nhau ở điều xem ra như là một trong những gián đoạn hoạt động lạ lùng của Chúa Thánh Thần”.

Nói thế rồi, Đức Cha Coleridge thừa nhận tính cơ may của biến cố, nghĩa là thừa nhận Chúa Thánh Thần vẫn làm việc trong Giáo Hội Úc khi soi sáng cho Giáo Hội này đưa ra sáng kiến triệu tập một công đồng chung vào năm 2020 để duyệt lại toàn bộ sứ vụ của mình, trong đó có việc dành nhiều trách nhiệm hơn cho hàng ngũ giáo dân nói chung và cho phụ nữ nói riêng.

*Sau đây là nội dung cuộc phỏng vấn của tạp chí The Tablet:*

*Một tuyên bố của Vatican nói rằng hội đồng Giám Mục Úc thực hiện nhiều cuộc hội kiến với các văn phòng khác nhau của Toà Thánh vào tuần rồi. Đức Cha có thể giải thích bối cảnh phía sau các cuộc hội kiến này và lý do tại sao các cuộc hội kiến này đã diễn ra?*

Giáo Hội Công Giáo tại Úc đang đối diện với cuộc khủng hoảng lớn nhất trong lịch sử tương đối văn vôi của nó. Điều này không phải chỉ do Ủy Ban Hoàng Gia, nhưng Ủy Ban Hoàng Gia là chất xúc tác mạnh mẽ trong diễn trình dẫn tới cuộc khủng hoảng. Điều này đã được thừa nhận bởi nhiều vị ở Rôma, trong đó, có Đức Tổng Giám Mục Paul Gallagher, hiện là Bộ Trưởng Liên Hệ với Các Quốc Gia và nguyên là Xứ Thần Tòa Thánh tại Úc. Đầu năm nay, Phủ Quốc Vụ Khanh có mời Đức Tổng Giám Mục [Denis] Hart [Chủ Tịch Hội Đồng Giám Mục Úc] và tôi tới Rôma để thảo luận và mang theo bất cứ ai do chúng tôi chọn lựa. Chúng tôi đã quyết định mời Chánh Án Neville Owen, Chủ Tịch Hội Đồng Chân Lý, Công Lý và Hoà Giải, tức Hội Đồng phối trí việc Giáo Hội hợp tác với Ủy Ban Hoàng Gia. Trọng điểm các cuộc hội kiến là trao đổi tín liệu và xem xét các cách thế cùng làm việc với nhau một cách hữu hiệu hơn để giải quyết cuộc khủng hoảng, một cuộc khủng hoảng vốn được coi gồm cả đe dọa lẫn cơ may.

*Một trong các chủ đề được thảo luận là Ủy Ban Hoàng Gia về việc lạm dụng tình dục vị thành niên. Đức Cha hy vọng khi nào nó sẽ phúc trình, và Đức Cha mong đợi loại tác dụng nào của nó đối với Đạo Công Giáo tại Úc Châu?*

Ủy Ban Hoàng Gia sẽ trình bày Phúc Trình Cuối Cùng của nó vào ngày 15 tháng 12, năm 2017. Đây sẽ là một phúc trình gồm nhiều cuốn, nên cần có thời gian để đọc và hấp thu. Nó sẽ trình bày nhiều khuyến cáo để các chính phủ của Úc sẽ quyết định phải làm gì với chúng. Ủy Ban Hoàng Gia đã gây một tác động lớn lao lên Giáo Hội ở Úc, và Bản Phúc Trình Cuối Cùng sẽ còn làm cho

tác động này lớn hơn nữa. Giáo Hội đã bị rúng động tận cốt lõi, và như một tiếng nói rất hiểu biết từng nói “nó đã làm tan nát trái tim Giáo Hội trên lãnh thổ này”. Tuy nhiên, vẫn có một ơn thánh âm lòng trong biến cố này, mời gọi toàn thể Giáo Hội hướng tới một tính chân thực lớn lao hơn. Trong vấn đề này, lời kêu gọi của Ủy Ban Hoàng Gia và lời kêu gọi của Đức Giáo Hoàng Phanxicô gặp nhau ở điều xem ra như là một trong những gián đoạn hoạt động lạ lùng của Chúa Thánh Thần.

*Đã có khá nhiều tựa đề tiêu cực nói về Giáo Hội ở Úc, nhưng trong công luận nói chung, Giáo Hội này vẫn giữ được một sự hiện diện quan trọng qua các giáo xứ, trường học và bệnh viện. Các đợt di dân cũng đã nâng cao con số. Đâu là tình thế thực sự của Giáo Hội Úc?*

Quả đúng là Giáo Hội Công Giáo vẫn còn hiện diện một cách quan trọng tại Úc nhờ nền giáo dục, các cơ quan chăm sóc sức khỏe và an sinh xã hội của chúng tôi. Nhưng ảnh hưởng xã hội và chính trị của chúng tôi đã giảm đi nhiều lắm, cả thể giá tinh thần của chúng tôi cũng thế; và điều này xảy ra giữa lúc Úc đang tranh luận với nhau về các vấn đề có tầm quan trọng lớn về xã hội. Các giám mục ít có ảnh hưởng hơn trước đây và hiện bị coi một cách ít nhiều rộng lượng như những người dự cuộc (stake-holders) để được xử lý hơn là các nhà lãnh đạo cần phải lắng nghe. Như thế, rõ ràng Giáo Hội ở đây đang trải qua một thay đổi sâu xa, đau đớn và thường hằng, đây là lý do khiến các giám mục đã quyết định tổ chức một Công Đồng Toàn Thể. Việc này cũng đã được thảo luận trong cuộc hội kiến của chúng tôi tại Rôma. Công Đồng Toàn Thể này sẽ đưa ra các quyết định mạnh bạo cho tương lai, có xem xét tới các dữ kiện đã thay đổi và còn đang thay đổi trong thực tế. Một trong các dữ kiện mới nổi bật nhất là tầm quan trọng càng ngày càng gia tăng của các cộng đồng sắc tộc, trong đó, phần lớn năng lực thiêng liêng thực sự của Giáo Hội được tìm thấy hiện nay. Họ không còn là các vệ tinh xa lạ nữa.

*Giám mục Vincent Nguyễn Văn Long gần đây nói rằng mẫu mực “linh mục được đề cao, sống phân cách và vụ ưu tú đang thở các hơi thở cuối cùng của nó”, trong khi trong các cuộc hội kiến của quý Đức Cha với các giới chức Tòa Thánh, vấn đề “tham gia lớn hơn của hàng ngũ giáo dân vào các vai trò đưa ra quyết định trong Giáo Hội” đã được thảo luận. Điều này sẽ có hình dáng ra sao?*

Tôi không biết chắc loại linh mục mà Đức Cha Long [của Parramatta] nói tới có hiện diện ở Úc và các nơi khác hay không. Nhưng quả người ta (nhất là tại Ủy Ban Hoàng Gia) đang nói nhiều tới chủ nghĩa giáo sĩ trị, và phần lớn những lời này thích đáng. Tuy nhiên, không có nghĩa chúng tôi sẽ bãi bỏ việc phong chức, mà chỉ có nghĩa chúng tôi cần phải xem xét lại việc tuyển dụng và đào tạo các ứng viên để phong chức và liên tục đào tạo các vị đã được phong chức. Cũng có

nghĩa chúng tôi cần phải hỏi làm cách nào bao gồm được các giáo dân, nhất là phụ nữ, không phải chỉ trong việc quản lý Giáo Hội (như chúng tôi đã đang làm một cách đại qui mô), mà cả trong việc cai trị Giáo Hội nữa. Đây sẽ là một vấn đề nữa của Công Đồng Toàn Thể.

*Úc hiện đang bỏ phiếu trong cuộc trưng cầu ý dân về hôn nhân đồng tính. Một số giọng nói trong Giáo Hội đã lên tiếng ủng hộ một động thái như thế. Trong khi có nhiều người không ủng hộ hôn nhân đồng tính, Đức Cha có cảm thấy một sự thay đổi nào trong Giáo Hội Úc đối với một phương thức có tính mục vụ và thông cảm hơn với các người Công Giáo đồng tính hay không?*

Không phải chỉ là vấn đề phải đồng hành với người đồng tính ra sao mà thôi. Chắc chắn phải đồng hành với những người này rồi, nhưng cả những người khác đang lao đao tìm ra chỗ đứng của mình trong cộng đồng Giáo Hội và nhìn nhận sự thật của đời họ trong giáo huấn của Giáo Hội. Câu hỏi lớn là làm thế nào chúng tôi trở thành một Giáo Hội có tính bao gồm nhiều hơn mà không phải từ bỏ các sự thật của đức tin mà chúng tôi đã nhận được thay vì bị pha chế. Câu hỏi này đã là trọng tâm của hai Thượng Hội Đồng về hôn nhân và gia đình, và nó cũng là trọng tâm của *Amoris Laetitia* (tông huấn *Niềm Vui Yêu Thương*). Nó phần lớn còn đang diễn tiến, và điều này được nhìn thấy trong hàng loạt các câu trả lời của người Công Giáo đối với cuộc trưng cầu ý dân về hôn nhân đồng tính ở Úc. Nhưng vấn đề này không nằm trong thành phần các cuộc thảo luận của chúng tôi ở Rôma.

Nếu đúng như tuyên bố của Đức Cha Coleridge, thì tương lai của các cộng đồng Công Giáo Việt Nam tại Úc sẽ có phần cải thiện. Chứ như hiện nay, một số cộng đồng, như Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam ở Sydney chẳng hạn, tuy là cộng đồng gồm nhiều người Công Giáo nhất, nhưng đang càng ngày càng ít có khả năng hữu hiệu hơn do con số tuyên úy mỗi ngày một giảm đáng ngại. Trước đây, cộng đồng này có lúc có đến 8, 9 tuyên úy vừa toàn thời gian vừa bán thời gian. Ít nhất cũng có một tuyên úy trưởng toàn thời gian. Nay, vốn vẹn chỉ còn 2 tuyên úy rưỡi: 2 tuyên úy, với một tuyên úy trưởng vốn là cha xứ một giáo xứ Úc vào hàng lớn của Tổng Giáo Phận. Sự kiện một cha xứ toàn thời kiêm nhiệm tuyên úy trưởng một cộng đồng, chứng tỏ cộng đồng này không đáng kể chút nào, làm sao cổ vũ họ duy trì được “năng lực thiêng liêng thực sự” cho Giáo Hội Úc!

#### **14. Tin bất ngờ quanh vụ xử Đức Hồng Y George Pell**

Vũ Văn An, 10/01/2018

Khi hay tin Đức Hồng Y Pell bị các công tố viên Victoria đưa ra tòa về các tội gọi là lạm dụng tình dục lúc còn là một linh mục trẻ ở Ballarat, Phil Lawler cho



rằng nếu bạn ngạc nhiên vì điều này, thì chỉ vì bạn chưa lưu ý mà thôi. Chứ trong hai năm qua, Đức Hồng Y vốn là chủ mục hàng đầu của một chiến dịch truyền thông hung hãn, với nhiều lời đồn về một cuộc điều tra của cảnh sát không ngừng được rò rỉ trên báo chí.

Đức Hồng Y Pell cũng không hề ngỡ ngàng gì, vì ngài đã sắp xếp xin tạm nghỉ việc để trở lại Úc, trực diện giáp mặt với các lời cáo buộc mà nhiều lần ngài vốn cực lực bác bỏ.

Bất chấp công luận bất lợi cho ngài. Một trong các nhân tố tạo nên công luận này chính là cuốn sách của Milligan *Cardinal: The Rise and Fall of George Pell*, một cuốn sách trở thành tập chú chính của chiến dịch chống Đức Hồng Y Pell ở Úc.

Julia Yost, người duyệt cuốn sách này, cho rằng nó đầy thiên kiến, thành kiến chống Công Giáo, xử lý các dữ kiện một cách cầu thả, thất thường. Nó phối hợp các tô cáo cũ (dựa trên chứng từ của các nhân chứng cực kỳ không vững) và các thay đổi gần đây (liên quan tới một loạt sự kiện cho rằng đã xảy ra nhưng xem ra ít có thể có nếu không muốn nói là không thể có).

Người ta đành, như Yost nhận định, phải đợi nhiều bằng chứng cụ thể khác. Nhưng trong hai năm qua từ ngày chiến dịch này bắt đầu, vẫn chưa thấy chứng cứ gì mới.

Tháng 10 năm 2017, tạp chí Crux cho hay: đến lúc ra tòa lần thứ hai vào tháng 3 năm 2017, chi tiết các lời cáo buộc của cảnh sát vẫn chưa được tiết lộ. Bởi thế, Robert Richter, luật sư của Đức Hồng Y, nói với Tòa rằng “chúng tôi nói điều tố cáo là chuyện không thể có” vì chứng cứ do công tố viện đưa ra không đầy đủ để chứng minh rằng Đức Hồng Y Pell có thể phạm tội, chứ đừng nói ngài phạm tội thật.

### **Bên nguyên buộc phải cung cấp tài liệu**

Theo tin của ký giả Adam Cooper ngày 10 tháng 1 năm 2018, các luật sư bào chữa của Đức Hồng Y đã yêu cầu và thành công nhận được bản ghi các cuộc phỏng vấn những người tố cáo Đức Hồng Y do ABC và nhà báo Louise Milligan, tác giả cuốn *Cardinal: The Rise and Fall of George Pell*, thực hiện. Và trong tháng này, họ còn sẽ nhận được thêm nhiều tư liệu khác nữa. Trong khi các cáo buộc chính thức vẫn chưa được công bố, dù các luật sư bào chữa đã yêu cầu cảnh sát Victoria cũng như nhóm bên bị hại các nạn nhân lạm dụng có tên là Broken Rites cung cấp các tài liệu pháp lý.

Tương cũng nên biết, Nhà Xuất Bản của Đại Học Melbourne đã thu hồi cuốn

sách của Milligan khi Đức Hồng Y chính thức bị tố cáo.

Nữ ký giả Jacqueline Le của AAP, ngày 12 tháng 12 năm 2017 thì cho rằng cả cảnh sát Victoria lẫn Broken Rites đều đã buộc phải cung cấp các tài liệu tố cáo cho các luật sư biện hộ. Nhưng các chi tiết thì không được công bố.

Phần Đức Hồng Y, theo ký giả Lucie Morris-Marr của CNN, hiện đang sống tại Chung Viện Good Shepherd ở Homebush, ngoại ô Sydney, chờ ra tòa vào tháng Ba này. Theo ký giả này, Đức Hồng Y rất mong phiên tòa điều trần trong đó 50 nhân chứng sẽ thay phiên nhau trong 4 tuần lễ đưa ra các chứng từ buộc tội. Ít nhất, trong hai tuần lễ đầu của phiên tòa, các nhân chứng sẽ lên tiếng trong một phiên tòa kín. Khi các chứng từ này kết thúc, chánh án mới quyết định xử Đức Hồng Y hay không.

### **Nhân chứng chính qua đời**

Điều bất ngờ là người đàn ông chính thức tố cáo Đức Hồng Y vừa mới qua đời vào hôm thứ Bảy vừa qua (6/1/2018), đó là Damian Dignan, sau một cơn bệnh kéo dài.

Hãng tin Công Giáo CNA, trong bản tin ngày 8 tháng 1 năm 2018, cho hay Dignan qua đời tại Ballarat, vì chứng ung thư máu (chứng bạch cầu, leukemia). Và việc này chắc chắn có ảnh hưởng tới phiên tòa dự tính vào ngày 5 tháng Ba này.

Hồi tháng Ba năm 2016, Dignan và hai người cùng lớp ở Trường St. Alipius, Ballarat, tố cáo Đức Hồng Y Pell có tác phong tình dục bất xứng với họ khi họ còn là vị thành niên.

Nay không còn chứng từ có tuyên thệ của Dignan trước tòa, rất có thể các công tố viên phải hủy bỏ vụ án. Tuy nhiên, Cảnh Sát Victoria vẫn chưa xác nhận hay bác bỏ khả thi tính của việc này, nhất là vì công tố viên vẫn có thể dựa vào các tuyên bố có tuyên thệ hay bằng chứng đưa ra có tuyên thệ trước khi Dignan qua đời.

Và lại còn có 50 nhân chứng khác sẽ cung cấp chứng từ trước tòa vào tháng Ba này nữa.

Tuy nhiên, Ông Nicholas Papas, cựu chánh án Victoria, nhận định rằng kết án Đức Hồng Y Pell mà không có Dignan là “một nhiệm vụ khó khăn hơn”. Trong khi Ingrid Irwin, luật sư của Dignan thì cho rằng quả là “nực cười” khi Dignan qua đời “mà không có công lý nào”.



## 15. Tin mới nhất về Đức Hồng Y Pell, tòa án Melbourne có thể không xử vụ ngài bị tố cáo lạm dụng tình dục

Vũ Văn An, 18/02/2018

Theo nữ Ký Giả Elise Harris của CNA/EWTN News, tại Tòa Án Melbourne vào hôm thứ Tư, ngày 14 tháng 2 vừa qua, có tin loan báo rằng lời tố cáo liên quan đến nhân chứng chủ chốt trong vụ án chống Đức Hồng Y George Pell, bị tố phạm các hành vi lạm dụng tình dục từ những năm xa xưa, sẽ bị thu hồi.



Thực vậy, trong phiên tòa ngày 14 tháng Hai, giám đốc công tố của Tòa Án Melbourne nói rằng dù họ chưa quyết định về vấn đề này, nhưng lời tố cáo của nguyên cáo chủ chốt, người vừa qua đời hồi tháng 1, 2018, chắc phải bị thu hồi.

Luật sư bị cáo Ruth Shann đưa ra luận điểm chống lại tính khả tín của nguyên cáo; bà cho rằng nhóm luật sư của Đức Hồng Y Pell sẽ khảo sát tính khả tín của

nhân chứng “bất khả tín” này khi phiên xử kéo dài 4 tuần bắt đầu vào ngày 5 tháng Ba.

Năm 2016, nhân chứng nói trên, Damian Dignan, người qua đời vì chứng ung thư máu đầu tháng 1 vừa qua, và 1 người cùng lớp thuộc trường Thánh Alipius ở Ballarat tố cáo Đức Hồng Y Pell có hành vi tính dục bất xứng khi họ còn vị thành niên. Trước đó, Đức Hồng Y từng bị tố cáo có những hành vi lạm dụng tình dục trẻ em từ năm 1961.

Luật sư Shann nói rằng những lời tố cáo của Dignan, mà ông ta đưa ra trước Ủy Ban Hoàng Gia năm 2015, gần 40 năm sau việc cho là lạm dụng, sau khi đọc các vụ khác của Ủy Ban trên báo chí, có “hiệu quả domino” theo nghĩa theo đuôi người khác trong việc tiếp xúc với cảnh sát.

Bà cho biết các luật sư của Đức Hồng Y Pell đã dùng trát hầu tòa (subpoena) đòi tư liệu từ luật sư của Dignan và họ sẽ đòi các tư liệu có liên quan tới lời tố cáo của ông ta bất kể chúng có được bao gồm như là thành phần của vụ án hay không, vì ông ta là “khởi điểm” và những người tố cáo khác, lên tiếng sau, ta sẽ không hiểu được họ nếu trước nhất không xử lý với việc họ biết lời tố cáo của Dignan.

Tuần trước, nhóm luật sư của Đức Hồng Y Pell dùng trát hầu tòa đòi các hồ sơ y khoa của các nguyên cáo khác để thiết lập lý chứng của họ, nhưng Belinda Wallington, chánh án giám sát phiên tòa hôm thứ Tư vừa qua, bác bỏ lời yêu cầu vì thiếu điều bà tin là “có giá trị chứng minh có thực chất” đối với vụ án.

Theo tờ Australian, chánh án trên cũng đặt nghi vấn đối với lời yêu cầu cung cấp hồ sơ y khoa về nguyên cáo của Justice Health, một cơ quan chuyên cung cấp dịch vụ y khoa cho các tù nhân ở Victoria; bà cho rằng bà tạm hoãn đưa ra quyết định cho tới phiên tòa tuần tới.

## **16. Tin cập nhật về việc Đức Hồng Y George Pell trước Tòa Án Melbourne**

Vũ Văn An, 06/03/2018

Ba ngày trước phiên tòa ngày 5 tháng Ba chính thức nghe các nhân chứng cung khai để Tòa có đủ bằng chứng quyết định có tiến hành vụ xử Đức Hồng Y hay không, Công Tố Viên Mark Gibson đã rút lại một cáo trạng chính khi người khiếu nại chủ chốt của cáo trạng này qua đời hồi đầu năm nay.

Tuy nhiên, đó chỉ là một trong nhiều cáo trạng mà cho tới nay con số chính xác là bao nhiêu và các chi tiết của chúng như thế nào, thì chưa được công bố.

Phiên tòa mở màn ngày 5 tháng Ba sẽ kéo dài 4 tuần để nghe các nhân chứng với sự hiện diện của Đức Hồng Y Pell. Và phiên tòa này sau đó mới quyết định liệu các công tố viên có đủ bằng chứng để tiến hành một vụ xử có bồi thẩm đoàn hay không để xử các lời cáo buộc lạm dụng chống lại Đức Hồng Y.

Tướng cũng nên nhắc lại: công tố viên rút lại cáo trạng do Damian Dignan khởi tố không hẳn chỉ vì người này qua đời đầu năm nay mà còn vì luận điệu của Ruth Shann, luật sư của Đức Hồng Y Pell. Bà cho rằng Dignan không đáng tin vì các cáo buộc của anh ta có “hiệu quả domino” theo nghĩa nhiều người khác đã tiếp xúc với cảnh sát, vì anh ta đưa ra lời tố cáo sau điều gọi là lạm dụng gần 40 năm trời và sau khi đọc các trường hợp khác trên báo chí.

Theo Associated Press ngày 5 tháng Ba cho hay chứng từ của những người được coi là nạn nhân đã bị cấm không được đăng tải và phòng xử đã không đón tiếp công chúng và các phương tiện truyền thông. Các chứng từ của họ sẽ diễn tiến trong hai tiếng đồng hồ trước khi tòa tạm nghỉ cho tới sáng thứ Ba.

Công Tố Viên Mark Gibson, trước đó, đã cho Thẩm Phán Belinda Wallington hay các nguyên cáo sẽ cung cấp bằng chứng qua đường nói video.

Đức Hồng Y Pell được cảnh sát và Luật Sư Paul Galbally hộ tống khi ngài bước qua một nhóm truyền thông lớn để vào khu vực rà xét an ninh của tòa án. Ngài im lặng bước vào, mặc dù cho nhân viên an ninh hay ngài không phản đối việc bị khám xét trên áo khoác màu lợt, áo sơ mi màu đen và quần dài cũng màu đen.

Các nhân viên an ninh khác giữ cho công chúng đứng cách xa Đức Hồng Y 76 tuổi im lặng ngồi ở phòng đợi của tòa án tại thành phố lớn thứ hai của Úc, nơi ngài từng là tổng giám mục.

Luật sư Richter của ngài cho hay cảnh sát có 21 lời khai của nhân chứng do bên bênh vực cung cấp có lợi cho Đức Hồng Y. Luật Sư Richter nói rằng “Những tài liệu này chắc chắn có liên quan tới những vụ cho là vi phạm. Tôi biết việc này không phù hợp với công tố viên vì chúng sẽ bào chữa cho Đức Hồng Y”.



Đức Hồng Y chưa đưa ra lời bào chữa nào. Nhưng các luật sư của ngài đã cho Tòa hay ngài sẽ chính thức bào chữa mình vô tội nếu có lệnh bị xét xử.

Ngài im lặng suốt 25 phút nghe nhân chứng vào sáng thứ Hai, 5 tháng Ba, khi Công Tố Viên Gibson sửa ngày tháng và lời lẽ trong các cáo buộc.

Một biến cố nhỏ diễn ra hôm thứ Hai cho thấy có sự thiên vị từ phía Tòa đối với Đức Hồng Y: Luật sư Richter trích dẫn tuổi tác và tình trạng sức khỏe của Đức Hồng Y như là lý do tại sao nên cho phép ngài được tháp tùng bởi 1 người trợ giúp. Luật Sư nói với Thẩm Phán Wallington rằng ông hiểu công tố viên “có sự chống đối, vì người trợ giúp đó là 1 linh mục, dù tôi không thể hiểu được việc này”. Nhưng Công Tố Viên Gibson đáp lại rằng “điều ấy hoàn toàn không đúng”.

Tuy nhiên, ngược lại, tòa lại cho phép một nhân chứng của bên nguyên được tháp tùng bởi điều được Công Tố Viên Mark Gibson mô tả là “con chó trợ

giúp”. Luật sư Richter nói rằng “tôi luôn nghĩ chó là dành cho trẻ em hay người rất già thôi chứ”. Nhưng Thẩm Phán Belinda Wallington trả lời rằng “không, chó cũng dành cho những người dễ bị tổn thương và bị chấn thương”.

Tháng trước, các luật sư của Đức Hồng Y đã nói với tòa rằng các lời tố cáo phát sinh từ những xô xao dư luận (publicity) quanh vụ điều tra cả nước về việc lạm dụng trẻ em cách nay 3 năm.

Nữ luật sư của ngài, Ruth Shann, nói rằng người khiếu nại đầu tiên tiếp cận cảnh sát năm 2015, 40 năm sau những điều bị coi là tội phạm, vì phản ứng trước các tường trình của truyền thông về Ủy Ban Hoàng Gia điều tra Các Đáp Ứng Định Chế đối với Việc Lạm Dụng Tình Dục Trẻ Em.

Ủy Ban Hoàng Gia của Úc, một thẩm quyền điều tra cao cấp nhất trong nước, đã bắt đầu điều tra từ năm 2012 về việc Giáo Hội Công Giáo và các định chế khác đã giải đáp ra sao việc lạm dụng tình dục trẻ em ở Úc trong 90 năm qua. Cuộc điều tra này đã công bố phúc trình cuối cùng của họ tháng Mười Hai vừa qua. Và không có lời tố cáo nào buộc Đức Hồng Y Pell phạm tội ấu dâm cả.

Năm 2016, Đức Hồng Y Pell làm chứng trước Ủy Ban bằng đường nói Video về thời gian ngài làm linh mục và giám mục tại Úc. Ngài không đích thân tham dự vì lý do sức khỏe.

Nữ Luật Sư Shann nói rằng người khiếu nại đầu tiên đã mở ra cả một chuỗi biến cố khiến nhiều người khác lên tiếng tố cáo Đức Hồng Y. Không ai trước đó đã khiếu nại với bất cứ ai cả.

Sau nhiều năm bị coi là che đậy và im lặng của Giáo Hội đối với tai tiếng ấu dâm, các nạn nhân của lạm dụng và những người ủng hộ họ hoan nghênh việc truy tố Đức Hồng Y Pell, coi đây như một thay đổi không lồ trong cách xã hội đáp ứng cuộc khủng hoảng.

## **17. Cập nhật tin tức về vụ tố cáo Đức Hồng Y Pell**

Vũ Văn An, 01/04/2018

Các phiên tòa nhằm để lấy các lời khai nói là của các nạn nhân bị Đức Hồng Y Pell, lúc còn là một linh mục trẻ cách nay hơn 40 năm, có các hành vi không thích đáng xâm phạm, đã kết thúc như dự trù vào cuối tháng Ba vừa qua.

Và dù nội dung các lời tố cáo cũng như tên tuổi các nạn nhân chưa được thông báo, và đây mới chỉ là phiên tòa để “nghe” xem các lời tố cáo có đủ giá trị để



tiến hành phiên xử đúng nghĩa, có nghĩa là để kết án, hay không, nhưng không thiếu những tờ báo đã như muốn kết án Đức Hồng Y rồi. Tờ *Vatican Insider*, một tờ báo vốn tự hào là người trong cuộc của Tòa Thánh, chẳng hạn, chạy một hàng tít lớn đầu tháng Ba rằng “Pedophilia, Pell’s preliminary hearing begins” (Tội Áu Dâm, Phiên Tòa Sơ Khởi (Xử) Pell Bắt Đầu”.

Đồng thời, một số chi tiết liên quan tới các lời khai này cũng đã được báo chí công khai nói tới. *ABC News* chẳng hạn, cho hay: cha của một người được coi là nạn nhân, vì nạn nhân này đã qua đời năm 2014 vì ma túy, nên đã thay con, “tố cáo” Đức Hồng Y Pell lạm dụng tình dục con mình, dù chỉ biết chuyện lạm dụng này khi cảnh sát tới lấy lời khai sau khi con ông qua đời! *ABC News* chạy hàng tít lớn: “One of Cardinal George Pell's alleged victims died of a heroin overdose and his father never suspected he had been sexually offended against, a Melbourne court has been told” (một trong các người được coi là nạn nhân của Đức Hồng Y George Pell chết vì dùng ma túy quá liều lượng và người cha anh ta không bao giờ hoài nghi anh ta đã bị lạm dụng tình dục, Tòa Án Melbourne đã được thuật như thế).

Trong khi ấy, một chi tiết lý thú cho thấy “bản chất” thực sự của các lời tố cáo chống Đức Hồng Y Pell: Bernard Barrett, thuộc nhóm ủng hộ nạn nhân có tên là Broken Rites bị đối chất trước Tòa về các cuộc thảo luận của ông ta với một trong những người tự nhận là nạn nhân trước khi nạn nhân này liên lạc với Toán Đặc Nhiệm Sano của Cảnh Sát Victoria để tố cáo Đức Hồng Y. Bác Sĩ Barrett nói với Tòa rằng mẹ nạn nhân liên lạc với ông để tường trình rằng con trai bà là nạn nhân của một vụ lạm dụng tình dục khác, nhưng 6 tháng sau, lại cho rằng mình cũng bị Đức Hồng Y Pell lạm dụng.

CNA/EWTN News trung thực hơn khi tường thuật rằng Luật Sư Robert Richter của Đức Hồng Y hỏi người cha phát biểu về người con lý do tại sao ông không nhắc đến đích danh Đức Hồng Y trong các tường trình khởi đầu cho cảnh sát về biến cố này và tố cáo ông này tạo hoẹt ra lời tố cáo. Quả tình, trong các tường trình sơ khởi, ông chỉ nói tới việc con trai ông bị “nhiều linh mục” lạm dụng.

Trong khi ấy, Linh Mục Charles Portelli, làm chứng trước Tòa, thì quả quyết rằng: bất cứ lời tố cáo hành vi bất chính nào chống lại Đức Hồng Y trong khi ngài đang ở phòng áo của nhà thờ chính tòa đều không thể nào xảy ra được, bởi vì ngài không bao giờ ở một mình trước khi, sau khi và trong khi cử hành Thánh Lễ. Chính cha đã giúp Đức Hồng Y lúc đó mặc và cởi áo lễ trong các thánh lễ ở đó.

Tường trình vào tuần thứ ba, Reuters thuật lại rằng công tố viên Mark Gibson cho Tòa hay một người tố cáo “không khỏe về phương diện y khoa nên không

thể ra làm chứng”, do đó, các lời tố cáo của người này bị rút lại. Trước đây, trước khi phiên tòa này khởi đầu, một lời tố cáo khác cũng đã bị rút lại khi người tố cáo qua đời vì bệnh bạch cầu.

Theo Reuters, gia đình của hai người tố cáo nói với Tòa rằng họ chỉ nghe các lời tố cáo sau khi sự việc xảy ra đã lâu, một vụ xảy ra tại một hồ tắm và một xảy ra tại một nhà thờ. Các gia đình này, trước đây, chưa bao giờ thấy hoặc nghe bất cứ hành vi không chính đáng nào liên quan tới các linh mục.

*Associated Press*, khi tường thuật buổi cuối cùng của loạt ngỏ xử lần này, cho hay: Luật Sư Robert Richter nói rằng Đức Hồng Y Pell bị các người điều tra của Toán Đặc Nhiệm Sano nhắm “để đối xử đặc biệt”. Ông hỏi Điều Tra Viên Christopher Reed: “Có phải ông nói rằng lời tố cáo chống lại Đức Hồng Y Pell được đối xử như bất cứ lời tố cáo nào khác không? Hay là có một sự nhắm vào ngài đến độ dù là có những lời tố cáo nặng nề hơn chống lại một nữ tu cũng sẽ không được Toán Đặc Nhiệm Sano theo đuổi?”.

Reed trả lời: “Tôi bất đồng với lời phát biểu này hoàn toàn”. Reed là một trong ba điều tra viên đã tới Rôma hồi tháng Mười năm 2016 để phỏng vấn Đức Hồng Y Pell, người, theo luật sư của ngài, đã hoàn toàn hợp tác với họ và trả lời mọi câu hỏi của họ. Reed đồng ý điểm đó, cho hay: “ngài tự ý lên tiếng”.

Cuộc điều tra của cảnh sát bắt đầu từ năm 2013 trước khi có bất cứ người tố cáo nào đến gặp cảnh sát. Theo luật sư Richter, cảnh sát đã tiến hành “một cuộc hành quân lùng bắt Pell”.

## **18. Đức Hồng Y Pell sẽ phải ra tòa xử về các cáo buộc lạm dụng**

Vũ Văn An, 30/04/2018

Theo ký giả Rod McGuirk của *Associated Press*, Đức Hồng Y George Pell sẽ phải ra tòa xử về các cáo buộc lạm dụng tình dục.

Thực vậy, hôm nay, thứ Ba, 1 tháng 5, thẩm phán Belinda Wallington đã ra phán quyết buộc Đức Hồng Y phải bị xử về các cáo buộc cho rằng ngài đã lạm dụng tình dục nhiều nạn nhân hàng mấy thập niên trước đây.

Thẩm phán Belinda Wallington bác bỏ một số lời cáo buộc đã được nghe trong tòa điều trần 4 tuần lễ trước đây ở Melbourne nhưng vẫn phán quyết rằng án lý của công tố viện đủ mạnh để mở phiên tòa có bồi thẩm đoàn.

Khi được hỏi ngài sẽ bào chữa ra sao, Đức Hồng Y Pell đã đồng ý tuyên bố:

“Vô tội”.

Các luật sư của Đức Hồng Y vốn luận chứng rằng các lời tố cáo đều không đúng sự thật và nên bị bác bỏ.

Luật sư Robert Richter của ngài nói với Bà Wallington trong phát biểu cuối cùng cách nay 2 tuần rằng những người tố cáo có lẽ đã làm chứng chống lại một trong những người có quyền lực nhất của Giáo Hội để trừng phạt ngài vì không chịu hành động chống lại các lạm dụng của giáo sĩ.

Nhưng công tố viên Mark Gibson nói với thẩm phán rằng không có bằng chứng nào nâng đỡ lý thuyết của Luật Sư Richter cho rằng Đức Hồng Y Pell bị dùng làm mục tiêu vì các sai phạm của Giáo Hội.

Điều đáng lưu ý là phía công tố nói tại phiên điều trần rằng họ đã có ý định bắt giữ Đức Hồng Y để thẩm vấn nếu ngài trở lại Úc đầu năm 2016 để làm chứng trước Ủy Ban Hoàng Gia.

Các luật sư của ngài thì cho rằng phía cảnh sát trong toán đặc nhiệm điều tra các vụ lạm dụng xảy ra đã lâu đã nhắm vào ngài một cách đặc biệt. Nhưng cảnh sát đã bác bỏ lời tố cáo này.

Họ điều tra ngài từ năm 2013 lúc chưa có một người tố cáo nào lên tiếng với cảnh sát, lực lượng mà luật sư Richter tố cáo là mở "cuộc hành quân lùng bắt Pell”.

Các luật sư của Đức Hồng Y Pell nói trước Tòa vào tháng Hai năm nay rằng người tố cáo đầu tiên tiếp cận cảnh sát vào năm 2015, 40 năm sau các điều gọi là tội ác, để đáp lại các trường trình của truyền thông về ủy ban hoàng gia.

Trong khi đó, có tin Tòa Thánh vừa ra tuyên bố cho hay: Tòa Thánh ghi nhận quyết định mới đây của cơ quan tư pháp Úc liên quan tới các lời tố cáo chống lại Đức Hồng Y Pell và nhắc lại rằng: năm ngoái Đức Thánh Cha đã cho phép Đức Hồng Y tạm nghỉ việc để tự bênh vực. Phép ấy nay vẫn còn hiệu lực. Lời khẳng định này là một quyết định quan trọng chứng tỏ Đức Phanxicô vẫn đứng bên cạnh Đức Hồng Y Pell.

## **19. Các phiên xử Đức Hồng Y Pell vì các cáo buộc vi phạm tình dục từ lâu năm có thể được diễn ra trong bí mật**

Vũ Văn An, 16/05/2018



Việc Đức Hồng Y George Pell bị cảnh sát điều tra, bị họ điệu ra tòa “điều trần” và dù nhiều lời tố cáo đã bị loại vì thiếu bằng chứng hoặc vì người tố cáo không đủ tư chất ra đời chứng, nhưng vẫn bị quan tòa “kết tội” (kết tội chứ chưa kết án, thực tế, ngài đang được tại ngoại hầu tra [bail]) để phải ra tòa hình với đầy đủ bồi thẩm đoàn khiến người ta đi từ ngạc nhiên này đến ngạc nhiên nọ đối với nền tư pháp Úc. Bất kể ba Tổng Giám Mục Fisher của Sydney, Hart của Melbourne và Coleridge của Brisbane, đương kim chủ tịch Hội Đồng Giám Mục Úc Châu, tuyên bố tôn trọng quyết định của tòa án Melbourne và muốn nó đi hết con đường nó phải đi!



Ngạc nhiên thứ nhất là trái với dự đoán của nhiều người rằng với phán quyết “kết tội” ngài, quan tòa sẽ phải nói rõ tội trạng, nhưng trong phán quyết của bà, Thẩm Phán Belinda Wallington đã không nói rõ ngài bị buộc tội chi cụ thể và chuyên biệt.

Không rõ khi ấn định ngày giờ và địa điểm của các phiên tòa, việc này có được

làm sáng tỏ hơn không. Nhưng tin tức cuối cùng vào hôm nay cho thấy không những không có chuyện làm sáng tỏ tội trạng mà đến các phiên xử cũng sẽ diễn ra trong bí mật.

Thực vậy, theo ký giả Damien Cave, của *New York Times*, hôm thứ Sáu vừa qua, các công tố viên đã nạp đơn xin một lệnh “siêu cấm” (superinjunction), không cho báo chí tường trình hai phiên xử dự định đối với Đức Hồng Y Pell. Các chuyên gia luật pháp mô tả đơn xin này như một động thái cực đoan nhằm giữ cho bồi thẩm đoàn trong cả hai phiên xử không biết bất cứ điều gì có thể làm họ thiên tư.

Nhưng một phiên toà được tổ chức kiểu “kín cổng cao tường” như thế cũng có thể hạn chế tính trách nhiệm cho quan tòa, bồi thẩm đoàn và các luật sư.

Jason Bosland, phó giám đốc Trung Tâm Luật Các Phương Tiện Truyền Thông Và Các Hình Thức Truyền Thông tại Trường Luật Melbourne nhận định: “Lệnh đề nghị là một ngăn cấm toàn diện và là một hình thức ra lệnh cực đoan nhất có thể đưa ra”.

Tuy nhiên, các giới hạn tương tự vốn cũng đã được áp dụng nhằm giữ cho các chi tiết và con số cáo buộc Đức Hồng Y Pell được bí mật. Chính vì thế, theo tin *The Guardian* ngày 16 tháng 5, một nhân viên Tòa Án vừa bị sa thải vì đã lỵc lợi thông tin về phiên xử ngài. Tuy nhiên, lệnh cấm mới được đề nghị này ngăn cấm “bất cứ tường trình toàn bộ hay từng phần nào các phiên xử và bất cứ thông tin nào phát xuất từ các phiên xử này và bất cứ tài liệu nào liên quan tới phiên xử”.

Lệnh cấm này, nếu được chấp thuận, sẽ áp dụng cho “mọi tiểu bang và lãnh thổ của Úc và trên bất cứ trang mạng hay khuôn khổ điện tử hoặc phát tuyến nào có thể truy cập bên trong Nước Úc”.



Điều ngạc nhiên thứ hai là truyền thông Úc nói riêng và công luận Úc nói chung, những người vốn tự hào là “fair” (hợp tình hợp lý), nhưng nhân cơ hội này không ngại “đạp” thêm một vài “đạp” vào con người mà theo tinh thần luật pháp họ nên giả thuyết là vô tội cho đến khi bị kết án.

Họ đã liên kết ngài với những người ăn chơi hoang đàng nhưng tự hào là đấu tranh cho chính nghĩa. Thực tế, Rachel Olding của tờ *Sydney Morning Herald*, ngày 12 tháng 5, cho chạy một hàng tít lớn “Why George Pell dined with under-fire EPA's Scott Pruitt in secret”.

Scott Pruitt đứng đầu cơ quan quản trị môi trường (Environment Protection Agency, tắt là EPA), của Hoa Kỳ, một cơ quan lập ra nhằm chứng minh tác dụng con người đối với việc thay đổi khí hậu là không đáng kể. Ông ta vốn bị tố cáo và bị điều tra về việc tiêu sài bữa bãi ngân quỹ quốc gia. Tóm lại là một người bất hảo nhưng “ta đây”, hàm ý, Đức Hồng Y Pell cũng thế và do đó, bị kết tội là vừa! Bài báo cho rằng bữa ăn sang trọng tại Rôma diễn ra chỉ 3 tuần trước khi Đức Hồng Y Pell bị công tố viện Úc điệu ra tòa. Có lẽ vì thế mà tên ngài bị lấy ra khỏi danh sách khách mời của Pruitt, chứ thực ra, ngài có tham dự!

Một ác ý rõ ràng chỉ để chứng minh rằng ngài đi ngược lại quan điểm của “xếp”

là Đức Phanxicô về vấn đề môi trường. Ký giả này không quên trích dẫn các bác bỏ của Đức Hồng Y Pell về lập trường môi trường của một số khoa học gia khi họ liên kết việc thải khí nhà xanh với việc thay đổi khí hậu, gọi nó là “những chủ trương hết sức buồn cười và cực đoan” và là “triệu chứng trống rỗng ngoại giáo”. Ngược hẳn với “xếp” khi “xếp” bảo: “lịch sử sẽ kết án” những kẻ bác bỏ việc khí hậu thay đổi. Quá đáng, sa thải đi là vừa để “người ta” dễ bề lên án.

Chính Damien Cave cũng nhắc đến bữa ăn trên trong bài báo chúng tôi đang trích dẫn. Hai việc không có chi liên quan với nhau, ngoại trừ là “phát súng ân huệ”.

Ký giả này cho rằng theo các chuyên viên luật pháp, việc công chúng chú ý (publicity) đã trở thành một vũ khí được luật sư của cả hai bên sử dụng, tuy cả hai đều gặp nguy cơ. Trong trường hợp Đức Hồng Y Pell, lời yêu cầu của công tố xem ra để loại bỏ mưu toan của luật sư bị cáo khi họ đưa ra luận điểm cho rằng việc quảng cáo vô tiền khoáng hậu khiến cho các phiên xử hợp tình hợp lý (fair) không thể diễn ra được.

Năm 2010, các luật sư đại diện cho một trong những kẻ giết người hàng loạt là Peter Dupas cũng đưa ra một luận điểm tương tự trước Tối Cao Pháp Viện để yêu cầu bãi bỏ phiên toà xử anh ta vì tội giết Mersina Halvavis. Nhưng luận điểm này không thành công.

Tuy nhiên, khuôn mao Đức Hồng Y Pell, theo Damien Cave, có thể cao hơn, vì ngài vốn có vai trò nổi bật nơi công cộng cả mấy thập niên qua, nên không biết quan tòa sẽ quyết định chọn tư riêng hay trong sáng.

Các siêu lệnh cấm càng ngày càng trở nên thông thường hơn tại các tòa án Victoria, và phạm vi cấm hết sức rộng rãi, bao trùm cả những tin tức vô thưởng vô phạt.

Các cơ quan tin tức, chẳng hạn, có thể không được tường trình phiên xử diễn ra lúc nào và ở đâu, kể cả vì sao không được chia sẻ thông tin này. Theo Giáo Sư Bosland, “bạn không được nêu cả tên chánh án”.

### **Tại sao cần phải giữ bí mật**

Trong một bài trước đó viết chung với Adam Baidawi ngày 30 tháng Tư, Damien Cave đề cập tới một đặc điểm của hệ thống tư pháp Úc, đặc biệt được áp dụng trong vụ xử Đức Hồng Y Pell.

Theo ông, Úc là nơi luật phỉ báng (defamation law) luôn nghiêng về nguyên cáo



trong khi luật hình sự che chở bị cáo hơn bất cứ nước nào khác. Úc cũng là nơi một số tiêu chuẩn luật pháp giới hạn các phóng viên trong việc đăng tải tin tức liên quan đến các vụ hình sự.

Thực vậy, luật hình sự của Úc có khuynh hướng bên vực bị cáo, và các phiên xử có tính bảo mật nhiều hơn ở Hoa Kỳ. Các tiêu chuẩn về xúc phạm (contempt) ngăn cấm, sau khi cáo trạng đã được đệ nạp và trước khi bản án đạt được, những tường trình bị coi như thiên lệch (prejudicial) hoặc chống hoặc bên một bị cáo.

Tùy theo loại vi phạm, các nhà báo không được đăng tải các tin tức trong một loạt phạm trù rộng rãi, trong đó, có những lời tố cáo chống một cá nhân; bất cứ tội phạm có trước nào của người này, hay thống thuộc nào với các phạm nhân đã bị kết án; và các tư liệu có thể bị coi là có lợi một cách bất hợp lý cho bị cáo.

Mọi cơ quan tin tức của Úc phải chịu các hạn chế này. Bởi thế mà có thể có những dị biệt lớn lao giữa các bài báo viết về một vụ án từ bên trong Úc và các bài báo của các cơ quan có trụ sở ở bên ngoài Úc.

Trong nhiều vụ án, lệnh cấm này còn được sử dụng để giới hạn hơn nữa điều các nhà báo có thể tường trình tại Úc, khiến một số chi tiết ghi trong biên bản của tòa nhưng không ai được đùng tới.

Trong một số vụ hiềm hoi, ngay cả việc nhắc đến sự hiện hữu của lệnh cấm cũng không được; điều này có nghĩa các nhà báo không được nói cho các độc giả hay tại sao một số chi tiết không có trong tường trình của họ...

Jason Bosland, 1 giáo sư luật của Đại Học Melbourne, chuyên nghiên cứu thủ tục tòa án, nói rằng “Lệnh cấm thường được dùng để bảo vệ tính hợp tình hợp lý cho vụ xử bị cáo. Đây là mục đích chính của lệnh”. Nhưng, ông nói thêm: các lệnh này thường được chấp thuận mà không nghiêm ngặt xét xem thực sự chúng có cần thiết hay không.

Trong một tường trình công bố trước vụ xử Đức Hồng Y Pell bắt đầu, ông Bosland viết: “công lý công khai ngày càng bị làm cho suy yếu do việc sử dụng lệnh cấm không đúng đắn của tòa án”.

Trong một cuộc phỏng vấn, ông Bosland cho hay “vấn đề ở Úc là các tòa án có khuynh hướng ra những lệnh không phù hợp với các đòi hỏi khắt khe của luật lệ”.

Nói tóm: vụ xử Đức Hồng Y Pell, có rất nhiều chi tiết mù mờ khúc mắc khiến nhiều người ngỡ ngàng. Các mù mờ khúc mắc này, có người cho rằng, không hẳn

chỉ về phía tòa án Úc, như trên trình bày, mà còn cả về phía giáo hội Úc và giáo hội phổ quát nữa, phải chăng đây là một âm mưu nhằm không phải chỉ cá nhân Đức Hồng Y Pell mà còn nhằm một điều lớn hơn như việc cải tổ nền tài chính của Vatican chẳng hạn mà ngài vốn là người chủ đạo và đã khai quang được phần lớn các mối bùng bong?

## **20. Ân tín tòa giải tội không phải là chiếc đinh chốt của nền văn hóa bí mật**

Vũ Văn An, 15/05/2018

Ký giả Christopher của tạp chí Crux vừa có cuộc phỏng vấn với Đức Tổng Giám Mục Mark Coleridge của Brisbane, tân Chủ Tịch Hội Đồng Giám Mục Úc Châu, về tình hình Giáo Hội tại châu lục này.

Ai cũng biết, trong mấy tháng qua, Giáo Hội Công Giáo Úc đã được công luận lưu ý, chủ yếu do các tin tức chung quanh việc Đức Hồng Y George Pell, cựu Tổng Giám Mục Sydney và hiện là tổng trưởng tài chính của Tòa Thánh, sẽ phải ra tòa về “các vi phạm tình dục đã lâu năm”, một điều được nhiều người coi như một thứ hậu quả đáng tiếc của cuộc khủng hoảng lạm dụng tình dục.



Trong lúc Giáo Hội tìm cách thay đổi các truyền kể về vai trò của mình trong đời sống công cộng, thì Đức Tổng Giám Mục Mark Coleridge được bầu làm Chủ Tịch Hội Đồng Giám Mục Úc. Phục vụ trong tư cách Phó Chủ Tịch cho ngài là Đức Tổng Giám Mục Anthony Fisher của Sydney.

Không bao lâu sau ngày hai vị được bầu, Đức Cha Richard Umbers, một Giám Mục Phụ Tá của Sydney, “hót” rằng với việc bầu 2 Đức Tổng Giám Mục Coleridge và Fisher, các giám mục Úc đã “đặt lên tuyền đầu hai vị giám mục ăn nói rành rõi nhất của Hội Đồng”.

Trong cuộc phỏng vấn của Crux, Đức Cha Coleridge nói rằng ngài có ý định lèo lái các căng thẳng giữa Giáo Hội và nhiều cuộc chiến đấu chính trị và giáo hội đa dạng tại Úc, và theo một cách Đặt Chúa Giêsu Kitô vào tâm điểm việc làm của ngài.

Ngoài ra, ngài nhấn mạnh rằng điều chủ yếu là theo đuổi cuộc đối thoại với chính phủ Úc về những lời kêu gọi gần đây nhằm loại bỏ án tìn tòa giải tội, như một hậu quả của cuộc khủng hoảng lạm dụng tình dục, vì Giáo Hội phải giải thích điều này: dù các vụ che đậy quả đã xảy ra, không thể chối cãi được, nhưng Bí Tích Thống Hối không phải là “cái đinh chốt của toàn bộ nền văn hóa bí mật”.

Sau đây là nội dung cuộc phỏng vấn:

*Crux: Đức Cha có nghĩ việc bầu ngài đứng đầu các giám mục Úc là dấu chỉ có sự di chuyển việc người ta tập chú vào sinh hoạt Công Giáo của đất nước khỏi miền nam của xứ sở không?*

*Đức Tổng Giám Mục Coleridge:* Tôi không coi mình đứng đầu các giám mục Úc, mà đúng hơn là phối trí viên hay điều hợp viên. Giáo Hội Công Giáo ở Úc chưa bao giờ có giáo chủ (primate), và có khuynh hướng chống lại ý niệm này. Mỗi giám mục đứng đầu giáo phận của mình, và Hội Đồng không thể thay đổi điều này. Nhưng Hội Đồng và vị chủ tịch của nó có thể giúp mỗi giám mục làm việc hữu hiệu hơn cả trong giáo phận của ngài lẫn trong Giáo Hội phổ quát.

Trong quá khứ, Tổng Giám Mục Sydney, thường là một Hồng Y, luôn là chủ tịch của Hội Đồng. Điều đó đã thay đổi khi có sự trống tòa ở Sydney và sau đó, Tổng Giám mục Brisbane lúc đó được bầu. Sau ngài, chức chủ tịch trả về cho Sydney, nhưng rồi chúng tôi có các chủ tịch từ Canberra, Adelaide và Melbourne. Bây giờ chúng tôi quay lại Brisbane.

Điều trên có thể có nghĩa: 'trung tâm' không phải là điều nó từng là, và nó có thể là dấu hiệu của điều Đức Giáo Hoàng Phanxicô gọi là 'tàn quyền lành mạnh', nhưng tôi sẽ không đi quá nhiều vào vấn đề này.

*Khi ngài được bầu để lãnh đạo các giám mục đồng nghiệp của ngài, ngài nhận diện những gì là thách thức lớn đang đặt ra cho Giáo Hội tại Úc và mục tiêu hàng đầu của ngài là gì?*

Giáo hội ở đất nước này đang trên một hành trình từ Ủy ban Hoàng Gia bước tới Công Đồng Toàn Thể, và đó là chìa khóa để tôi hiểu tôi có thể đóng góp những gì.

Cuộc hành trình trên đã bắt đầu từ lâu trước cả Ủy ban Hoàng gia, vì Giáo hội ở đây vốn bắt đầu vật lộn nghiêm túc với cuộc lạm dụng tình dục ngay từ thập niên 1990 và sẽ tiếp tục kéo dài sau Công Đồng Toàn Thể khi chúng tôi thực thi các quyết định của nó. Nhưng sự chuyển dịch từ Ủy ban đến Công đồng đã lên khuôn cho cái hiểu của tôi về điều tôi được kêu gọi thực hiện.

Nó có nghĩa: đầu tiên, phải đáp ứng các khuyến cáo của Ủy ban Hoàng gia theo cách có thể bảo đảm công lý cho các nạn nhân sống sót và một Giáo hội an toàn hơn cho mọi người. Nó cũng có nghĩa: giải quyết nghiêm túc các vấn đề văn hóa và quản trị mà Ủy ban Hoàng gia đã đặt ra, và điều đó có nghĩa: tiếp tục cuộc đối thoại mà chúng tôi đã bắt đầu với Tòa Thánh. Liên hệ với điều đó, chúng tôi sẽ phải chuẩn bị tốt cho Công Đồng Toàn Thể, một Công Đồng có thể là quyết định của các giám mục nhưng thực sự là công việc của Chúa Thánh Thần.

Điều đó sẽ có nghĩa là lắng nghe càng nhiều tiếng nói càng tốt - trên hết là Thánh Linh, nhưng cũng lắng nghe nhiều tiếng nói trong Giáo Hội và ở những nơi khác. Việc lắng nghe của chúng tôi được lên khuôn bởi những câu hỏi rút ra từ thông điệp *Evangelii Gaudium* (Niềm Vui Tin Mừng): Đối với chúng tôi ngày nay, trở thành một Giáo Hội khiêm nhường, một Giáo Hội nghèo, một Giáo Hội cầu nguyện, một Giáo Hội có tính bao gồm, một Giáo Hội truyền giáo, một Giáo Hội hân hoan có nghĩa gì?

Điều trên dẫn đến câu hỏi chính mà chúng tôi đã chấp nhận trong quá trình tham vấn, sắp bắt đầu trên toàn quốc: Bạn nghĩ Thiên Chúa đang yêu cầu chúng ta điều gì ở Úc vào lúc này? Thách thức lớn mà chúng tôi phải đối đầu là trả lời câu hỏi đó đủ mạnh mẽ để chuẩn bị một tương lai mới mẻ cho Giáo Hội ở đất nước này.

*Đức Giáo Hoàng Phanxicô gần đây đã chấp thuận một Công đồng Toàn thể cho Giáo hội Úc vào năm 2020. Đây sẽ là một biến cố lớn cho người Công*



*Giáo trong nước. Hy vọng của ngài là gì và ngài dự ứng thăm dò những chủ đề nào?*

Hy vọng chính của tôi là chúng tôi sẽ hợp nhất trong việc bước vào diễn trình biện phân; mở lòng ra cho bất cứ điều gì Chúa Thánh Thần có thể muốn nói. Điều chủ chốt là phải coi Công đồng Toàn thể không chỉ có tính hành chính hay chính trị, mà về yếu tính phải có tính thiêng liêng và tính giáo hội.

Quyết định tiến đến một Công đồng Toàn thể phải một thời gian dài mới hình thành; trong khoảng thời gian hơn mười năm, các giám mục đã cân nhắc một điều giống như thế. Nhưng tôi tin chắc rằng quyết định đã được tạo nên dưới sự soi sáng của Chúa Thánh Thần, và Người sẽ phải hướng dẫn chúng tôi trên hành trình ở phía trước. Tôi nói tới một cuộc hành trình, bởi vì chúng ta đã chuyển từ một cảm thức coi Công đồng như một biến cố qua cảm thức coi nó như một diễn trình.

Công đồng có ba giai đoạn: chuẩn bị, cử hành và thực thi. Chúng tôi đã bắt đầu giai đoạn chuẩn bị và theo nghĩa đó, Công đồng đã bắt đầu. Nó không phải là điều gì đó “ở ngoài kia”; chúng tôi đã đang ở trên đường rồi. Cuộc hành trình sẽ có những khoảnh khắc không chắc chắn của nó, vì biện phân có thể là một mớ bòng bong; và luôn luôn có nguy cơ mất gân não khi đối đầu với một mớ bòng bong. Nhưng chúng tôi cần phải giữ vững gân não và có một lỗ tai để nhận ra điều Thánh Linh đang nói, ngay cả khi điều này là điều chúng tôi không mong đợi hoặc thậm chí không muốn.

Chúng tôi sẽ phải duyệt lại mọi cơ cấu và chiến lược của mình, hỏi xem chúng có phải là những điều mà sứ mệnh yêu cầu lúc này hay không, bất kể chúng đã hữu hiệu ra sao trong quá khứ. Chúng tôi sẽ phải bảo đảm rằng chúng tôi sẽ không chỉ nghĩ và nói về Giáo Hội theo cách hướng nội, nhưng phải để mắt tới sứ mệnh và những gì nó đòi hỏi nơi chúng tôi lúc này ở Úc.

Giữ vững gân não của chúng tôi và để mắt vào sứ mệnh đều sẽ là các thách thức; cả hai sẽ đòi một sự kiên nhẫn thánh thiện, một loại chờ mong nơi Thiên Chúa. Hy vọng của tôi là diễn trình này sẽ dẫn đến một kế hoạch được Thiên Chúa linh hứng cho tương lai của Giáo Hội tại Úc, một kế hoạch sẽ lấy Chúa Giêsu làm tâm điểm. Bởi vì cuối cùng Chúa Giêsu là tất cả những gì chúng ta có. Điều đó sẽ phải là nguyên tắc chỉ đạo của chúng tôi trên hành trình của Công đồng Toàn thể.

*Ngài là một đại biểu tại Thượng Hội đồng Giám mục năm 2015 về Gia đình ở Rôma. Ngài tin đâu là thành quả của nó? Và ngài có tin rằng có những câu hỏi chính đáng có nguy hại cho tín lý (như đã được nêu lên bởi “các vị Hồng Y hoài nghi”), hay những cuộc tranh luận này chỉ là một sự xao lãng vô ích?*

Một thành quả của Thượng Hội Đồng là quyết định của các giám mục Úc tổ chức Công Đồng Toàn Thể. Đối với tôi, Thượng Hội Đồng là kinh nghiệm biện phân mãnh liệt nhất mà tôi từng biết. Vào ngày 17 tháng 10 năm 2015, trong bài diễn văn đáng nhớ của Đức Giáo Hoàng về tính công đồng của Giáo Hội, một diễn văn gần như loé lên một linh hứng cho tôi hay: lúc này là lúc để các giám mục Úc quyết định tổ chức Công đồng Toàn thể.

Tới quá nửa Thượng hội đồng đó, xem ra chúng tôi không thể nào tạo ra bất cứ điều gì đáng giá vào lúc kết thúc Thượng hội đồng. Nó lung tung xòe và dường như không đi đến đâu cả. Nhưng cuối cùng, chúng tôi đã sản xuất được một điều gì đó đáng giá, và điều này đã dẫn đến *Amoris Laetitia* (Tông Huấn *Niềm Vui Yêu Thương*). Cả văn kiện cuối cùng của Thượng hội đồng lẫn Tông Huấn đều không phải là những lời cuối cùng, nhưng cả hai đều là những cột mốc quan trọng trong hành trình đã bắt đầu từ khi Đức Thánh Cha công bố hai thượng hội đồng về hôn nhân và gia đình. Đức Giáo Hoàng Phanxicô chuyển từ thượng hội đồng như một biên cô qua thượng hội đồng như một diễn trình, điều vẫn còn đang tiếp diễn. Diễn trình này về yếu tính có tính mục vụ theo nghĩa của Vatican II, mà về việc này, Linh Mục Dòng Tên John O'Malley giúp chúng tôi rất nhiều. Thượng hội đồng, giống như công đồng, không mâu thuẫn với tín lý, nhưng nó tìm cách nói với người ta theo cách họ hiểu và giải quyết thực tại thường rối rắm của đời sống họ, chính trong cái rối rắm đó, họ đang tìm kiếm Thiên Chúa, trong khi chính Người cũng đang tìm kiếm họ.

Điều đó có nghĩa: di chuyển từ một cái nhìn tĩnh tụ đến một cái nhìn năng động hơn, rất đặc trưng của Thánh Kinh, và đến một cách hiểu khác về mối liên hệ giữa khách quan và chủ quan, hành động và con người. Các câu hỏi về mối liên hệ giữa tín lý và mục vụ, tĩnh tụ và năng động, khách quan và chủ quan, hành động và con người đã có với chúng ta ít nhất từ Vatican II. Tôi hy vọng Thượng hội đồng và, Công đồng Toàn thể tại Úc sẽ giúp chúng tôi có được sự cân bằng đúng đắn một các mới mẻ và sáng tạo.

*Sắp tới, vụ xử Đức Hồng Y George Pell tiếp tục nổi bật trong các tin tức. Làm thế nào Giáo hội tại Úc lèo lái điều này theo một cách vừa tôn trọng diễn trình tư pháp, nhưng không trở thành điều duy nhất Giáo Hội được biết đến?*

Chắc chắn chúng tôi phải tôn trọng diễn trình tư pháp, bất kể chúng tôi có thể nghĩ gì về những cáo buộc chống lại Đức Hồng Y Pell hay diễn trình dẫn đến việc chúng được đưa ra. Chúng tôi phải tin tưởng rằng sự thật sẽ có cách của nó và công lý sẽ được thực hiện cho mọi người.

Trong khi đó, chúng tôi phải tiếp tục với nhiệm vụ thực sự của chúng tôi - đó là đáp ứng các khuyến cáo của Ủy ban Hoàng gia dưới ánh sáng Tin Mừng và

dùng con đường của Công đồng Toàn thể dưới sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần. Đó là cách chúng tôi đứng lên để bênh vực sự thật và công lý theo cách vừa tôn trọng diễn trình tư pháp vừa tập chú vào Chúa Giêsu Kitô.

*Ủy ban Hoàng gia kêu gọi kết liễu án tìn tòa giải tội và thủ hiến New South Wales đã kêu gọi một cuộc thảo luận toàn quốc về vấn đề này. Ngài có tin sẽ có bất cứ cuộc đàm phán nào có thể có về vấn đề này giữa Giáo Hội và nhà nước không?*

Các cuộc thảo luận đó phải xảy ra - trước tiên, để giải thích án tìn (hay đặc ân giải tội của linh mục) là gì và tại sao nó quan hệ trong Giáo Hội Công Giáo, và thứ hai, việc bãi bỏ nó sẽ có nghĩa gì đối với tự do tôn giáo và quyền lương tâm.

Ủy ban Hoàng gia dường như coi án tìn là đỉnh chót của toàn bộ nền văn hóa bí mật và che đậy, và do đó là một điều cần phải loại bỏ. Việc có các vụ che đậy và có thể có một nền văn hóa bí mật trong Giáo Hội là điều chắc chắn; nhưng coi án tìn là đỉnh chót của những điều đó là không hiểu rõ Bí Tích Giải Tội Lỗi nghĩa là gì cả.

Một công cụ chỉ đánh ở bên ngoài (blunt instrument) như Ủy ban Hoàng gia không thể hiểu được điều đó, nhưng trong việc định hình luật lệ, các chính phủ phải làm một số nỗ lực, và Giáo hội phải giúp đỡ trong vấn đề này, bảo vệ đức tin mà không cần phải lên giọng hay giậm chân. Đối với Giáo hội, án tìn là điều không thể thương lượng, đó là lý do tại sao các cuộc đàm phán với chính phủ là điều quan trọng.

## **21. Giáo Hội Công Giáo Úc trả lời các khuyến cáo của Ủy Ban Hoàng Gia Bảo Vệ Trẻ Em**

Vũ Văn An, 01/Sep/2018

Theo tin của tạp chí Crux (bản tin 31-08-2018), Giáo Hội Công Giáo Úc tuyên bố sẽ đồng ý làm theo 98 phần trăm các khuyến cáo của Ủy Ban Hoàng Gia Điều Tra Các Đáp Ứng Định Chế Đối Với Việc Lạm Dụng Tình Dục Trẻ Em, tuy nhiên, cương quyết bác bỏ lời kêu gọi của Ủy Ban nhằm bãi bỏ án tìn tòa giải tội.



Thực vậy, lời tuyên bố trên đã được đưa ra tại cuộc họp báo ở Sydney hôm thứ Sáu, 31 tháng Tám, trong đó, Đức Tổng Giám Mục Coleridge, đại diện Hội Đồng Giám Mục Úc (ACBC) và Nữ Tu Cavanagh, đại diện Các Tu Sĩ Công Giáo Úc (CRA) đã cho công bố phúc trình dài 57 trang gồm các câu trả lời cho các khuyến cáo của Ủy Ban.

Phúc trình cho thấy Giáo Hội Úc sẵn sàng nghiên cứu việc thay đổi luật độ thân của linh mục cũng như tu chính giáo luật để bỏ điều khoản tiêu hủy tài liệu

sau khi một giáo sĩ qua đời 10 năm hoặc sau 10 năm kết án.

Phúc trình nói rằng việc làm của Ủy Ban phục vụ cả Giáo Hội lẫn đất nước và các câu trả lời của mình là phù hợp với lá thư gần đây của Đức Giáo Hoàng Phanxicô gửi toàn thể dân Chúa, trong đó, ngài nhìn nhận các thiếu sót của Giáo Hội trong việc bảo vệ trẻ em cũng như việc che đậy lạm dụng và đọan hứa sẽ cải tổ khắp thế giới.

Phúc trình viết: “Câu trả lời của chúng tôi ở Úc tạo hình dáng cho hành động cần có để giải quyết sự thiếu sót đó và việc cần có sự thay đổi văn hóa”.

Trong số 189 khuyến cáo của Ủy Ban, hết 80 khuyến cáo được ngỏ cùng Giáo Hội Công Giáo Úc. Phúc trình trả lời các khuyến cáo này bằng các thuật ngữ “chấp thuận”, “không chấp thuận” hoặc “ghi nhận, Hội Đồng Giám Mục Úc đã thông tri cho Tòa Thánh”

Phúc trình thuật lại chi tiết từng khuyến cáo, mô tả các đề nghị và hành động của Hội Đồng Giám Mục Úc.

Về khuyến cáo bãi bỏ án tìn tòa giải tội, phúc trình gọi khuyến cáo này là “thù nghịch đối với tự do tôn giáo”, không những đối với Giáo Hội Công Giáo mà đối với các tôn giáo khác nữa.

Tuy nhiên, Giáo Hội đọan hứa tòa giải tội sẽ là nơi an toàn cho trẻ em và Giáo Hội sẽ huấn luyện kỹ hơn các vị giải tội cũng như các chủng sinh về thực hành này.

Phúc trình nhận định rằng “Trẻ em sẽ ít được an toàn chứ không được an toàn hơn nếu việc bắt buộc phải phúc trình các vụ giải tội trở thành luật lệ. Trường hợp hiếm hoi trong đó một kẻ phạm tội hay nạn nhân có thể nêu việc này trong Lúc Xung Tội sẽ ít có xác suất diễn ra nếu sự tin tưởng vào án tìn bí tích bị phá hoại; và do đó, ta sẽ mất cơ hội khuyến khích kẻ phạm tội tự đi tường trình cho các nhà cầm quyền dân sự hay các nạn nhân tìm sự an toàn”.

Còn về việc độc thân của linh mục, Giáo Hội thoả thuận, với sự tham khảo với Tòa Thánh, sẽ khảo sát việc luật buộc phải độc thân phù hợp với Giáo Luật và các cổ vấn thần học.

Tuy nhiên, phúc trình nhận định rằng “Ủy Ban Hoàng Gia không tìm được một nối kết có tính nguyên cơ nào giữa luật độc thân và việc lạm dụng tình dục trẻ em” dù phúc trình viết thêm rằng “việc độc thân nhiệm ý là một thực hành đã có từ lâu và rất tích cực của Giáo Hội cả ở Đông Phương lẫn ở Tây Phương, nhất là đối với các giám mục và đời sống tu trì”.



Phúc trình viết tiếp: “việc đào tạo khởi đầu và tiếp diễn không thỏa đáng các linh mục và tu sĩ để sống độc thân có thể đã góp phần vào nguy cơ gia tăng lạm dụng tình dục trẻ em, nhưng không phải chính việc độc thân như một bậc sống xét trong nó và từ chính nó”.

*Dưới đây, xin trích nguyên văn các câu trả lời liên quan đến hai khuyến cáo của Ủy Ban Hoàng Gia về luật độc thân linh mục và án tìn tòa giải tội:*

**1.Khuyến cáo 16.18:** Hội Đồng Giám Mục Úc nên yêu cầu Tòa Thánh xem xét việc đưa ra luật độc thân nhiệm ý cho các giáo sĩ giáo phận.

**Trả lời khuyến cáo:** Ghi nhận; Hội Đồng Giám Mục Úc đã thông tri cho Tòa Thánh.

**Ý kiến của Hội Đồng Chân Lý Công Lý và Hàn Gấn (1):** Trong phần dẫn nhập, Hội Đồng thảo luận ý niệm tổng quát của việc Hội Đồng Giám Mục Úc tiếp cận Tòa Thánh về các thay đổi giáo luật và các sắp xếp hiện có giữa hai bộ phận đối với việc truyền đạt các vấn đề liên quan đến Ủy Ban Hoàng Gia.

Vấn đề này nên được trình bày để nhóm làm việc của Tòa Thánh lưu ý, nhất là yêu cầu tổ chức một cuộc nghiên cứu về tác động của luật buộc độc thân đối với tác phong những người phạm tội lạm dụng tình dục trẻ em và đối với ảnh hưởng của chủ nghĩa giáo sĩ trị trong đáp ứng định chế đối với việc lạm dụng bởi Giáo Hội (Vol. 2, p. 220).

**Hành động:** Hội Đồng Giám Mục Úc đang tìm kiếm ý kiến chuyên môn về thần học và giáo luật và đang tham khảo với Tòa Thánh. Hội Đồng Giám Mục Úc nhận định rằng Ủy Ban Hoàng Gia không tìm được nối kết có tính nguyên có nào giữa việc độc thân và việc lạm dụng tình dục trẻ em; Hội đồng cũng nhận định rằng độc thân nhiệm ý là một thực hành đã có từ lâu đời và rất tích cực của Giáo Hội ở cả Đông Phương lẫn Tây Phương, nhất là đối với các giám mục và đời sống tu trì; và việc đào tạo khởi đầu và tiếp diễn không thỏa đáng các linh mục và tu sĩ để sống độc thân có thể đã góp phần vào nguy cơ gia tăng lạm dụng tình dục trẻ em, nhưng không phải chính việc độc thân như một bậc sống xét trong nó và từ chính nó.

**2.Khuyến cáo 7.4:** Các luật lệ liên quan đến việc buộc phải tường trình cho các nhà chức trách bảo vệ trẻ em không nên miễn chước các người trong các thừa tác vụ tôn giáo khỏi buộc phải tường trình việc mình biết các nghi ngờ được hình thành, trốn vện hay từng phần, dựa vào các thông tin tiết lộ trong hay liên quan với việc xưng thú tội lỗi tôn giáo.

**Trả lời khuyến cáo:** Không chấp thuận.

## **Ý kiến của Hội Đồng Chân Lý Công Lý và Hàn Gấn:**

### **Ấn tín**

Nhóm Cố Vấn Thi Hành nên ủy nhiệm một cuộc tìm tòi, có thể cùng với Hội Giáo Luật của Úc và Tân Tây Lan, liên quan đến:

- a) Nền tảng thần học và các thực hành liên quan đến việc ban bí tích, đặc biệt lưu ý đến ấn tín tòa giải tội và phạm vi có thể làm theo nghĩa vụ phải tường trình và cùng với tìm tòi này, là nền thần học về trẻ em.
- b) Các cải thiện trong việc đào tạo và huấn luyện các giáo sĩ về các vấn đề này và các chương trình giáo dục tín hữu về bí tích.
- c) Các cách và phương thế trong đó các quan ngại do Ủy Ban Hoàng Gia nhận diện về các nguy cơ đối với trẻ em vốn cố hữu trong cung cách thực hành bí tích hiện nay và liên quan đến việc Ủy Ban này nói đến việc xưng tội của những kẻ vi phạm và việc trẻ em tiết lộ bị lạm dụng.

Nhóm Cố Vấn Thi Hành cũng nên ủy nhiệm một cuộc tìm tòi, kể cả ý kiến của một luật sư cao cấp, về phạm vi luật lệ thuộc loại được đề nghị trong Khuyến Cáo 7.4 có thể thù nghịch đối với tự do tôn giáo. Hội Đồng Giám Mục Úc nên thiết lập một ủy ban hay nhóm làm việc để khai triển các chiến lược để nói rõ lập trường của Giáo Hội liên quan đến ấn tín và để đương đầu với các chính phủ nêu (khi) luật lệ được đề ra.

### **Hồ đồ về bí tích**

Ngoài các truyền đạt do Đức TGM Wilson khởi diễn và phái đoàn tháng Mười năm 2017 qua Tòa Thánh, mọi khuyến cáo này nên đệ trình để nhóm làm việc của Tòa Thánh lưu ý với gợi đề chúng được sự tham khảo của Ủy Ban Giáo Hoàng Bảo Vệ Vị Thành Niên và nhiều cơ quan khác.

Nhóm Cố Vấn Thi Hành cũng nên ủy nhiệm việc nghiên cứu cải tiến cách giáo huấn các chủng sinh và phát triển chuyên nghiệp cho các giáo sĩ về các nền tảng thần học và các yếu tố mục vụ và thực tiễn. Cũng sẽ có một vai trò cho Nhóm Tiêu Chuẩn Chuyên Nghiệp Công Giáo [Catholic Professional Standards Limited (2)] trong phương diện này khi xét đến các khía cạnh rộng lớn hơn của việc đào tạo và học trình của chủng viện.

### **Môi trường thể lý của tòa giải tội**

Nhiều giáo phận đã công bố các chỉ dẫn hoặc chỉ thị phù hợp với Khuyến Cáo 16.48 (3). Một lần nữa, Nhóm Cố Vấn Thi Hành nên khuyến khích các giáo phận khác theo gương đó và để một phương thức nhất quán được chấp nhận. Tuy nhiên, nhiều việc sẽ cần phải làm về khía cạnh thực tiễn để bảo đảm ‘đường nhìn’ và sự hiện diện của một người lớn độc lập tại các buổi tham dự bí tích thường lệ của giáo xứ (cũng như do các trường khởi diễn).

### **Các chế độ buộc phải tường trình**

Các vấn đề liên quan đến các khuyến cáo 33, 35 và 36 (4) phần lớn tùy thuộc các tiểu bang và lãnh thổ. Tuy nhiên, có những vấn đề nguyên tắc được áp dụng chung. Nhóm Cố Vấn Thi Hành nên ủy nhiệm một cuộc tìm tòi về các vấn đề này vì lợi ích của từng giáo phận cá thể (hay giáo tỉnh) nếu (khi) vấn đề được nêu ra.

Như đã đề cập, Hội Đồng ủng hộ, và tiếp tục ủng hộ, việc duy trì sự che chở của dân luật đối với ân tín tòa giải tội. Về việc buộc phải tường trình, Hội Đồng đã ủng hộ, và còn ủng hộ, việc đạt được sự nhất quán của mọi quyền tài phán và, tùy thuộc việc bảo vệ ân tín tòa giải tội, việc bao gồm các người trong các thừa tác vụ tôn giáo vào loại những người bắt buộc phải tường trình.

Các lập trường liên quan đến chính sách được Hội Đồng cố vũ đã được mô tả trong chương dẫn nhập tựa là “Bí Tích Xung Tội” (Vol. 2, pp. 76-77).

**Hành động:** Giáo Hội Công Giáo cam kết rằng, trong mọi việc làm của mình với trẻ em và những người lớn dễ bị tổn thương, mọi nơi và dịp thờ phượng và sinh hoạt bí tích sẽ phản ánh các nguyên tắc giữ an toàn do Ủy Ban Hoàng Gia nhận diện và khai triển qua các tiêu chuẩn của Nhóm Tiêu Chuẩn Chuyên Nghiệp Công Giáo.

Giáo Hội Công Giáo cam kết bảo đảm rằng các tòa giải tội và mọi nơi khác nơi bí tích Thống Hối được ban bố sẽ là các nơi an toàn cho trẻ em.

Các giáo phận sẽ khảo sát các nơi chốn và các thực hành xung tội và cung cấp việc giáo dục cho các cha giải tội và các chủng sinh về việc thực hành xung tội tốt đẹp nhất.

Các thẩm quyền Giáo Hội sẽ cố gắng nhằm bảo đảm việc các lo ngại của Liên Bang, Các Tiểu Bang và Lãnh Thổ được giải quyết bao nhiêu có thể liên quan đến các nguyên tắc an toàn trong lúc xung tội. Tuy nhiên, ‘ân tín tòa giải tội’ là điều không thể bị vi phạm đối với cha giải tội.



Trẻ em sẽ ít được an toàn chứ không phải được an toàn hơn nếu việc bắt buộc phải phúc trình các vụ giải tội trở thành luật lệ. Trường hợp hiếm hoi trong đó một kẻ phạm tội hay nạn nhân có thể nêu việc này trong Lúc Xung Tội sẽ ít có xác suất diễn ra nếu sự tin tưởng vào ẩn tín bí tích bị phá hoại; và do đó, ta sẽ mất cơ hội khuyến khích kẻ phạm tội tự đi tường trình cho các nhà cầm quyền dân sự hay các nạn nhân tìm sự an toàn.

Việc buộc phải tường trình các cuộc xung tội cũng là một sự vi phạm tự do tín ngưỡng tôn giáo và thờ phượng.

Nhóm Cố Vấn Thi Hành sẽ tham khảo Ủy Ban Giám Mục cạnh Nhóm Tham Chiếu Giáo Luật và sẽ cung cấp ý kiến thêm về các khuyến cáo liên quan đến giáo luật (tham chiếu Khuyến Cáo 7.3, 16.26 và 16.48)

---

### **Chú thích**

(1) Là ủy ban phối trí các đáp ứng của Giáo Hội Công Giáo đối với Ủy Ban Hoàng Gia Điều Tra Các Đáp Ứng Định Chế Đối Với Việc Lạm Dụng Tình Dục Trẻ Em, do Hội Đồng Giám Mục và Các Tu Sĩ Công Giáo Úc thành lập.

(2) Là cơ quan cố vũ nền văn hóa an toàn và chăm sóc trẻ em cùng người lớn để bị tổn thương bằng cách khai triển các Tiêu Chuẩn Duy Trì An Toàn Công Giáo Toàn Quốc. Được 2 định chế trên thành lập để đáp ứng các khám phá của Ủy Ban Hoàng Gia.

(3) Khuyến cáo này nói: “các định chế tôn giáo lo nghi thức xung tội tôn giáo cho trẻ em nên thi hành một chính sách đòi nghi thức chỉ được tiến hành ở một nơi công khai bên trong đường nhìn rõ ràng của một người lớn khác. Nếu không có người lớn này, thì không được tiến hành nghi thức.

(4) Các khuyến cáo liên quan đến việc thi hành nhất quán Mười Tiêu Chuẩn An Toàn Trẻ Em của Ủy Ban Hoàng Gia.

## **22. Có tin Đức Hồng Y George Pell đã bị coi là phạm tội lạm dụng tình dục từ hồi xa xưa**

Vũ Văn An, 12/Dec/2018

VaticanNews ngày 12 tháng 12 vừa loan tin, “Hồi tháng Mười, Đức Giáo Hoàng đã viết thư cho ba vị Hồng Y cao tuổi hơn: Đức Hồng Y Pell của Úc, Đức Hồng Y Errazuriz của Chile và Đức Hồng Y Monsengwo của Congo để

cám ơn các ngài về việc làm của các ngài”, Ông Burke đã nói như thế, nên các ngài không còn là thành viên của Hội Đồng (9 Hồng Y cố vấn) và ông cho biết rõ Đức Giáo Hoàng không bổ nhiệm các vị Hồng Y mới thay thế cho các ngài.



Thư thì viết hồi tháng Mười, nhưng nay mới công bố, trùng với tin đồn Đức Hồng Y Pell đã bị một bồi thẩm đoàn đồng thanh thấy rằng ngài đã phạm tội lạm dụng tình dục từ hồi xa xưa. Mặc dù cả tờ America lẫn tờ CWN news cho rằng tin này chưa được xác nhận và không tờ báo nào ở Úc loan tin, nhưng căn cứ vào cung cách công bố của Tòa Thánh, người ta cho rằng tin này có căn cứ.

Bản tin của CWN News ngày 12 tháng 12, khi cho phổ biến bản tin của Daily Beast, có ghi chú rằng: “Đức Hồng Y Pell đã bị kết tội lạm dụng tình dục, theo một tường trình *chưa được xác nhận* từ Úc. Đức Hồng Y Pell vẫn bị xử một cách bí mật, báo chí bị cấm không được tường trình, và giới truyền thông Úc chưa tường trình kết quả. Theo tờ Daily Beast, phiên tòa nguyên thủy kết thúc bằng một bồi thẩm đoàn ngang ngửa (hung jury) hồi tháng Chín; trong phiên xử mới, kết thúc vào tuần này, bồi thẩm đoàn đã tranh nghị trong 3 ngày trước khi công bố lời kết tội”.

Còn tờ America, tuy khởi đầu cho rằng “một bồi thẩm đoàn đã thấy Đức Hồng Y George Pell, 77 tuổi, phạm 5 ‘vi phạm tình dục trẻ em từ hồi xa xưa’, theo

hiều tường trình khác nhau của truyền thông và được America xác nhận. Bồi thẩm đoàn 12 thành viên đã đồng thanh đưa ra lời kết tội tại Tòa Tiểu Hình (County Court) thuộc Tiểu Bang Victoria ở Melbourne, hôm Thứ Ba, ngày 11 tháng 12 [1 ngày trước công bố của Vatican]. Quan tòa quyết định việc lên án sẽ diễn ra đầu tháng Hai năm 2019 và cho Đức Hồng Y được tại ngoại hầu tra”.

Nhưng liền sau đó, tờ này cho hay: “Người ta ít biết được bản chất các lời tố cáo mà Đức Hồng Y Pell vốn bị buộc vì toàn bộ vụ xử và cả vụ xử thứ hai sắp diễn ra đã bị đặt dưới lệnh hủy bỏ [tường trình] nghiêm ngặt của chánh án Peter Kidd. Lệnh này cấm việc tường trình vụ án của bất cứ hình thức truyền thông nào trong nước cho tới khi phiên xử thứ hai để tránh gây tiên kiến đối với vụ án trong cả hai phiên xử. Chánh án đã cấm việc công bố con số các nguyên đơn trong cả hai phiên xử cũng như con số và bản chất các lời tố cáo, ngoại trừ sự kiện này là các lời tố cáo liên hệ tới ‘các vi phạm tình dục trẻ em từ hồi xa xưa’”.

Tương cũng nên biết các luật sư của Đức Hồng Y và các công tố viên của Tiểu Bang Victoria đã đồng ý tách các lời tố cáo thành hai phiên xử: một liên hệ tới các vi phạm nói là diễn ra tại Nhà Thờ Chánh Tòa Melbourne, và một liên hệ tới các vi phạm nói là diễn ra ở Hồ Boi Ballarat. Tờ America cho hay các kết tội lần này liên hệ tới vụ đầu. Vụ này bắt đầu hồi tháng Chín, nhưng kết cục bằng một bồi thẩm đoàn ngang ngửa, nên đã xử lại hồi tháng 11 vừa qua với một bồi thẩm đoàn đồng thanh kết tội.

Ký giả O’Connell của tờ America không cho hay tờ báo của ông “xác nhận” bằng cách nào! Tuy nhiên, sau đó, cho hay: “Vatican chưa bình luận về tin Đức Hồng Y bị kết tội vì tôn trọng lệnh hủy bỏ [tường trình]. Thực vậy, hôm Thứ Tư, ngày 12 tháng 12, khi trả lời một câu hỏi tại buổi họp báo ở Vatican về việc Đức Hồng Y có còn là bộ trưởng Văn Phòng Kinh Tế hay không dưới ánh sáng tình huống tư pháp của ngài, đã trả lời như sau: ‘Tòa Thánh hết lòng tôn trọng các thẩm quyền tư pháp của Úc. Chúng tôi biết rằng hiện có lệnh hủy bỏ [tường trình] và chúng tôi tôn trọng lệnh này’”.

O’Connell cho biết thêm: Đức Hồng Y Pell sẽ kháng án. Nên nhớ, Đức Tổng Giám Mục Wilson của Úc từng bị Tòa kết án che đậy lạm dụng tình dục, nhưng đã thành công trong kháng án của ngài. Tòa phá án của Úc vừa tuyên bố ngài vô tội.

### **23. Tin thêm về việc kết tội Đức Hồng Y Pell**

Vũ Văn An, 14/Dec/2018

Sau tờ America và CWN News, tờ Crux cũng đã loan tin về việc Đức Hồng Y Pell bị bồi thẩm đoàn của Tòa Án Melbourne kết tội lạm dụng tình dục trẻ em. Tờ này loan tin một cách khiến người ta có cảm tưởng họ trực tiếp nghe từ phiên tòa, không trích dẫn theo nguồn tin nào.

Trái lại, Ed Condon của CNA khi loan tin này, cho biết dựa vào “các tường trình truyền thông và các nguồn thân cận với Đức Hồng Y”. Condon đặc biệt nhắc đến nguồn *Daily Beast*.

Còn theo các nguồn thân cận của Đức Hồng Y Pell, thì Condon cho rằng hồi tháng Mười vừa qua, hai nguồn không thuộc toán luật sư của ngài cũng không thuộc hàng giáo phẩm Úc, đã cho CNA hay: phiên xử đầu tiên đã kết thúc bằng một bồi thẩm đoàn không thống nhất. Một nguồn cho biết rõ: bồi thẩm đoàn bị kẹt ở thế bế tắc 10-2 ủng hộ Đức Hồng Y.

Trong một nhận định ngỏ cùng CNA ngày 12 tháng 12, cũng nguồn trên cho hay lần này, lời kết tội đã đạt tới.

Việc kết tội trên chưa được hệ thống tư pháp Úc xác nhận và lệnh cấm tường trình vẫn còn hiệu lực trong vài tháng tới.

Theo nguồn này, Đức Hồng Y Pell sẽ bị kết án vào đầu năm 2019. Ngài sẽ không bị giam trước khi bị kết án.

### **Nhất định chờ cho tới khi có một bồi thẩm đoàn chịu kết tội**

Condon nhắc lại: hồi tháng Tư năm nay, Robert Richter, luật sư trưởng của Đức Hồng Y Pell, đã bác bỏ các lời tố cáo chống lại ngài. Ông cho hay: “các lời tố cáo là sản phẩm của óc tưởng tượng, sản phẩm của các vấn đề tâm thần mà nguyên đơn có thể có hoặc không, hay đơn thuần chỉ là sáng chế nguyên vẹn, nhằm trừng phạt đại diện của Giáo Hội Công Giáo tại đất nước này”.

Richter còn nói thêm rằng các lời tố cáo “không thể nào tin được” và “không lẽ nào có được, nếu không muốn nói là không thể nào có được”.

Condon nhận định: “cho đến lúc áp đặt lệnh cấm tường trình hồi tháng Sáu, Đức Hồng Y Pell là đầu đề được truyền thông tại Úc liên tiếp chú ý, nên mới có lệnh cấm. Phạm vi của sự chú ý đầy thù nghịch, nhắm vào Đức Hồng Y Pell của một số cơ quan truyền thông Úc, thậm chí trước khi có các lời tố cáo, đã dẫn đến cuộc tranh luận công cộng của một số cơ quan truyền thông Úc về việc liệu có thể có được một bồi thẩm đoàn vô tư hay không cho Đức Hồng Y”.

Ông nhận định thêm: “Mặc dù lệnh cấm đã được ban hành, một nguồn tin vẫn hoài nghi tính liêm chính của vụ xử. Trong một số nhận định nói với CNA, nguồn tin này gọi vụ xử là “một trò hề” và là “một vụ sấn phù thủy”. Ông cho

hay: các công tố viên Úc cương quyết có được một vụ kết tội, bắt chấp vụ xử bất thành trước đây. Ông bảo: “họ tiếp tục tiến tới cho tới khi có được một bồi thẩm đoàn đem đến cho họ điều họ muốn”.

### **Hoài nghi tính liêm chính của Toà Melbourne**

Nói về sự liêm chính của tòa án Úc, Condon cũng cho rằng “tuần trước, một tòa án khác của Úc đã lật ngược vụ kết tội mới đây chống lại vị cựu Tổng Giám Mục của Adelaide, Philip Wilson, vì tội không báo cáo các lời tố cáo lạm dụng tình dục.

Chánh Án tòa án Newcastle là Roy Ellis, ngày 6 tháng 12, nói rằng công tố đã không chứng minh quá được sự hoài nghi hợp lý rằng Đức Tổng Giám Mục Wilson không báo cáo sự lạm dụng do Cha James Fletcher phạm khi vị này bị kết án năm 2004 vì tội lạm dụng trẻ em diễn ra giữa các năm 1989 và 1991.

Chánh án cũng nhắc đến ảnh hưởng quá đáng của truyền thông đối với vụ án. Ông nói rằng “đây không phải là lời phê bình của truyền thông, nhưng dù có ý hay không, nguyên sự hiện diện của số lượng truyền thông lớn từ khắp nước Úc và thế giới cũng mang theo nó một số lượng áp lực nào đó đối với tòa án”.

Sự hiện diện nặng nề của truyền thông “có thể được coi như một áp lực khiến tòa phải đạt tới một kết luận xem ra nhất quán đối với đường hướng của công luận, hơn là nhất quán với thượng tôn pháp luật vốn đòi tòa án phải cung cấp công lý cá thể theo các diễn trình phán kết của mình”.

Ông nói thêm: “Tiềm năng truyền thông gây áp lực ảnh hưởng tới tính độc lập của tư pháp có thể tinh tế hay rất có tính phá hoại, theo nghĩa nó là con voi trong phòng không ai thấy hay thừa nhận hoặc muốn thấy hay thừa nhận”.

Chánh án Ellis nói thêm: “Đức Tổng Giám Mục Wilson không thể bị kết án chỉ vì “Giáo Hội Công Giáo có nhiều điều phải trả lời liên quan tới phương thức tự che chở mình có tính lịch sử” đối với việc giáo sĩ lạm dụng tình dục. Ông bảo: “Philip Wilson, khi xuất hiện trước tòa này, đơn thuần chỉ là một cá nhân có đầy đủ quyền luật định như mọi con người khác trong cộng đồng của chúng ta. Không tùy thuộc ở tôi phải trừng phạt Giáo Hội Công Giáo vì những thiếu sót có tính định chế về luân lý của nó hay trừng phạt Philip Wilson vì tội của James Fletcher nay đã chết bằng cách coi Philip Wilson phạm tội đơn thuần dựa trên việc ông là một linh mục Công Giáo”.

### **Tòa án Melbourne đe dọa cả báo chí ngoại quốc**

Nhưng nhận xét về tính liêm chính của tòa Melbourne không ai sắc bén bằng



churchmilitant.com. Vì tường trình của tờ này, công tố và chánh án Melbourne đã gửi thư đe dọa sẽ đưa họ ra toà vì vi phạm lệnh cấm tường trình. Có điều lệnh cấm tường trình chỉ có giá trị đối với truyền thông Úc, trong khi churchmilitant.com là tờ báo mạng đặt trụ sở tại Hoa Kỳ. Điều trớ trêu này phần nào nói lên tính hồ đồ của công tố và chánh án Melbourne.



Thực vậy, sau bài báo “Cardinal Pell Felled by Abuse Claims — But Are They Credible?”, churchmilitant.com đã bị công tố viên của tòa Melbourne, Kerri Judd, dọa sẽ truy tố để chịu hình phạt tối đa nếu không chịu bồi bổ bài báo.

Công tố Úc không phải không biết churchmilitant.com có trụ sở ở Hoa Kỳ. Nhưng Judd có đề cập đến khả thể xin “dẫn độ” các tờ báo ngoại quốc vi phạm lệnh cấm này để trị tội. Không hiểu do đâu, họ có ý nghĩ kỳ quái như thế. Phải chăng họ

quyết kết tội bằng được người “chính thống” nhất trong hàng ngũ các nhà lãnh đạo Công Giáo Úc và hoàn cầu chăng?

Dù sao, theo churchmilitant.com, lãnh thổ tiểu bang Victoria nổi tiếng ban hành các lệnh cấm này, đến nỗi người ta gọi nó là "Suppression State" (Tiểu Bang Lệnh Cấm). churchmilitant.com cho biết: nhiều tờ báo Úc, như tờ The Age, Daily Telegraph, chỉ trích việc ban hành các lệnh cấm này.

Nhiều tờ báo ngoại quốc cũng tường trình vụ kết tội này nhưng chưa hề nghe có

tờ nào bị đe dọa như churchmilitant.com. Có lẽ vì tờ này công khai nghi vấn việc kết tội chẳng.

Theo tờ này, có hai lý do để nghi vấn.

*Thứ nhất, các lời tố cáo không đáng tin.* Chúng cho rằng Tổng Giám Mục Melbourne đã mò mẫm hai bé trai bên trong khuôn viên nhà thờ chánh tòa trong thập niên 1990. Đức Hồng Y Pell từng bị tố cáo nhiều điều, nhưng chưa bao giờ bị tố là ngu đần cả. Ngài vốn tích cực trong việc tạo ra giải pháp cho cuộc khủng hoảng lạm dụng tình dục năm 1996 bất chấp một số phê phán của các giám mục Úc khác vì cho rằng nên chờ đợi xem sao. Ngài hành động thế chỉ vì nghĩ rằng đây là vấn đề hết sức quan trọng. Trong khoảng thời gian này, ngài cũng bị các người đồng tính phản đối nhắm vào. Nên không thể tin được một người tự chủ như ngài lại khinh suất đến có thể làm một chuyện dơ dáy dễ bị lộ tẩy đến thế.

Những người biết rõ ngài thấy thứ tố cáo này không nhất quán với nhân cách của ngài. Người ta dễ tin ngài có thể che chở các linh mục phạm tội hơn là tráo và phạm thượng đến có thể mò mẫm các bé trai bên trong một nhà thờ.

Một điều cũng đáng lưu ý đây là lần thứ hai, Đức Hồng Y Pell bị xử về cùng một thứ tội. Vụ xử đầu tiên kết cục bằng một bồi thẩm đoàn chia rẽ 10-2 nghiêng về phía tha bổng ngài. Điều gì cũng có thể, kể cả việc Đức Hồng Y phạm tội ác, nhưng bồi thẩm đoàn trước đã không xác tín ngài phạm tội.

*Thứ hai, phiên xử Đức Hồng Y Pell có hợp tình hợp lý (fair) hay không?* Khuôn mặt của Đức Hồng Y Pell tại Úc có lẽ không giáo sĩ thuộc bất cứ tuyên tín nào sánh bằng, ngoại trừ Đức Giáo Hoàng. Ngoài việc phục vụ tại Vatican và là Tổng Giám Mục Melbourne và Tổng Giám Mục Sydney, hai thành phố lớn nhất của Úc, ngài còn giữ một cột báo cho một tờ nhật báo, thường xuyên xuất hiện trên truyền thanh và truyền hình, một đại biểu tại Hội Nghị Hiến Pháp Úc, trong đó, ngài là một người bên vực chính nghĩa cộng hòa một cách hăng say; một người hoài nghi sự thay đổi khí hậu; và là một người hết lòng bên vực các giá trị truyền thống Kitô Giáo.

Bên trong Giáo Hội, ngài kiên định bên vực Đức Giáo Hoàng và nền chính thống. Điều này tạo cho ngài nhiều kẻ thù nơi những người Công Giáo cấp tiến. Đồng thời, ngài là một quản trị viên hết sức có hiệu năng và nhìn xa trông rộng, dẫm lên chân nhiều người.

Tóm lại, ngài là một trong những người Úc gây tranh cãi nhiều nhất thuộc thế hệ của ngài. Không ai không có một ý kiến về George Pell. Xử ngài ở Melbourne, Trung Tâm Ghét-Pell, cũng giống như xử Hillary Clinton ở Texas,



nơi 2 phần 3 dân chúng thi nhau đòi nhốt bà.

Vì những lý do không ai hiểu nổi, Cảnh Sát Melbourne đã săn đuổi Pell một cách mạnh mẽ hết sức phi thường, và không đẹp đẽ gì. Năm 2013, họ đã lập một toán đặc nhiệm để tìm kiếm các đơn kiện chống lại ngài, trong khi cả năm, họ vẫn không nhận được một tờ đơn nào. Năm 2016, một toán đặc nhiệm về lạm dụng tình dục phỏng vấn ngài ở Rome. Cảnh sát cố tình rò rỉ tin này cho công chúng.

Cảnh sát Victoria nổi tiếng tham nhũng. Mới đây, có tiết lộ cho thấy họ đã thuyết phục một luật sư hình sự thông tri về các thân chủ của bà và nhờ thế, việc kết tội hàng trăm tội nhân đã được hủy bỏ. Tháng này, tối cao pháp viện Úc cho biết “Cảnh Sát Victoria phạm một tác phong đáng trách”.

Chưa kể, đầu năm ngoái nhà báo Melbourne, Louise Milligan, còn cho xuất bản cuốn *Cardinal: The Rise and Fall of George Pell*. Được đọc và quảng bá rầm rộ, nó là nguồn cho những lời tố cáo điên cuồng trong vụ xử ngài.

Thành thử trong hai năm qua, bầu khí của Melbourne đầy những cười thầm ác ý và những bình luận đầy nọc độc về Đức Hồng Y Pell và Giáo Hội Công Giáo. Làm sao tìm được một bồi thẩm đoàn vô tư trong bầu không khí này?

## **24. Phản ứng của Tòa Thánh trước tin Đức Hồng Y Pell bị kết án**

Vũ Văn An, 26/Feb/2019



Việc Đức Hồng Y Pell bị tòa án Melbourne kết án đã diễn ra cách nay 2 tháng. Lúc đó, đã có người lên tiếng hỏi ông Burke, phát ngôn viên của Tòa Thánh, và ông đã ngắn gọn trả lời rằng Tòa Thánh tôn trọng hệ thống pháp lý của Úc và diễn trình pháp lý ấy chưa chấm dứt, nên Tòa Thánh chưa có tuyên bố nào về bản thân Đức Hồng Y Pell. Có người cho rằng Ông Burke, khi tuyên bố như thế, ý thức rõ lệnh cấm của Tòa Melbourne đối với việc tường trình bất cứ chi tiết nào quanh vụ án.

Nay thì quan tòa Melbourne đã “nhanh chóng” hủy bỏ vụ án thứ hai chống lại Đức Hồng Y Pell, lý do khiến họ áp đặt lệnh cấm, để báo chí và công luận tha hồ làm rùm beng vụ “tai tiếng” mà họ cho là làm rúng động Giáo Hội Công Giáo, kịp thời khiến mọi người một là coi thường ý nghĩa của Hội Nghị “Bảo Vệ Các Vị Thành Niên Trong Giáo Hội” hai là áp lực để Giáo Hội làm mạnh hơn nữa với mục đích lũng đoạn hoàn toàn hàng ngũ lãnh đạo của Giáo Hội Công Giáo hoàn cầu.

Nhưng Tòa Thánh vẫn giữ vững lập trường bình dị của mình. Thực vậy, vị giáo phẩm đầu tiên lên tiếng sau việc tòa cho phép công luận bàn tán về vụ Đức Hồng Y Pell, Đức Tổng Giám Mục Mark Colerodg, Chủ Tịch Hội Đồng Giám Mục Úc. Ngài viết:

“Tin tức về việc kết án Đức Hồng Y George Pell vì các cáo buộc lạm dụng tình dục trẻ em đã lâu năm đã làm nhiều người khắp nước Úc và khắp thế giới ngỡ ngàng, trong đó có các giám mục Công Giáo Úc.

“Các giám mục đồng ý rằng mọi người nên bình đẳng dưới pháp luật, và chúng tôi tôn trọng hệ thống pháp lý của Úc. Cùng một hệ thống pháp lý đã đưa ra lời kết án sẽ xem xét việc kháng án mà toán luật sư của Đức Hồng Y đã đệ nạp. Hy vọng của chúng tôi, lúc nào cũng thế, là: nhờ diễn trình này, công lý sẽ được phục vụ.

“Trong khi chờ đợi, chúng tôi cầu nguyện cho tất cả những ai từng bị lạm dụng và gia đình họ, và chúng tôi tái cam kết làm mọi điều có thể làm để bảo đảm rằng Giáo Hội là nơi an toàn cho mọi người, nhất là người trẻ và người dễ bị thương tổn”.

Liên sau đó, Tòa Thánh, qua Ông Alessandro Gisotti, Giám Đốc lâm thời của Phòng Báo Chí Tòa Thánh, cũng đã ra thông cáo như sau:

“Tòa Thánh nhất trí với lời tuyên bố do Chủ Tịch Hội Đồng Giám Mục Úc công bố liên quan đến việc kết tội ở tòa sơ thẩm liên quan đến Đức Hồng Y George Pell. Đây là tin đau đớn, như chúng ta biết rõ, đã gây ngỡ ngàng cho nhiều người, không phải chỉ ở Úc. Như đã phát biểu trong nhiều dịp khác, chúng tôi rất có lòng tôn trọng đối với các thẩm quyền pháp lý của Úc. Vì lòng tôn trọng này, chúng tôi chờ đợi kết quả của diễn trình kháng án. Trong khi chờ phán quyết sau cùng, chúng tôi kết hợp với các giám mục Úc trong việc cầu nguyện cho mọi nạn nhân của lạm dụng, và tái khẳng định cam kết của chúng tôi trong việc làm mọi điều có thể làm để Giáo Hội là căn nhà an toàn cho mọi người, nhất là các trẻ em và những người dễ bị thương tổn nhất. Để bảo đảm diễn trình công lý, Đức Thánh Cha đã xác nhận các biện pháp đề phòng (precautionary) do Đấng Bản Quyền địa phương áp đặt lên Đức Hồng Y George Pell khi ngài trở về Úc. Nghĩa là, trong khi chờ đợi việc lượng định các sự kiện cuối cùng, như vốn là qui phạm, Đức Hồng Y George Pell bị cấm thi hành thừa tác vụ công khai và bất cứ tiếp xúc tự ý nào với các vị thành niên”.

Tổng Giáo Phận Sydney, nơi Đức Hồng Y George Pell là Tổng Giám Mục trước đây và là nơi ngài hiện đang cư ngụ và do đó thuộc bản quyền Đức Tổng Giám Mục Anthony Fisher, theo Đài ABC, chỉ vắn tắt, có thể rất vắn tắt, tuyên bố rằng: phải chờ kết quả cuộc kháng án của Đức Hồng Y George Pell. Đài này cũng phỏng vấn một số giáo dân: họ tỏ ra bình thản và cho hay: điều quan trọng là chờ kết quả kháng cáo.

**25. Cha Brennan, Dòng Tên: vụ kết án Đức Hồng Y Pell đảo ngược diễn trình công lý: gánh nặng từ nay thuộc bị cáo phải chứng minh sự vô tội, chứ không thuộc công tố viện phải chứng minh tội lỗi.**

Vũ Văn An, 26/Feb/2019



Tờ The Catholic Weekly, tờ tuần báo của tổng giáo phận Sydney, nơi Đức Hồng Y George Pell từng là Tổng Giám Mục và hiện nay là nơi ngài cư trú, và do đó, thuộc bản quyền Đức Tổng Giám Mục Anthony Fisher, ngày 26 tháng Hai, đã cho đăng bài nhận định khá chi tiết của Cha Frank Brennan Dòng Tên, một chuyên gia luật pháp nổi tiếng tại Úc.

### **Diễn tiến vụ xử**

Thoạt đầu ngài thuật lại diễn tiến vụ xử:

“Bồi thẩm đoàn mất ba ngày để cân nhắc sau một phiên tòa kéo dài bốn tuần. Vụ xử trên thực tế là một phiên xử lại. Phiên xử đầu tiên, bồi thẩm đoàn không thể nhất trí. Phiên tòa liên quan đến hai người được coi là nạn nhân, một trong số họ đã chết.

"Công chúng có thể tham dự các thủ tục tố tụng này nếu họ biết chỗ đi trong



Tòa án Hạt Melbourne. Công chúng cũng có thể nghe tất cả các bằng chứng ngoại trừ bản ghi âm bằng chứng khiếu nại của nguyên cáo từ phiên tòa đầu tiên. Nguyên cáo, người không thể được nhận diện, đã không đưa ra bằng chứng tại phiên tòa xử lại; bản ghi âm từ phiên tòa đầu tiên đã được thừa nhận là bằng chứng của người khiếu nại.

"Bản ghi âm chỉ dành cho công chúng khi nó được các luật sư trích dẫn để khảo sát các nhân chứng khác hoặc trong các diễn từ cuối cùng của họ ngỏ với bồi thẩm đoàn, và bồi thẩm phán khi ông ngỏ lời với bồi thẩm đoàn. Vì vậy, không có thành viên nào của công chúng có một bức tranh hoàn chỉnh về bằng chứng và không thành viên nào của công chúng có thể đưa ra một đánh giá về cách xử sự của người khiếu nại.

"Bằng chứng của người khiếu nại ở phiên tòa đầu tiên kéo dài hai ngày rưỡi. Nó đã được đối chất trong hơn một ngày bởi luật sư bên vực cho Đức Hồng Y Pell, Robert Richter QC, người có tiếng là một trong những luật sư giỏi nhất và là một trong những người đối chất hắc búa nhất trong nghề luật sư.

"Đức Hồng Y Pell đã không đưa ra bằng chứng nhưng một bản ghi cuộc phỏng vấn của cảnh sát, trong đó, ngài phủ nhận các cáo buộc, được nêu ra làm bằng chứng. Bằng chứng của người khiếu nại liên quan đến các biến cố xảy ra vào năm 1996 hoặc 1997 khi anh ta là một cậu bé mười ba tuổi trong ca đoàn của Nhà thờ Thánh Patrick ở Melbourne. Hầu hết các nhân chứng khác từng là những cậu bé ca viên, cậu bé giúp lễ hoặc các viên chức Nhà thờ chính tòa vào năm 1996 khi Đức Hồng Y Pell lần đầu tiên trở thành tổng giám mục của Melbourne".

## **Nội dung vụ án**

Sau đó, Cha thuật lại nội dung lời tố cáo:

"Người khiếu nại tuyên bố rằng biến cố đầu tiên, liên quan đến bốn cáo buộc, xảy ra sau một Thánh lễ long trọng Chúa Nhật do Đức Tổng Giám Mục Pell cử hành vào nửa cuối năm 1996. Cơ sở chung giữa công tố viện và luật sư bào chữa là: các ngày phải được quy bốn tội danh này là 15 tháng 12 năm 1996 hoặc 22 tháng 12 năm 1996.

"Đây là những ngày mà Thánh lễ Chúa Nhật long trọng thứ nhất và thứ hai được Đức Tổng Giám Mục Pell cử hành tại Nhà thờ chính tòa sau khi ngài trở thành tổng giám mục vào tháng 8 năm 1996. Nhà thờ đang được sửa sang và do đó không được sử dụng cho các Thánh lễ Chúa Nhật trong các tháng đầu năm 1996.

"Người khiếu nại nói rằng anh ta và một cậu bé ca viên khác đã rời khỏi đám rước phụng vụ vào cuối một Thánh lễ Chúa Nhật và đi lục lọi ngoài phòng áo lễ nơi họ bắt đầu nốc rượu lễ. Đức Tổng Giám Mục xuất hiện không người đi theo, la mắng họ, và rời, trong khi còn mặc đầy đủ phẩm phục phụng vụ kèn cồng, đã tiến hành ba hành vi tình dục hèn hạ bao gồm cả sự giao hợp bằng miệng người khiếu nại. Người khiếu nại nói rằng cửa phòng áo lễ mở rộng và các em giúp lễ đang đi lại dọc hành lang. Người khiếu nại nói rằng anh ta và cậu bé kia sau đó trở lại tập luyện với ca đoàn. Ca đoàn đang thực hiện một cuộc thu âm Giáng sinh tại thời điểm đó.

"Hai cậu bé ca đoàn này ở lại ca đoàn thêm một năm nữa, nhưng người khiếu nại cho biết, họ không bao giờ nói về vấn đề này với nhau, mặc dù đôi khi họ có những lần ngủ ở nhà của nhau. Cậu bé thứ hai đã từng được mẹ hỏi rằng cậu có từng bị ai lạm dụng chưa và cậu nói cậu chưa bị như vậy.

"Người khiếu nại tuyên bố rằng khoảng một tháng sau đó, sau Thánh lễ Chúa Nhật khi Đức Tổng Giám Mục đang chủ sự (nhưng không cử hành Thánh lễ), Đức Tổng Giám Mục Pell đi dọc hành lang bên ngoài phòng áo lễ nơi có nhiều ca viên và người khác đang rảo quanh. Anh ta tuyên bố rằng Đức Tổng Giám Mục Pell rất nhanh tóm lấy anh ta, đẩy anh ta vào tường và nắm chắc bộ phận sinh dục của anh ta. Đây là chủ đề của lời cáo buộc thứ năm. Đức Hồng Y Pell không biết cậu bé nào và không có liên lạc với ai trong số họ sau đó”.





## Vai trò công tố viện

Sau đây là đoạn cha nói về công tố viện:

“Lý lẽ của công tố viện là: Đức Hồng Y Pell trong Thánh lễ long trọng Chúa Nhật đầu tiên hoặc thứ hai của ngài trong tư cách Tổng Giám mục, vì một lý do không rõ nào đó, quyết định bỏ đám rước và các phụ tá phụng vụ của ngài và vội vã bỏ lối vào Nhà thờ chính tòa để tới phòng áo lễ, không có sự cùng đi của vị Chương Nghi là Đức Ông Charles Portelli trong khi đám rước phụng vụ vẫn còn đang kết thúc. Đức Ông Portelli và người coi phòng áo lễ lâu năm là Max Potter đã mô tả việc Đức Tổng Giám Mục luôn được đồng hành sau một Thánh lễ trọng thể có đám rước cho đến khi một trong số họ giúp Đức Tổng Giám Mục cởi áo lễ trong phòng áo.

"Có đủ bằng chứng cho thấy Đức Tổng Giám Mục là người giữ đúng hình thức phụng vụ và ngài đã khai triển các nghi thức nghiêm ngặt trong thời gian làm tổng giám mục, dừng lại ở lối vào Nhà thờ sau Thánh lễ để chào hỏi giáo dân thường là trong 10 đến 20 phút, trước khi trở lại phòng áo để cởi bỏ phẩm phục cùng với vị Chương Nghi của ngài. Công tố cho rằng các thủ tục này có thể đã không được đặt để khi Đức Tổng Giám Mục Pell lần đầu tiên trở thành tổng giám mục. Gọi ý là các dàn xếp phụng vụ khác có thể đã được xem xét”.

## Nhận định của Cha Brennan

Và sau đây là nhận định của Cha Brennan:

“Trong phát biểu cuối cùng của mình, luật sư Richter đã chỉ trích những mâu thuẫn cố hữu và tính bất cái nhiên (improbability) của nhiều chi tiết trong câu chuyện này. Tôi đã nghe một số bằng chứng công khai có sẵn và đã đọc hầu hết các bản ghi chép lại (transcripts). Tôi thấy nhiều lời phê bình của luật sư Richter về câu chuyện này rất thuyết phục. Bất cứ ai quen thuộc với việc tiến hành Thánh lễ long trọng tại Nhà thờ chính tòa với ca đoàn đầy đủ sẽ thấy rằng hầu như không có một giám mục nào, nếu không có lý do nghiêm trọng, lại bỏ đoàn rước kiệu lúc tan lễ và lui vào phòng áo lễ không có ai đi cùng.

"Các nhân chứng quen thuộc với phẩm phục phụng vụ đã được gọi tới; họ đưa ra bằng chứng thuyết phục rằng không thể đưa ra một dương vật cương cứng qua một áo *anba* (alb=áo chùng trắng) liền mạch. Áo *anba* là một chiếc áo choàng dài, mặc dưới một áo lễ (chasuble) nặng hơn. Nó được giữ chặt và ngay ngắn nhờ một dây lưng giống như một dây thắt lưng kéo thật chặt. Áo *anba* không thể được mở cúc hoặc mở dây kéo, các lỗ duy nhất là các khe nhỏ ở bên

cạnh để có thể thò tay vào các túi quần bên dưới.

"Khiếu nại ban đầu của người khiếu nại với cảnh sát là Đức Tổng Giám Mục Pell đã vạch (parted) phẩm phục của ngài, nhưng áo anba không thể vạch được; nó giống như một chiếc váy liền mạch. Sau đó, người khiếu nại nói rằng Đức Tổng Giám Mục Pell di chuyển phẩm phục qua một bên. Áo anba được giữ chặt bằng một dây lưng không thể di chuyển qua một bên được. Cảnh sát không bao giờ kiểm tra các phẩm phục trong các cuộc điều tra của họ, và công tố cũng không cho thấy rằng các phẩm phục có thể bị vạch hoặc di chuyển sang một bên như người khiếu nại đã cáo buộc. Đề xuất cho rằng các tội danh bị buộc tội đã được thực hiện ngay sau Thánh lễ bởi một Tổng Giám mục còn mặc phẩm phục hoàn toàn trong phòng áo lễ với cánh cửa mở rộng và được mọi người nhìn toàn cảnh từ hành lang quả là điều tôi không thể tin được.

"Tôi rất ngạc nhiên trước bản án. Thực tế, tôi tan nát cả cõi lòng. Kết luận duy nhất của tôi là bồi thẩm đoàn đã bắt kể nhiều lời chỉ trích do Richter đưa ra bằng chứng rõ ràng về bằng chứng của nguyên cáo, và mặc dù người khiếu nại bị nhầm lẫn về mọi cung cách của sự việc, nhưng bồi thẩm đoàn vẫn cứ nghĩ - như ủy ban hoàng gia gần đây đã thảo luận - rằng trẻ em bị xâm phạm tình dục lúc nào cũng nhớ chi tiết về thời gian, địa điểm, trang phục và tư thế. Mặc dù người khiếu nại sai về đủ loại sự kiện, nhưng bồi thẩm đoàn vẫn tin rằng Đức Hồng Y Pell đã làm điều gì đó khủng khiếp đối với anh ta. Các bồi thẩm viên chắc đã đánh giá người khiếu nại là trung thực và đáng tin cậy mặc dù nhiều chi tiết anh ta đưa ra là không thể cái nhiên (improbable) nếu không muốn nói là không thể.



"Đức Hồng Y Pell đã được công luận chú ý trong một thời gian rất dài. Có một số người sẵn sàng kết án ngài về mọi điều ở tòa công luận bất kể bằng chứng ra sao. Có nhiều người khác không bao giờ kết án ngài bất cứ điều gì, hết sức tôn trọng ngài. Hệ thống công lý hình sự có mục đích chống lại các định kiến này. Tuy nhiên hệ thống này đang bị sức căng nghiêm trọng, khi nói đến Đức Hồng Y Pell.

"Các biến cố trong cuộc điều tra của quốc hội Victoria, ủy ban hoàng gia liên bang, việc xuất bản cuốn sách 'Cardinal' của Louise Milligan và bài hát 'Come Home (Cardinal Pell)' của Tim Minchin đã được tiếp theo, chỉ hai tuần trước khi phiên tòa bắt đầu, bởi lời xin lỗi của Quốc hội đối với các nạn nhân của nạn trẻ em bị lạm dụng tình dục.

"Thủ tướng Scott Morrison nói: 'Không chỉ như một người cha, mà còn như một Thủ tướng, tôi cũng tức giận vì việc hủy hoại có tính toán cuộc sống và lạm dụng lòng tin, kể cả những người đã lạm dụng lá chắn đức tin và tôn giáo để che giấu tội ác, một lá chắn được giả thiết để bảo vệ người vô tội, chứ không bảo vệ kẻ gây tội. Họ bị kết án... thay mặt cho nhân dân Úc, Quốc hội này và chính phủ chúng tôi... nói đơn giản tôi tin các bạn, chúng tôi tin các bạn, đất nước của các bạn tin các bạn'.

"Những điều như thế có xu hướng chuyển không phải gánh nặng pháp lý, mà là gánh nặng uy tín lên người bị buộc tội phải chứng minh sự vô tội thay vì công tố viện phải chứng minh tội lỗi.

"Phán quyết có sẽ khác không nếu Đức Hồng Y Pell đưa ra bằng chứng? Ai có thể nói được? Người ta chỉ có thể nói rằng, mặc dù bên bào chữa dường như có cơ sở mạnh trong việc đệ trình rằng các hoàn cảnh khiến cho câu chuyện công tố đưa ra rõ ràng là không cái nhiên, nhưng việc này đã không đem lại việc tha bổng.

"Bản án có bất hợp lý không? Nó có thể được hỗ trợ về phương bằng chứng không? Đó là những câu hỏi cho tòa thượng thẩm. Tôi chỉ hy vọng và cầu nguyện rằng người khiếu nại có thể tìm được sự bình yên, có thể tiếp tục với cuộc sống của mình, bất kể việc kháng cáo đi theo hướng nào. Nếu kháng cáo thất bại, tôi hy vọng và cầu nguyện rằng Đức Hồng Y Pell, hướng về nhà tù, không phải là nạn nhân vô tình của một quốc gia bị thương đang tìm kiếm một con dê tế thần. Nếu kháng cáo thành công, Cảnh sát Victoria nên duyệt lại sự thỏa đáng của việc điều tra của cảnh sát về các cáo buộc hình sự nghiêm trọng này.

"Khi các thủ tục tố tụng chống lại Đức Hồng Y Pell lần đầu tiên bắt đầu vào tháng 7 năm 2017, Fran Kelly đã hỏi tôi trên chương trình *ABC Radio National Breakfast*: 'cha có lo ngại về vụ này không, bất kể kết quả ra sao, và nó sẽ ảnh hưởng đến Giáo hội như thế nào?' Tôi trả lời: 'Fran, tôi nghĩ rằng vụ này sẽ là một thử nghiệm đối với mọi cá nhân và mọi định chế có liên quan. Và điều chúng ta có thể làm là hy vọng rằng kết quả sẽ được đánh dấu bằng sự thật, công lý, hàn gắn, hòa giải và minh bạch. Một thách thức lớn cho giáo hội của tôi, và vâng, rất nhiều người chờ mong ở vụ này. Nhưng điều tuyệt đối cần thiết là phải để luật pháp thực hiện công việc của nó. Và ta hãy chờ đợi và xem bằng chứng, và ta hãy chờ đợi và xem nó diễn ra như thế nào. Và ta hãy hy vọng có thể có sự thật và công lý cho tất cả các cá nhân liên quan đến các thủ tục tố tụng này'.

Và đó vẫn là hy vọng của tôi

## **26. Phản ứng đối với việc kết án Đức Hồng Y George Pell**

Vũ Văn An, 27/Feb/2019





Ngay trước khi quan tòa bãi bỏ tình trạng tại ngoại hầu tra để đưa Đức Hồng Y Đức Hồng Y Pell vào cái gọi là “Assessment Prison” (nhà tù để lượng định), người ta đã thấy ngài bị dư luận “bách hại” như thế nào; họ gọi ngài là “monster”, là “animal”, là “burn in hell!”. Nhân phẩm không còn.

### **Cầu nguyện cho cả công lý và sự thật được phục vụ nữa**

Đó là hình ảnh mà theo nhà luật học và phó viện trưởng Viện Đại Học Công Giáo Úc, Greg Craven, phần lớn giới truyền thông và cơ quan chấp pháp của Victoria cố tình tạo ra ngay cả trước khi phiên tòa bắt đầu.

Và sau khi Đức Hồng Y Pell đã vào tù, hình ảnh ấy chỉ càng tồi tệ hơn nữa. Hầu hết báo chí và các cơ quan phát tuyến tô vẽ ngài là người “disgraced” và công chúng là Đavít thắng anh khổng lồ Gôliát. Họ ít khi lưu ý tới sự kiện diễn trình pháp lý vẫn chưa hoàn tất, và vì thế, dù đang ở trong “assessment prison”, ngài vẫn là người “innocent” (vô tội).

Những người ủng hộ ngài và dám lên tiếng hình như quá ít. Cả Tòa Thánh lẫn Hội Đồng Giám Mục Úc, khi nói đến trường hợp của ngài, chỉ nghĩ đến việc cầu nguyện cho các nạn nhân bị lạm dụng và gia đình họ. Chỉ có Đức Tổng Giám Mục Anthony Fisher, khi được phóng viên đài số 7 phỏng vấn trên đường từ Công Trường Nhà Thờ Thánh Phêrô đi ra hỏi, đã trả lời: không những cầu

nguyện cho các nạn nhân bị lạm dụng và gia đình họ, mà còn cầu nguyện cho sự thật và công lý được phục vụ.

Hơn lúc nào hết, nay là lúc cả Giáo Hội nên cầu nguyện theo 2 ý hướng của Đức Tổng Giám Mục Fisher, đáng bản quyền của Đức Hồng Y Pell hiện nay. Quả tình, Giáo Hội, chứ không phải cá nhân Đức Hồng Y Pell, đang bị tấn công một cách bất công, phản sự thật.

### **Những người ủng hộ**

Rất may, ít nhất có hai ký giả kỳ cựu của Úc lên tiếng ủng hộ Đức Hồng Y Pell ngay sau khi lệnh cấm tường trình được hủy bỏ. Hai ký giả này, theo Andrea Meade của The Guardian là Andrew Bolt và Miranda Devine. Họ nói: việc kết án Đức Hồng Y George Pell là sai lầm và các lời tố cáo là vô giá trị.

Hai người trên vốn là những người lèo lái (mastheads) tại Úc của Ông Rupert Murdoch. Họ từng cho công bố nhiều bài báo nổi tiếng đề bênh vực Đức Hồng Y George Pell và lên tiếng hoài nghi đối với lời kết án nhất trí của bồi thẩm đoàn tại tòa sơ thẩm Melbourne.

Là các người giữ mực (column) của News Corp, Andrew Bolt và Miranda Devine dẫn đầu việc tấn công trên các tờ báo hôm thứ Tư, gọi lời kết tội là sai lầm và ví nó với lúc Lindy Chamberlain bị tổng giam sai lầm vì tội giết con sơ sinh là Azaria, và mô tả nó như vụ OJ Simpson “lộn ngược”.

Bolt viết: “Tuyên bố: tôi đã gặp Đức Hồng Y Pell có lẽ năm lần ở trong đời và thích ngài. Tôi không phải là người Công Giáo, thậm chí không phải là Kitô hữu. Ngài là con dê té thần, chứ không phải 1 kẻ lạm dụng trẻ em. Theo ý kiến tôi”.

Mặc dù tờ Herald Sun ở Melbourne hãnh diện nhắc đến tường trình đăng ở trang đầu của Lucie Morris-Marr từ hồi năm 2016 trong đó tiết lộ Đức Hồng Y Pell đang bị điều tra, nhưng nó cũng đăng một bài ngoại thường của Bolt cho rằng vụ công tố thành công là “mỏng manh” (flimsy).

Bolt viết: “theo ý kiến tôi, đây là vụ OJ Simpson của chúng ta, nhưng lộn ngược. Một người bị kết tội không dựa trên sự kiện mà dựa trên định kiến”.

“Đức Hồng Y George Pell đã bị kết tội sai lầm là lạm dụng tình dục 2 cậu trai trong thời kỳ tuổi thiếu niên của họ. Đó là ý kiến của tôi, dựa vào bằng chứng áp đảo”.

Trên chương trình Sky News của mình, Bolt nói Đức Hồng Y Pell là người “bị



biến thành kẻ phải trả giá cho các tội lỗi do Giáo Hội của ngài gây ra”.

Sau khi Morris-Marr rời tờ Herald Sun năm 2016, bà tố cáo News Corp không tái ký hợp đồng với bà vì cuộc tranh cãi với Bolt về câu chuyện Đức Hồng Y Pell. Bolt viết 1 bài trên cùng tờ báo gọi đó là một bôi lọ “xấu xa” tạo thành một phần của chiến dịch “nham hiểm”.

Trong một mục truyền đi khắp nước trên tờ Daily Telegraph, Miranda Devine nói các lời tố cáo của nạn nhân là vô giá trị và Đức Hồng Y Pell vô tội.

Vốn là một người Công Giáo, Devine luôn luôn ủng hộ Đức Hồng Y Pell mạnh mẽ. Năm 2017, bà cho rằng các cáo buộc đã được cảnh sát Victoria làm cho âm ỉ, mục đích khiến người ta sao lãng nạn dịch tội ác ở đó.

Bà viết trên Twitter: “Trưởng Cảnh Sát Victoria, Graham Ashton, hết sức mong có sự sao lãng đối với nạn dịch tội ác mà ông ta không có khả năng kết liễu #HuntingCatholics”.

Hôm thứ Tư, Devine nói rằng lời kết án làm tan nát cõi lòng và Đức Hồng Y Pell là chỗ trút hận thay cho một “Vatican thối nát”

Devine viết trên Daily Telegraph: “nó làm tan nát cõi lòng vì tôi không tin Đức Hồng Y Pell, người mà tôi biết đôi chút và rất ngưỡng phục, có thể phạm tội tấn công tình dục 2 trẻ ca viên trong một nhà thờ chính tòa đông người sau thánh lễ Chúa Nhật khi là Tổng Giám Mục Melbourne năm 1996”.

Tờ báo khổ rộng toàn quốc của Murdoch, tức tờ the Australian, đã có quyết định bất thường là đăng trên trang nhất 2 bài phê bình cho rằng chứng từ của nạn nhân không chắc đúng sự thực (improbable). Nhà học thuật pháp luật và phó viện trưởng Đại Học Công Giáo Úc, Greg Craven, qui lỗi cho cảnh sát và các phương tiện truyền thông, nhất là nhà báo của ABC, Louise Milligan, người đã viết cuốn sách được giải thưởng Walkley về Đức Hồng Y Pell.

Ông viết: “đó chính là chỗ vạ Đức Hồng Y Pell đã tiến quá sai lầm. [Trù] quan tòa vô tư và bồi thẩm đoàn, nhiều thành phần truyền thông, nổi tiếng là các cựu nhà báo của ABC và Fairfax, đã dành nhiều năm cố gắng để người ta nắm chắc rằng Đức Hồng Y Pell là nhân vật đáng ghét nhất ở Úc.

“Xem ra họ muốn ngài đứng trước vành móng ngựa như một yêu tinh, chứ không phải một người tự bệnh vực mình.

“Do đó, điều chúng ta mục kích là một cố gắng có phối hợp của phần lớn các phương tiện truyền thông, kể cả các cơ quan phát tuyến công cộng, và các phần tử của cơ quan chấp pháp Victoria, nhằm bôi lọ tên tuổi của một người trước khi

người này ra tòa”.

Greg Craven là một trong 10 người đã có thư bệnh vực Đức Hồng Y Pell trước khi bị quan tòa kết án. Người khác là cựu Thủ Tướng John Howard. Theo đài số 7, Ông Howard nói rằng các điều đang diễn ra không làm ông thay đổi quan điểm về Đức Hồng Y Đức Hồng Y Pell. Cựu Thủ Tướng Tony Abbott cũng không ngần ngại cho công chúng biết: ông vẫn giữ liên lạc với Đức Hồng Y Pell bằng cách gọi điện thoại vẫn an ngày trong tù.

Như chúng tôi đã cho đăng tải, linh mục Dòng Tên và là luật sư nhân quyền Frank Brennan, người đã tham dự vụ xử, hết sức “rối trí”, cho rằng bồi thẩm đoàn đã không lưu ý chi tới các luận chứng đầy thuyết phục của luật sư bệnh vực. Ngài bảo: “Đề xuất cho rằng các tội danh bị buộc tội đã được thực hiện ngay sau Thánh lễ bởi một Tổng Giám mục còn mặc phẩm phục hoàn toàn trong phòng áo lễ với cánh cửa mở rộng và được mọi người nhìn toàn cảnh từ hành lang quả là điều tôi không thể tin được”.

Một nhà báo kỳ cựu, John Ferguson, người không dự vụ xử, cũng không tin được. Ông viết trong một bài phân tích: “với một người ít được ai ưa như Đức Hồng Y Pell trong cộng đồng thế tục, thậm chí nơi nhiều người Công Giáo, vẫn có những câu hỏi giá trị để nêu lên về việc liệu bồi thẩm đoàn có đúng hay không. Nhiệm vụ này càng trở nên khó khăn bởi sự kiện người tố cáo duy nhất còn sống sau tai tiếng ở nhà thờ chính tòa lại không trình bày bằng chứng công khai.

“Có đáng tin không việc Đức Hồng Y Pell hiếp dâm và mò mẫm một cách bất cẩn và dữ dằn đến thế trong một nhà thờ chánh tòa, trong khi biết có nguy cơ lớn bị bắt quả tang? Có lý hay không việc ngài phạm các tội ác này trong khi đang thiết kế Melbourne Response, giúp bồi thường các nạn nhân bị lạm dụng?”

### **Trong giới Công Giáo**

Điều khác thường là sau khi công bố bản tuyên bố chính thức của Tòa Thánh sáng ngày 26, thì chiều cùng ngày, để trả lời một cuộc phỏng vấn, Ông Alessandro Gisotti, Giám Đốc lâm thời của Phòng Báo Chí Tòa Thánh, lại “rì rỏ” tin cho hay: Đức Hồng Y Pell đang bị Bộ Giáo Lý Đức Tin điều tra và nhiệm kỳ làm tổng trưởng kinh tế Tòa Thánh của ngài đã chấm dứt vào ngày 24 tháng Hai. Dù chưa có thông báo chính thức về việc này, nhưng những tuyên bố như thế chỉ được coi là “phát súng ân huệ” đối với Đức Hồng Y Pell. Người ta thắc mắc về động thái nửa công khai nửa không công khai này của Tòa Thánh, hay cá nhân Ông Gisotti.

Động thái trên càng khiến người ta lưu ý hơn sau khi đọc lời nhận định của John

Allen. Ký giả này cho hay trái với trường hợp McCarrick, ngay từ đầu, các viên chức cao cấp của Giáo Hội đã tin chắc ông này có tội, “nhưng với Đức Hồng Y Pell, họ chưa tin như thế” sau khi ngài bị tòa Melbourne kết tội.

Thực vậy, Allen đã nói chuyện với nhiều nhà cải tổ hàng đầu của Giáo Hội về nạn giáo sĩ lạm dụng tình dục, cả trong lẫn ngoài Vatican, họ vốn không phải là những người tự động dành cho Đức Hồng Y Pell điều người Anh vốn gọi là “benefit of doubt” (tin tưởng) và một số còn không thích một số chủ trương chính trị và thần học cũng như nhân cách “gây tổn thương” (bruising) của Đức Hồng Y Pell. Tuy nhiên họ đều tỏ ý nghi ngờ đối với việc nói rằng ngài phạm các tội như đã được cáo buộc và buộc tội.

Nhân dịp này, Allen cũng cho biết một số phản ứng nơi hàng lãnh đạo Giáo Hội. Những người có khuynh hướng ủng hộ bản án hơn cả không phải là những người cải tổ về lạm dụng tình dục mà là những người thuộc trận tuyến tài chánh, vốn ghét Đức Hồng Y Pell vì việc ngài thách thức hiện trạng tài chánh khi làm tổng trưởng kinh tế.

Còn những người bối rối trước việc Đức Hồng Y Pell bị kết tội, phần lớn không hẳn vì tin rằng ngài vô tội, dù việc kết tội này khó nuốt đến đâu, nhưng người chủ trương cải tổ thì cho rằng việc liên đới với kẻ bị kết án từng mang rắc rối đến cho Giáo Hội trước nhất. Im lặng là hơn.

Nhân dịp này, Allen nói đến sự thay đổi khó hiểu giữa hai phiên xử Đức Hồng Y Pell: phiên đầu không thành vì 10 trong số 12 bồi thẩm viên sẵn sàng tha bổng. Thế thì tại sao phiên sau lại có đến 12 bồi thẩm đoàn nhất tâm kết án?

Cũng có vấn đề chính trị cần xem xét: vì do tường thuật tiêu cực của truyền thông và thiên hướng ưa tranh đấu của ngài, Đức Hồng Y Pell giữ một thế đứng trong công luận y hệt như Osama bin Laden ở Hoa Kỳ sau biến cố 11 tháng Chín. Người ta tự hỏi như thế làm sao có vụ xử công bằng cho được?

Ký giả Ed Pentin của tờ báo Công Giáo xưa nhất của Hoa Kỳ là *National Catholic Register* thẳng thừng hơn cho rằng có âm mưu trong vụ này. Ông nói rằng có người cố ý gây hại cho Đức Hồng Y Pell. Ông viết: “phần lớn người ở đây không tin bản án. Phần lớn tin Đức Hồng Y Pell vô tội, chắc chắn những người làm việc với ngài”. Có sự hoài nghi này vì Đức Hồng Y Pell đang điều tra sự thối nát tại Vatican; người ta cũng hoài nghi về thời điểm của bản án.

Trong một bài đăng trên *Register*, Pentin cho hay sau khi tin bị kết án xuất hiện hồi tháng Mười Hai, một nguồn tin nói với ông: “người ở tòa án thấy chúng có rất mong manh. Đây là một hành vi ác tâm quá đáng của một bồi thẩm đoàn có định kiến. Giới truyền thông vốn đã kết án ngài ở tòa án công luận từ lâu rồi và

ngài không nhận được một phiên xử công bằng”.

George Weigel, người quen biết Đức Hồng Y Đức Hồng Y Pell từ lâu, trong bài “Australia is now on trial” (Nay Nước Úc bị phán xử) thì gọi vụ kết án Đức Hồng Y Đức Hồng Y Pell là “perverse” (ngược lại lời chứng). Chỉ cần dựa vào lương tri cũng đủ thấy ngài vô tội: ngài vốn là thành viên của Hồng Y đoàn và là viên chức cao cấp của Giáo Triều, có hộ chiếu ngoại giao và là công dân của thị quốc Vatican. Nếu là người có tội ở Úc, thì đại chi tự ý trở về đó để chịu tội? Ở lại Vatican, ai làm gì được!

Tự ý trở về Úc vì tin mình là người vô tội. Lương tri là thế!

Nhân cơ hội này, Weigel đề cập đến giới truyền thông duy tục cao độ Úc và các giới Giáo Hội quyết tâm bám lấy giấc mơ cách mạng hậu Vatican II.

Nhờ quen thân với Đức Hồng Y Đức Hồng Y Pell, Weigel tiết lộ tinh thần trọng luật pháp Úc của Đức Hồng Y: khi các lời cáo buộc về tình dục xuất hiện lần đầu lúc mới được cử làm Tổng Giám Mục Sydney, ngài đã tự ý tạm ngưng chức vụ (stepped aside), chờ kết quả điều tra của một cựu chánh án Tòa Án Tối Cao. Lúc đó, một viên chức cao cấp của Giáo Triều khuyên ngài giữ thế tấn công và công khai hủy hoại kẻ tố cáo. Ngài từ chối và nói với viên chức này rằng: đối với người Ái Nhĩ Lan ở Miệt Dưới, “chúng tôi lãnh tôn giáo từ Rôma nhưng lãnh chính trị từ quê nhà”.

Weigel cho rằng niềm tin vào hệ thống pháp lý của Úc lần ấy được tương thưởng. Lần này thì không! Lần này, chính niềm tin ấy và hệ thống pháp lý của Úc đang bị xét xử. “Vì không phải Đức Hồng Y Pell bị xét xử lúc này, khi việc kết tội ngài được kháng án và Đức Hồng Y, với sự thanh thản và trầm tĩnh ngài đã dùng để đương đầu với cuộc tấn công cuối cùng vào nhân cách của ngài, đang qua thì giờ trong một nhà giam Melbourne: ‘cắm phòng’ như chính ngài nói với bạn bè”.

Đối với Weigel, với việc biến người vốn có công tu chỉnh đường lối mà xưa nay Giáo Hội Úc vốn sao lãng trong việc đối phó với nạn lạm dụng tình dục trẻ em thành con dê tế thần, thì ai còn dám thách thức các học thuyết lỗi thời của phe cấp tiến về đủ mọi thứ chuyện từ việc giải thích Vatican II đến việc phá thai, thay đổi khí hậu, và cuộc chiến chống Hồi Giáo cực đoan.

Weigel nhận định rằng bất cứ người hữu lý nào trên thế giới cũng thấy rằng hầu như ở mọi điểm trong diễn trình hào nhoáng này, hệ thống công lý đã không phục vụ Đức Hồng Y Pell, người tự ý trở về quê nhà để tự bênh vực mình. Hệ thống đó cũng không phục vụ nước Úc”.



## 27. Các chuyên gia luật pháp tin rằng Đức Hồng Y George Pell có cơ thắng cuộc kháng án

Vũ Văn An, 28/Feb/2019

Tờ The Guardian, hôm nay, thứ Sáu, 1 tháng Ba, cho phổ biến bản tin của Melissa Davey nói rằng các chuyên gia luật pháp Úc tin rằng cuộc kháng án của Đức Hồng Y Pell có cơ thắng thế dựa trên sự vô lý của bản án.



Luật sư Robert Richter của Đức Hồng Y nói với phiên tòa kết án hôm thứ Tư rằng việc kháng án của thân chủ ông sẽ dựa vào 3 cơ sở chủ chốt: tính vô lý, việc cấm nêu bằng chứng bằng video trong phát biểu kết thúc, và thành phần bồi thẩm đoàn.

Các chuyên gia được tờ The Guardian phỏng vấn đồng ý rằng hai cơ sở sau xem ra hơi mong manh, nhưng cơ sở vô lý có cơ hội thành công cao. Luận điểm này cho rằng bồi thẩm đoàn đã đưa ra lời kết tội không được bằng chứng hỗ trợ.

Chuyên gia kháng án và thủ tục hình sự của trường Luật thuộc Đại học Melbourne, Giáo sư Jeremy Gans, nói đây là cơ sở quen được dùng để kháng

án.

Ông nói: “các công tố viên phải hoàn toàn chuẩn bị đối với một kháng án dựa trên điểm này”.

“Và nó không phải là một cơ hội hiếm hoi để thành công. Đây là cú tấn công hay nhất của bên bên vực và mang theo một lợi điểm thêm cho họ, đó là nếu họ thành công, gần như chắc chắn sẽ không có việc xử lại. Vì khi một tòa án đã tuyên bố một lời kết án có tội là vô lý thì điều này có nghĩa họ không nghĩ phiên xử tiếp theo lại phán quyết là có tội. Chắc chắn phải tha bổng. Trong căn bản dựa trên cơ sở kháng án này, tòa phải quyết định liệu bồi thẩm đoàn có đúng hay không”.

Luật sư Richter cũng sẽ đưa ra luận điểm: bên bên vực nên được phép cho chiếu đoạn video hoạt hình cho các bồi thẩm viên trong lời phát biểu kết thúc. Trong phiên xử, Luật sư Richter nói với chánh án Peter Kidd rằng video họa hình cho thấy đồ hình nền nhà thờ Chính Tòa Melbourne và những chấm cho thấy các di chuyển của Đức Hồng Y Pell, các ca viên ca đoàn, các em giúp lễ và các nhân chứng khác trong và sau Thánh Lễ long trọng hôm Chúa Nhật.

Chánh án Kidd không cho phép chiếu đoạn video đó vì các bồi thẩm viên có thể coi đó như bằng chứng và sự kiện, trong khi bằng chứng mới không được phép đưa ra trong lời phát biểu kết thúc. Luật sư Richter tin rằng cuốn video chứng minh không thể nào có việc Đức Hồng Y Pell ở một mình sau thánh lễ lâu đủ để phạm tội.

Giáo sư Gans nói rằng “trong phần lớn các vụ án, chánh án không quan tâm và sẽ bảo, ‘thì chiếu cuốn video ngớ ngẩn của ông đi’. Nhưng luật ở Victoria không rõ ràng về việc dùng các phương tiện họa hình trong lúc kết thúc, và cuối cùng đây là vấn đề tự do làm theo ý của quan tòa, người đã cho phép Luật sư Richter dùng *powerpoint* chứ không được dùng *video*.”

“Cho dù tòa kháng án nghĩ quan tòa đáng lẽ nên cho phép chiếu video, thì cũng cực kỳ khó có chuyện tòa ra lệnh phá bản án dựa trên việc này. Sai lầm lúc nào cũng xảy ra trong các phiên xử và tòa kháng án không thể ra lệnh xử lại dựa trên mọi sai lầm. Họ tìm một việc xử oan (*miscarriage of justice*) thực sự”.

Cơ sở sau cùng của luật sư Richter là thành phần bồi thẩm đoàn. Giáo sư Gans cho rằng điều này có thể có nhiều nghĩa. Nêu một thí dụ, các luật sư bên vực có thể biết 1 bồi thẩm viên quen biết 1 trong các thành viên của gia đình nạn nhân, hay từng bị lạm dụng tình dục và do đó có sẵn định kiến.

Thông thường, một chánh án xem xét một đơn kháng án. Nếu có cơ sở để kháng



án, vấn đề sẽ đem ra xử. Việc này thông thường cần 1 ngày.

Giáo sư Gans nói rằng “không chánh án nào quyết định không cho phép một kháng án trong một vụ xử nổi tiếng như thế này. Các cơ sở kháng án của họ dựa trên tính vô lý rất vững chắc”.

Ba chánh án thường xem xét vụ việc lúc xử. Nếu lời kết tội bị dẹp qua một bên, thì toà có thể ra lệnh xử lại, tha bổng bị cáo. Diễn trình này có thể kéo dài từ 8 đến 10 tháng, đôi khi lâu hơn, nhưng chắc sẽ nhanh hơn trong vụ Đức Hồng Y Pell vì tuổi và sức khỏe các nhân chứng. Chỉ cần 2 trong 3 chánh án đồng ý thì lời kết tội sẽ được dẹp bỏ hay không.